

ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ

THÁNH HUẤN
HIỆP TUYỂN

Quyển II

In Lại Theo Ấn Bản TLBT Năm 2003

HỘI THÁNH TIÊN THIÊN

Đánh máy lại: **Thiên Lý Bửu Tòa**
Trình bày: **Hồng Lan & Tấn Hưng**
Xếp chữ: **H&L TypeSetter**
Đóng tập: **H&L eBooker**
Làm tại: **Chicago - U.S.A.**

Copyright © 2007 — Hội Thánh Tiên Thiên

LỜI TỰA

Quyển "THÁNH HUẤN HIỆP TUYỂN II" này do các Đấng Thiêng Liêng giảng cơ dạy Đạo tại Tòa Thánh Tiên Thiên (CHÂU MINH) và tại các Thánh Tịnh Tiên Thiên.

Tuân theo Thánh ý, Hội Thánh Tiên Thiên hiệp tuyển và ban hành cho toàn thể nhơn sanh cầu Đạo tu học hầu trau sửa thân tâm cho được trọn lành để được hưởng cảnh đời "Thượng Ngươn Thánh Đức".

HỘI-THÁNH TIÊN-THIÊN.

MỤC LỤC

CHƯƠNG I: XUÂN

- 001) *Mình Xuân*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 002) *Chào Xuân*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 003) *Cảnh Xuân*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 004) *Xuân Nhìn Thế Cuộc*
Lý Thái Bạch
- 005) *Năm Mới Thân Tâm Đổi Mới*
Pháp Lực Kim Tiên Giáo Tông Đại Đạo

CHƯƠNG II: KHUYẾN TU

- 006) *Vững Lập Trường*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 007) *Mạnh Tiến Trên Đường Cứu Thế*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 008) *Chèo Thuyền Rước Khách*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 009) *Khử Ám Hồi Minh*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 010) *Vấn Minh Khoa Học*
Văn Tuyên Khổng Thánh
- 011) *Thoát Vòng Tứ Khổ*
Pháp Lực Kim Tiên
- 012) *Ba Đào Nổi Sóng*
Quan Thánh Đế Quân
- 013) *Trần Gian Là Cảnh Ngục Tù*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế

- 014) *Cảnh Bồng Lai*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 015) *Quyết Chí Tu*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 016) *Chuông Khai Ngộ*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 017) *Khêu Đèn Chơn Lý*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 018) *Vật Chất Hư Hoại*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 019) *Huyền Vi Bí Ẩn*
Quan Thánh Đế Quân
- 020) *Hồi Tường*
Diêu Trì Kim Mẫu
- 021) *Ẩn Minh Trong Cơn Giông Gió*
Lý Đại Tiên Trưởng
- CHƯƠNG III: CĂN BẢN ĐẠO ĐỨC**
- 022) *Gìn Tâm Làm Chủ Thiên Đàng Lân Lên*
Pháp Lực Kim Tiên
- 023) *Sân (Giận)*
Lý Thái Bạch
- 024) *Người Tu Học Đức Tin Làm Gốc*
Pháp Lực Kim Tiên
- 025) *Hòa Thuận Thương Yêu*
Thái Bạch Kim Tinh
- 026) *Gương Hạ Minh*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 027) *Phương Châm Hành Đạo*
Thái Bạch Kim Tinh
- 028) *Đức Khiêm Nhượng*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế

- 029) *Chơn Truyền Căn Bản*
Thái Bạch Kim Tinh
- 030) *Kêu Người Lân Tinh Lánh Đồi Tu Thân*
Văn Tuyên Khổng Thánh
- 031) *Khoan Nghiêm Dung Hòa*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 032) *Nhìn Nhận Nhau Đờng Tinh Cốt Nhục*
Lý Đại Tiên Trường
- 033) *Phổ Độ Nhơn Sanh*
Lý Thái Bạch
- 034) *Đại Đồng Huynh Đệ Kỳ Thời Đến Đây*
Lý Thái Bạch
- 035) *Không Thối Chí Trên Đường Nghĩa Vụ*
Bạch Nhựt Tiên
- 036) *Chia Nhau Bao Nữ Đôi Đàng Đó Con*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 037) *Đại Nhơn, Tiểu Nhơn*
Pháp Lực Kim Tiên
- 038) *Lo Cho Nhơn Loại Thành Nên Đạo Vàng*
Pháp Lực Kim Tiên
- 039) *Chạy Miệng, Chạy Lòng*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 040) *Tư Cách Cử Cho Đạo Đức*
Văn Tuyên Khổng Thánh
- 041) *Thiên Lý Nhơn Dục*
Pháp Lực Kim Tiên
- 042) *Cư Trần Bất Nhiễm Mùi Trần Mới Ngoan*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 043) *Xả Kỳ Vị Tha*
Pháp Lực Kim Tiên
- 044) *Trở Kỳ Muôn Kiếp Ngàn Năm Khổ Sầu*

- Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 045) *Sát Sanh*
Văn Tuyên Khổng Thánh
- 046) *Ngàn Hoa*
Điều Trì Kim Mẫu
- 047) *Thuận Thiên Giả Tồn, Nghịch Thiên Giả Vong*
Lý Thái Bạch
- 048) *Diệt Trừ Bản Ngã*
Pháp Lực Kim Tiên
- 049) *Thẳng Tiến Trên Đường Thiên Lý*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 050) *Định Hương Đường Về*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 051) *Tiên Tục*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 052) *Vong Kỳ Vị Tha*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 053) *Chăm Sóc Tâm Điền*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 054) *Tri Hành*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 055) *Kính Thành*
Lý Thái Bạch
- 056) *Rõ Thiên Cơ Trọn Dạ Vì Thầy*
Lý Thái Bạch
- CHƯƠNG IV: TRIẾT LÝ ĐẠI ĐỒNG**
- 057) *Lập Trường Đạo Đức*
Như Lai Phật Tổ
- 058) *Con Đường Thắng Khổ*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
- 059) *Nhìn Đồi Ngắm Đạo*

- Lý Thái Bạch
060) *Cảnh Hành Đạo*
Lý Thái Bạch
061) *Chớ Phân Mạnh Yếu*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
062) *Ba Thành Một, Một Thành Ba*
Lý Thái Bạch
063) *Tìm Chơn Lý*
Văn Tuyên Khổng Thánh
064) *Thái Quá Bất Cập*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
065) *Nguồn Cội Và Căn Bản Của Lễ Sống, Chết*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
066) *Cơ Tác Động Tác*
Lý Thái Bạch
067) *Trị Bệnh Trâm Kha*
Văn Tuyên Khổng Thánh
068) *Từ Thực Tế Đến Huyền Thâm*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
069) *Quân Tử Nho, Tiểu Nhân Nho*
Văn Tuyên Khổng Thánh
070) *Vật Chất Vô Thường, Tinh Thần Bất Diệt*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
071) *Quân Tử Là Gì?*
Văn Tuyên Khổng Thánh
072) *Biết Tu Ngân Vàng Khó Sánh?*
Văn Tuyên Khổng Thánh
073) *Đường Đi Của Quân Tử Và Tiểu Nhân?*
Văn Tuyên Khổng Thánh
074) *Thiên Đàng Địa Ngục*
Văn Tuyên Khổng Thánh

- 075) *Văn Thiện Ngôn Tắc Bái*
Thái Thượng Đạo Tổ
076) *Đạo Thái Hòa*
Văn Tuyên Khổng Thánh
077) *Tinh Thần Cứu Thế*
Lý Thái Bạch
078) *Hương Vị Của Món Ăn Tinh Thần*
Văn Tuyên Khổng Thánh
079) *Sự Quý Báu Của Đại Đạo*
Pháp Lực Kim Tiên
CHƯƠNG V: CHƠN LÝ
080) *Suy Nghiệm Tiên Tri*
Gia Tô Giáo Chủ
081) *Kết Quả Của Sự Bố Thí*
Thái Bạch Kim Tinh
082) *Sự Tai Hại Của Sự Bòn Xén*
Thái Bạch Kim Tinh
083) *Mười Hai Phái Đạo Cao Đài*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
084) *Gìn Tân Pháp Chơn Truyền*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
085) *Liên Giao CHi Phái*
Ngọc-Hoàng Thượng-Đế
086) *Trọng Giáo Pháp*
Pháp Lực Kim Tiên
087) *Biện Phân Tà Chánh*
Pháp Lực Kim Tiên
088) *Chánh Pháp, Tà Pháp*
Lý Thái Bạch
089) *Trung Dung, Trung Đạo*
Lý Thái Bạch

090) *Đạo Đức Thuần Túy Hồi Châu Ngọc Kinh*

Lý Thái Bạch

091) *Ảnh Hưởng Của Tư Tưởng*

Pháp Lực Kim Tiên

092) *Nhà Tu Học, Rõ Đường Chơn Lý*

Thái Thượng Đạo Tổ

093) *Tiểu Ngã, Đại Ngã*

Thiên Tướng Huệ Minh Châu

094) *Sanh Ký Tử Qui*

Thiên Tướng Bạch Sắc

095) *Quân Tử Trang Nhi Bất Tranh, Quần Nhi Bất*

Đàng

Lý Thái Bạch

096) *Tại Sao Mở Hội Long Hoa*

Quan Thánh Đế Quân

CHƯƠNG VI: HUYỀN LỰC VÔ VI

097) *Huyền Lực Vô Vi*

Thái Bạch Kim Tinh Trường Canh Lão Lý

098) *Minh Tâm Kiến Tánh*

Như Lai Phật Tổ

099) *Tu Tâm Dưỡng Tánh*

Thái Thượng Đạo Tổ

100) *Tồn Tâm Dưỡng Tánh*

Văn Tuyên Khổng Thánh

101) *Chơn Nhơn Và Phàm Nhơn*

Ngọc-Hoàng Thượng-Đế

102) *Dự Ngày Đại Hội Đắc Thành Tri Cơ*

Pháp Lực Kim Tiên

103) *Tự Về Dự Hội Huyền Đơn, Nghe À*

Điều Trì Kim Mẫu

104) *Vô Vi Trường Cửu, Lý Sâu Diệu Huyền*

Lý Thái Bạch

105) *Khử Trọc Lưu Thanh*

Thái Thượng Lão Quân

106) *Đường Đạo Đức Trung Dung Trung Lập*

Thái Thượng Đạo Tổ

107) *Tiến Hóa và Thối Hóa*

Thái Thượng Đạo Tổ

108) *Nhứt Chuyển Đến Ngũ Chuyển*

Thái Thượng Đạo Tổ

CHƯƠNG VII: THI VĂN DẠY ĐẠO

Văn Tuyên Khổng Thánh

Quan Thánh Đế Quân

Hiệp Thiên Đại Đế

Đông Phương Chương Quân

Thanh Vân Đồng Tử

Ngọc-Hoàng Thượng-Đế

Jean Jacques Rousseau

Gia Tô Giáo Chủ

CHƯƠNG I: XUÂN

001.- MỪNG XUÂN

(Châu Minh, 1-1 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-2-1961)

*Tân Xuân NGỌC bút giáng mừng con,
Xuân chí HOÀNG cầu chịu mất còn;
Xuân tiết THƯỢNG thừa do lệnh dạy,
Xuân nay ĐẾ nghiệp vẫn xong tròn.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

002.- CHÀO XUÂN

(Châu Minh, 15-1 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 1-3-1961)

*Mừng Mẹ ĐIỀU TRÌ ngự thế gian,
Xuân ban KIM MẪU lộ ngai vàng;
Xuân về VÔ CỰC lòng thương nhớ,
Xuân đáo TỬ TÔN dạy nữ đoàn;
Xuân bước CHÀO XUÂN con hiếu thảo,
Xuân niên TÂN SỬU được huy hoàng;
Xuân về TẢ BÚT kỳ ngươn hạ,
Xuân đáo KHAI CƠ buổi khổ nàn.*

ĐIỀU TRÌ KIM MẪU VÔ CỰC TỬ TÔN
CHÀO XUÂN TÂN SỬU TẢ BÚT KHAI CƠ.

003.- CẢNH XUÂN

(Châu Minh, 1-1 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-2-1961)

*Giao thừa gió thổi tiết mùa Xuân,
Mát mẻ đời xem thấy rất mừng;
Xuân nhứt Sửu niên đời kết hiệp,
Xuân hòa nhơn vật hưởng tân Xuân.*

...

*Anh lành nhờ đạo cứu nhơn sanh,
Xuân mãn tu thân rán thực hành;
Phổ độ công trình lo lập đức,
Xuân hòa phong thủy gặp em anh.*

...

*Anh hòa em thuận hiệp cùng nhau,
Xuân thấy màu trời thổi tiết vào;
Xuân tới xuân qua còn chút nạn,
Xuân về nhơn vật hưởng đời dào.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

004.- XUÂN NHÌN THẾ CUỘC

(Điều Trì Cung, 8-1 năm Đại Đạo 28
Quý Tỵ, 21-2-1953)

THI BAI:

*Chúc muôn năm Xuân tâm tha thướt,
Bầy vật kêu lũ khước vầy đoàn;
Cuộc đời rắc rối, dinh hoàn,
Xem trời nhìn nước, lỗ lằng nhố nhẩn.
Cây lá ủ đũa lẫn gió dọn,
Cỏ chi lan trên giõn cạnh đường;
Cuộc đời đường thể tuyết sương,
Vừng mây tâm tả, huỳnh lương giắc nông.*

Thương con Lạc cháu Hồng từ thuở,
 Dem đạo mâu phổ độ khắp cùng;
 Muốn sao trần thế thung dung,
 Muốn sao Nam Việt ung dung mai chiều.
 Ngọn gió Xuân hắt hiu đưa đến,
 Cùm mây mờ là bến trời cao;
 Nhìn xem non nước đổi màu,
 Xem mai, mai héo, ngó đào, đào khô.
 Ngày lấm lúc điểm tô ôn cố,
 Đến Xuân này chẳng hổ đạo nhà;
 Người đời ai chẳng lựa là,
 Sanh nhằm thời cuộc sương sa lạnh lùng.
 Rán chung sức hiệp cùng gánh vác,
 Để cùng nhau lo đạt kỳ công;
 Nữ nam kẻ gánh người gồng,
 Chung tâm hiệp sức tự lòng tầm suy.
 Ngó bích thủy ly kỳ rờn óc,
 Nhìn sơn khê phút chốc đoạn lia;
 Nước non tâm tã phân chia,
 Lòn đi canh vắng đêm khuya mịt mờ.
 Ngó tứ hải đường tơ khó gỡ,
 Nhìn năm châu lở dờ khóc cười,
 Trong vòng thế kỷ hai mươi.
 Cũng mai cũng mối ai người có hay?
 Ngày vắng vẽ nguyệt đài giục thúc,
 Chúc chư hiền hạnh phúc muôn năm;
 Dâu sao cũng nhớ vào tâm,
 Chí Tôn sở định, muôn năm thanh tòa.

LÝ THÁI BẠCH

005.- NĂM MỚI THÂN TÂM ĐỔI MỚI
 (Châu Minh, 15-1 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 1-3-1961)

Này chư đệ muội! Năm mới việc đạo càng ngày càng mới, thì thân tâm chư đệ muội cũng phải mới mẽ tân tiến luôn.

Có câu: "Cầu nhứt tâm, nhứt nhứt tâm, hựu nhứt tâm" Nghĩa là: Mỗi ngày phải thành thật đổi mới, lại luôn luôn đều mới mẽ mới hợp với cảnh xuân thu Nghiêu Thuấn sau này.

Trong một năm có bốn mùa, mà Đông với Hạ thì lạnh và nóng, Xuân với Thu thì êm dịu mát mẻ ai cũng ưa thích cảnh ấy, trái lại cảnh lạnh nóng thì không ai ưa.

Đó cũng là tượng trưng cảnh thiên đường và địa ngục. Thử hỏi thiên đường để tích trữ những ai? Địa ngục để tích trữ những ai?

Bởi vậy người tu, hiểu lý đạo rồi, rán mà trau luyện thân tâm cho toàn thiện, để làm gương sáng. Trong cảnh đời mạt kiếp này, chẳng khác nào đêm tối, thì phải rán khêu tỏ những ngọn đèn từ huệ mà soi đường dẫn lối cho chúng sanh, phải tự mình làm sáng tỏ cái đức tánh của mình, chớ trời Phật không thể làm giùm cho mỗi thân tâm chư đệ muội được; vì có câu: "Nhơn năng hoàng đạo, phi đạo hoàng nhơn".

Đời một ngày một biến chuyển mãi thì đạo càng bữa càng thực hiện cho đúng đắn đạo đức chánh nghĩa, mới sáng lạng danh Thầy nghe chư đệ muội.

Những lời của thiêng liêng dạy từ trước đến giờ biết bao, để nung đúc tinh thần chư đệ muội, đến giờ này cần phải thực hiện những điều hiểu biết đạo

lý từ lâu, đem ra công dụng cứu đời bằng tinh thần, là tự mình làm sáng tỏ đạo đức, cảm hóa như sanh trên đường hướng thiện, sẽ ảnh hưởng tương lai vô cùng.

Cơ trời đã hiện rõ niên Tân Sửu, người đạo đức phải thực hành hoàn thành sứ mạng thiêng liêng, để kết tụ công trình, công phu, công quả học đạo trên tam thập niên dư.

PHÁP LỰC KIM TIÊN
GIÁO TỔNG ĐẠI ĐẠO

CHƯƠNG II: KHUYẾN TU

006.- VŨNG LẬP TRƯỜNG
(Bồng Hải Đảo, 11-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 27-3-1961)

THI BÀI:

*Nhìn cảnh vật càng thêm đau đáu,
Ngó đến con đũa ngã đũa nghiêng;
Nhìn ra Mẹ đổ thảm phiền,
Thấy con nam nữ đàn tiền Mẹ than!
Cả tiếng kêu rền vang văng vẳng,
Con lắng nghe cay đắng bực nào;
Nhìn đời nay khắp khổ đau,
Con ôi! tùng khổ chạy vào nơi đâu?
Đường chơn đạo nguyện cầu tiên thánh,
Độ cõi trần lên cảnh nhàn thanh;
Đừng ham vật chất kề gần,
Ăn no cũng khổ, thiếu phần cũng cam.
Mãnh thân này tay làm lòng chịu,
Trí mưu cao, ai biểu con đi?
Đi sao chẳng đúng tiên tri,
Chạy qua chạy lại, Mẹ ghi con rồi.
Đi chơn con bước đôi bước nhịp,
Cảnh gian hà con kíp tu nhanh;
Để thôi cam chịu khổ đành,
Đến giờ cận trẻ lòng thành cầu ai?
Cơn an nhàn không bày tu luyện,
Đến thời kỳ biến chuyển nguy nan;*

Rồi mong tiên thánh cứu nài,
 Lung lẳng cho lắm càng mang khổ nhiều.
 Đạo đức lo gọi kêu tâm thiện,
 Thương nhơn loài luân chuyển bao xa;
 Dẫn đi em chị hiệp hòa,
 Khó khăn cũng mãi xông pha trọn tình.
 Con nhìn thấy toàn linh đau khổ,
 Con có hay là chỗ nào đâu?
 Mãi mê vật dục tóm râu,
 Tiền tài cứ mãi nhâu đầu cho cao.
 Nên bê tha không trau đạo đức,
 Con đừng than là cực tâm thân;
 Dạy con biết mấy nhiều lần,
 Than đây con nhớ, xa lần quên thôi.
 Có Mẹ thì vâng lời cả thầy,
 Vắng Mẹ rồi con lại thế nào?
 Lại thêm em chị chia nhau,
 Tình huynh nghĩa đệ cầm dao đoạn lìa.
 Con ôi con! đừng chia vậy nữa,
 Dù có Mẹ vâng thừa lệnh rày;
 Dù không con vẫn ghi tai,
 Nhớ lời Mẹ dạy con rày làm y.
 Thế là đạo huyền vi bí nhiệm,
 Đạo Trời đây khó kiếm đặng con;
 Hữu duyên mới gặp bút son,
 Nghe qua hữu ích mới còn thế ni.
 Con nhìn thấy đời suy hay thịnh?
 Đạo cứu đời trong cảnh biến thiên;
 Thuyền từ vào xuống đòng nghiêng,
 Lái lèo cho vững độ nguyên trần hoàn.
 Tay lãnh đạo gian nan khổ khó,

Có khó thì mới có danh tài;
 Kia coi nhiều bực hùng oai,
 Thác rồi danh vẫn lưu hoài đến nay.
 Con thấy chẳng Trời khai đường đạo?
 Biết ngày cùn chịu khảo lung lẳng;
 Thế ra mới có đạo hằng,
 Nếu không chẳng thấy phật hằng dạy khuyên.
 Con đừng dại mà nghiêng đường đạo,
 Tường đây là không đảo, không điên;
 Con ôi! Mẹ lắm nãi phiền,
 Thương con Mẹ độ trần miền lắm khi.
 Lúc con nhỏ Mẹ thì oằn thắt,
 Biết các con nắm chắc hay không?
 Sợ e bỏ dở giữa đòng,
 Con ôi! thấy cảnh buổi bồng ra sao?
 Cơ trời đã phát mau, tiến mãi,
 Ai là trang trọn ngãi lòng ngay?
 Đừng ham bỏ nợ thì sai,
 Dầu là cực nhọc bèn vai gánh gồng.
 Con nhớ Mẹ hay không nữ phái?
 Mẹ thấy con chẳng nệ cạnh tân;
 Trược trần cũng vẫn đa mang,
 Miễn là con được khỏi nài Mẹ vui.
 Thấy nhiều con ngậm ngùi biết mấy,
 Mẹ Diêu cung Mẹ thấy đau thương;
 Bởi con chẳng vững lập trường,
 Đến thời náo nhiệt, biết nương nơi nào?
 Kêu con phải một màu giữ dạ,
 Mẹ muốn con một ngã Tiên Thiên;
 Con ôi! Đạo đức lưu truyền,
 Nên danh hậu thế cần chuyên hằng ngày.

Cảnh đời lắm chua cay con thử,
 Có nếm rồi biết dữ hay hiền;
 Rõ lời tận độ phật tiên,
 Bởi thương sanh chúng hạ miền bấy lâu.
 Mà nhơn sanh hỏi đầu chưa trẻ?
 Con biết rằng là Mẹ vô vi;
 Sao con cứ nệ đường đi?
 Dậm dài mới biết lòng thì các con.
 Đến mức cùng ai còn ai mất,
 Lòng lo tu như cát đức âm;
 Đạo Trời chẳng phải sai lầm,
 Sợ con lạc nẻo hố hầm đó thôi.
 Mẹ thương con một đời trọn đạo,
 Lỡ sanh ra bỏ báo kiếp này;
 Thác rồi trọn chữ đạo Thầy,
 Lưu danh hậu thế đó đây vẫn truyền.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

007.- MẠNH TIẾN
 TRÊN ĐƯỜNG CỨU THẾ
 (Ngũ Long Môn, 6-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 18-6-1961)

Này ấu tử nữ nam, may thay! các con hạnh ngộ kỳ ba ân xá đạo khai; nhưng Mẹ rất tiếc thay! phần con nữ phái còn mãi sệt sè trên bước đường hành đạo.

Các con nữ phái, các con phải biết rằng: Bổn phận con đối với gia đình đạo đức, đối với xã hội đạo đức rất nặng oằn, nhưng các con phải làm sao tiến thêm mức nữa để sánh cùng nam phái, dù đào thơ

liều yếu nhưng tinh thần mỗi con có kèm côi đầu con.

Các con cứ mạnh tiến trên đường đạo và làm sao cho trở thành người hạnh chơn tu. Biết rằng: các con bị sự ràng buộc của gia đình, nhưng con cần phải góp tinh thần vào sự cứu cánh nhơn sanh, chỉ tinh thần thôi, là bổn phận con trong gia đình con làm sao cho tròn phận đạo với người đời; ra ngoài xã hội cũng thế, các con đừng sờn lòng nản chí. Nếu các con sờn lòng nản chí, thì chẳng khác nào ngựa nọ không cương, thuyền kia không lái, làm sao đến nơi đến chốn được?

Chỉ con có vững chắc trên đường đạo rồi, thì dù sao các con cũng tiến đến nơi được.

Việc đạo cũng như thuyền kia trên dòng sông, trên biển cả sóng dồi gió dập, nếu con không chèo chống đến nơi đến chốn, thì ắt lui lại, và có thể đắm thuyền.

Thầy Mẹ hằng mong các con nữ phái một ngày một tăng tiến, để hướng thiện nhơn sanh, giúp cả tinh thần vật chất trên con đường đạo đức chánh nghĩa. Các con hy sinh, Thầy Mẹ vẫn biết và luôn luôn chăm công con, nhưng con hãy nghĩ rằng: đời là bể khổ, là trường tranh đấu, là mây, là gió, là trăng khi khuyết lúc tròn, có như thế không con? Nếu đời là toàn bể khổ, thì có ngày cũng trở lại vui tươi, hết con bỉ cực cũng có lúc thanh phong. Nhưng đời cũng là một bể khổ, vì nơi ấy các con lao mình vào không bao giờ dứt, cứ liên diễn từ năm này sang tháng nọ, giờ này tới phút kia.

Thế nên sự khổ hải, tang tóc đau thương vấy tràn đầy khắp chốn.

Nếu các con biết sự ích lợi của đạo đức, thì các con hành động khác hơn sự thế, mà một số người bươn bã theo. Con hành động sao cho tốt đẹp, để xứng ngôi vị thiêng liêng, mà Thầy Mẹ bao giờ cũng để cho mỗi con hành tròn nhiệm vụ.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

008.- CHÈO THUYỀN RƯỚC KHÁCH
(Huỳnh Long Phủ Tự, 9-3 năm Đại Đạo 32
Đình Dậu, 8-4-1957)

THI BÀI:

Thầy giảng điển chọn đồng truyền lại,
Con nữ nam cả thầy tịnh trường;
Vâng theo lời dạy lo bươn,
Tô bồi thánh cảnh phò trương hữu hình.
Con đã hiểu đạo huỳnh cứu thế,
Bát nhã thuyền độ thế rước đưa;
Nhơn sanh cứu phẩm tam thừa,
Con nào mộ đạo Thầy đưa qua bờ.
Bề hữu hình Thầy nhờ tay trẻ,
Hiệp đồng tâm, chớ rẽ chia nhau;
Vai tuồng trọng trách Thầy giao,
Lái lèo chống vững, chèo sào cho thông.
Cảnh báo hiệu có giông to đến,
Thì con lo lia bến mê tân;
Qua cơn giác ngạn yên thân,
Thuyền khơi mặt bể sóng trần lao xao.
Khi khởi hành con rao cho lớn,
Ai qua sông khá xuống thuyền đây;
Bao nhiêu thì cũng không đây,

Bồi thuyền không đậy cứ đây đức tin.
Rước những con hy sinh vì đạo,
Rước những trẻ hiếu thảo tâm thành;
Rước người hiền đức trọn lành,
Rước người chẳng mền lợi danh tục đời.
Rước những khách ưu thời mãn thế,
Rước những con lời thệ gìn tròn,
Rước người căn vị giữ còn,
Rước người đầy đủ công bòn từ lâu.
Bước xuống thuyền con hầu đi đến,
Đến tận nơi bờ bến vinh quang;
Đến nơi mới thấy huy hoàng.
Đến nơi thìặng hưởng an thái bình.
Lời Thầy phân định ninh con nhớ,
Kể từ đây trẻ chớ ngại nghi;
Đức tin con vững cứ đi,
Thầy nào đối trẻ, ích chi cho Thầy.
Thầy thương con, lời bày thương thiết,
Cho các con hiểu biết cơ trời;
Nếu con lòng dạ lãng lơ,
Trễ rồi một thuở muôn đời khó trông.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

009.- KHỬ ÁM HỒI MINH
(Huệ Đông Thiên, 3-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-6-1961)

Này các con ôi! Thầy là chúa tể vũ trụ càn khôn; các con là chúa tể muôn loài vạn vật, vì sao thế? Vì Thầy là đại linh quang, mỗi con là tiểu linh quang đó vậy.

Bởi thế Thầy rất háo sanh đối với các con, vì các con xuống cõi trần này mang thân tứ đại giả, nên phải bị mê vì giác quan lầm lạc vật chất là lẽ thật. Vì vậy, các con trải qua ngàn kiếp triệu năm trong vòng vô minh hắc ám, gây lắm điều tội lỗi vì phạm sát sanh, trái nghịch với lòng Thầy. Vì thế, buổi hạ ngươn cùng cuối này Thầy đến kịp khai Đại Đạo cứu vớt các con thức tỉnh trên đường thiên lý, nhìn được chỗ thật, từ chỗ tối mê trở lại chỗ quang minh xán lạng. Trên ba mươi năm học tập giáo lý của Thầy trong nền Đại Đạo, thì mỗi mỗi các con phải làm sao cho xứng đáng là con hiền hiếu của Đức Từ Phụ, thì Thầy vui lòng biết bao!

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

010.- VĂN MINH KHOA HỌC
(Ngọc Long Bửu Tự, 27-3 năm Đại Đạo 32
Đình Dậu, 26-4-1957)

THI BÀI:

*Đời vật chất vẫn minh cực điểm,
Khoa học tìm, kinh nghiệm chế ra,
Phát minh vũ khí hằng hà,
Dụng toàn chất độc để mà giết nhau.
Trận thứ ba làm sao tránh khỏi?
Khấp hoàn cầu có khói chiến tranh;
Thâm thương cho cả nhơn sanh,
Kề gần tai biến chịu đanh nạn chung.
Đời mạt kiếp kỳ cùng tận thế,
Khấp ngũ châu bốn bể không hòa;
Bao nhiêu lợi khí đem ra,*

*Chiến trường thi thố thứ ba trận này.
Để tiêu diệt những tay độc ác,
Kết thúc rồi nguồn gốc chiến tranh;
Thời đi mới được nhàn thanh,
Chỉ tồn một giống hiền lành lo tu.
Lời thiết thực Thánh Sư chỉ dạy,
Hỡi môn đồ! lẽ phải cứ đi;
Nhứt tâm hành đạo kịp kỳ,
Lo bồi công quả nệ gì thân sinh.*

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

011.- THOÁT VÒNG TỬ KHỔ
(Châu Minh, 15-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 27-6-1961)

Này chư đệ muội ơi! Người đời mang xác thân tứ đại này, mấy ai được trường tồn bá niên còn miên viễn, vì đời hạ ngươn cận bã, không còn hưởng được không khí như ngày thượng cổ và trung cổ vừa qua. Bởi nên người sanh, lão, bệnh, tử khổ là càng ngày càng thấy mãi mãi. Sanh ra không được hưởng vật chi cho được vui lòng, lẫn quẩn ngày qua tháng lại, rồi thấy sự bịnh tật già yếu sắp bên ngày tịch diệt. Kẻ hữu phước thì sớm tỉnh ăn năn lo đường đạo, học tập hành sự, lập công tu thân luyện mạng; kẻ vô phần hưởng sự sung sướng, sớm cười, chiều khóc. Nào thấy đâu thế gian vì chỗ cuối cùng xảy ra nhiều chuyện bất bình, do nhơn tạo ra là: tửu, sắc, tài, khí, lợi, quyền, danh, vọng, làm cho con người chưa già mà lại mang bịnh tật, tứ chi đều yếu cả, do người đào tạo. Đặng việc thì mừng quá cũng là hại, thất việc rầu quá cũng

là hại, ham muốn mà thất việc cũng lo rầu. Lẽ đó mà ngày nay thấy rõ con người sự sống không được trăm tuổi, lại còn mang bá bệnh vào thân, lo chạy nào là lương y phục dược, cũng không lành bệnh cả được vì bệnh tinh thần khó nổi trị. Rầu, mừng, sợ, vui là do đâu mà có, bởi có rồi thất bại, cho nên người vì chỗ lo sợ rầu, mà chịu thân thể ốm gầy, ăn không ngon, ngủ không yên giấc.

May thay! Nay gặp Chí Tôn Kim Mẫu mở Đại Đạo, gồm qui tam giáo ngũ chi, năm mức hành đạo để cho người nguyên căn tự giác, mà tầm tu trở về thượng người thánh đức, bằng ai chẳng gặp đường giác ngộ, thì cứ mãi mê sa lục trần. Trong thân người, có sáu ma là: nhãn, nhĩ, tỷ, thiệt, thân, ý. Người không quyền trị nó thì nó hóa ra lục trần, đem người đến chỗ tội lỗi sa đọa trầm luân mãi mãi.

Vì vậy mà Đại Đạo trót ba mươi sáu niên, kêu gọi tất cả tam giang đều lập tịnh thất để mở đường đạo kêu gọi nhơn sanh; phần tay hướng đạo trong tam thừa là có thiên phong ra lãnh nhiệm vụ chấn dân, thì bốn phận người trước phải dọn mình và sắp soạn gia đình đâu đấy cho được yên ổn, ra làm gương cho nhơn sanh coi, từ chỗ đức hạnh, sắp đặt sự gia đình yên ổn, nhơn đạo hoàn toàn thì lãnh sứ mạng nhiệm vụ, là bốn phận bồi công lập đức đó vậy.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

012.- BA ĐÀO SÓNG NỔI
(Thanh Long Cung, 24-3 năm Đại Đạo 32
Đình Dậu, 23-4-1957)

THI BÀI:

Thái Bình Dương ba đào sóng nổi,
Bây cá kình, đua lội ra tài;
Long ngư xuất hiện ra tay.
Ầm ỳ tiếng sóng đêm ngày không ngưng.
Kìa bầu trời, từng bồng chim biển,
Đại bàng kia, bay lượn trên không;
Sốt đâm bày cá hóa long,
Rõ ràng ngư điều xung phong trận tiền.
Lão đã thấy, cơ thiên như thế,
Lời sám truyền, há dễ nói chơi;
Tiên tri bày tỏ cạn lời,
Ai người tâm đạo mới thời vãng tin,
Lão thấy rõ, nhơn sinh đồ thán
Đây sẵn thuyền, tai nạn bất ngờ.
Biết tu, hiểu rõ thiên cơ,
Thì mau chơn bước, kịp giờ Long Hoa.

QUAN THÁNH ĐẾ QUẢN

013.- TRẦN GIAN LÀ CẢNH NGỤC TÙ
(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Con ôi! Trần gian này là nơi cá chậu chim lồng, tuy rằng lưới thưa mà ngư khó lọt, lồng rộng nhưng điều nọ khó tung bay. Sao các con cứ mãi chôn vùi điểm linh quang, một ngày một mờ ám? Nhiều con sa đọa cát mình không lên được!

Vì lòng thương mỗi con, mà Thầy chẳng nề khổ đau để hạ mình giảng diễn khuyên con, theo con đường chánh đạo của Thầy để trở về ngôi xưa vị cũ,

vì nơi ấy mới vĩnh cửu trường tồn, bất tăng, bất giảm, bất cố, bất tịnh. Nơi các con đã đoàn tụ khi xưa, mà nay sẽ lần hồi trở lại.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

014.- CẢNH BỒNG LAI

(Khánh Bình, 30-9 năm Đại Đạo 39

Quý Mão, 15-11-1963)

THI BÀI:

Lời thánh, phật, thần, tiên ban bố,
Rán lo sao khỏi hổ phận duyên;
Con ôi! Mẹ luống ưu phiền,
Phiền vì ái nữ chẳng chuyên đạo mẫu.
Ồ con ôi! Cao sâu huyền bí,
Mẹ dạy rành, suy nghĩ mà hành;
Ồ con! kìa chốn cao xanh,
Chờ con đến đó, ân lành Mẹ ban.
Ban cho trẻ cảnh nhà an hưởng,
Hường thiên thu, tạo chường linh đơn;
Vịnh ca, cầm nhạc khúc đờn,
Thi âm tao nhã, đội ơn Mẹ truyền.
Vịnh phú thơ, đoàn viên tập luyện,
Đặng thuốc thân những chuyện cơ huyền;
Đờn ca, rượu thánh, cờ tiên,
Mặc tình vui thú thiên nhiên lâu dài.
Trỗi khúc ca, đờn bài tao nhã,
Vịnh khúc bình, lòng thỏa dạ thông;
Ồ con! Con học nằm lòng,
Đặng lo về chốn đảo bồng ở con!
Kìa là chốn bồng non tao nhã,

Để ngâm nga điềm lạ ứng thính;
Ve reo dựa cội mai huỳnh,
Phụng châu, hạc múa, âm thính chẳng ngừng.
Bóng cực lạc ánh hừng rạng lối,
Liễu sum sê, mai trở đủ màu;
Quyên kêu, vượn hú thanh tao,
Dòm xem bích thủy rậm màu thao thanh.
Dạo tứ hương ân lành nhuần gội,
Liều linh đơn tắm gội cam lô;
Chiều xem tông bá nhành phôi,
Sáng trong hoa lý, cam lồ nhuần ơn.
Sớm lên dăng mây con đờn nhạc,
Nhạc thiều kia bạn tác trần ai;
Mấy phen dạo cảnh bồng lai,
Mặc tình thi phú thơ bài vịnh ca,
Vui cờ rượu, ngâm nga trỗi nhịp,
Trỗi nhịp đờn liên tiếp đôi dây,
Không dây đờn ấy là đây,
Đờn kêu tao nhã ở bày trẻ thơ!
Trỗi giọng bắc bến bờ chỉ rõ,
Rồng đoanh mây xanh có mấy ngày;
Chục châu đến trước bệ giai,
Rồng châu, hổ phục, bồng lai tỏ tường.
Giọng oanh trỗi yêu thương mến bạn,
Giọng ve trầm theo bản vịnh ca;
Vịnh ca vui thú từ trà,
Trà là đông độ, rượu là rượu tiên.
Mấy lúc rành chích chuyện em chị,
Mặc tình vui bích thủy sơn Khê,
Tào Khê che phủ sơn Khê,
Ngô đồng phơi lá, trâm bề vui thay.

Đã giáp vòng bông lai trở lại,
 Về Diêu cung tâm toại biết bao;
 Trở ra thân thích công tào,
 Trở vô em chị một màu bạn tiên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

015.- QUYẾT CHÍ TU

(Diêu Trì Bửu Điện, 15-1 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 1-3-1961)

PHÚ:

Nữ lưu con đã nguyện rằng làm tôi cho Ngọc Đế,
 Trẻ nhận nhìn Diêu cung là Mẹ dẫn dắt con;
 Hồng thệ xưa con hãy giữ tròn,
 Dù trăm đắng ngàn cay con chớ phai mòn tác dạ.
 Đạo kết thành rồi ngày kia sẽ tường
 con nào là vàng đá,
 Biết con nào hữu thủy vô chung thóa mạ danh Thầy,
 Con ôi! đường tội lỗi đây, nẻo thần, thánh,
 tiên, phật cũng là đây,
 Con rón tránh mùi trần ám, lo tu hành,
 hầu Mẹ cùng Thầy đoái lại,
 Con đã hiểu chốn trần ai là nơi khổ hải,
 Tại mỗi con u ám rước lấy họa vào thân,
 Đại ngại khôn chuộc cũng chẳng đặng an toàn,
 Chỉ có biết phải trái hai đàng là tồn tại.
 Đời đường như thể ánh trăng mây nổi
 sớm tan chiều hợp lại,
 Như nước qua cầu lở lững chảy ngược cùng xuôi;
 Đạo như thái sơn, như bể cả khó thay đời;
 Tu nhưt kiếp ngộ nhưt thời, sao chiều mơi

con chẳng tưởng.
 Nếu các con cho rằng chẳng linh hồn,
 chẳng thiêng liêng thì làm sao sanh ra hình tượng.
 Chẳng thiêng liêng sao chẳng cưỡng được mạng vong,
 Quyết chí tu giữ vững một dạ một lòng,
 Thân, thánh, tiên, phật bên con, con đừng
 trông mong viễn vọng.
 Con hãy đội chuông khải ngộ, giục trống
 giác mê, cùng chị em chèo chống,
 Hâu thuyền từ Mẹ giao trẻ mau đến
 động Đào nguyên,
 Hội Huyền Đơn Mẹ mở ra chi, để cho con
 nam nữ hòa liên,
 Khắp bốn phương ấu, nhi, lão cũng được hưởng
 điển thiên Mẹ rười.
 Đường đạo đức ngày ngày thêm tiến tới,
 Con hết lòng Mẹ mãi đợi từ con,
 Ái nữ ôi! Đạo đức phải giữ, gắng lòng son,
 Ngày thành đạo rạng danh con hiền hiếu thảo.
 Lúc an bầy sao con không gìn lo giữ đạo.
 Đến thời kỳ khổ nào con chạy tảo lo tân;
 Đời cuối cùn con chẳng đặng nhàn thân,
 Trang nữ liệt con phải ân cần lo thủ tiết.
 Con nam nữ hãy cố gắng noi theo hiền triết,
 Gương nữ sinh con đừng để hoại tiết hư danh,
 Bước đường tu dù thất bại hoặc công thành,
 Con cứ giữ tu hành bước đến cõi
 thiên thanh bạch nhưt.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

016.- CHUÔNG KHẢI NGỘ

(Ngũ Long Môn, 6-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 18-6-1961)

THI BÀI:

Thầy chẳng nở khoanh tay ngồi ngó,
Để cho con kẻ Sở người Tân;
Tây, đông chia rẽ bắc, nam,
Đâu đàng kẻ nọ, cuối đàng kẻ kia.
Thầy thấy con đâm đĩa giọt lệ,
Hết lời khuyên cặn kẽ từ lời;
Khuyên con chẳng lúc nghỉ ngơi,
Cơ mòn bút tận còn khơi đuốc lành.
Các con rón lưu thanh khứ trước,
Để dìu nhau anh trước em sau;
Tỷ muội liên kết cùng nhau.
Rẽ chia Thầy lấm lòng đau đớn lòng.
Thầy khó chờ nổi lòng trẻ dại,
Thầy chờ non, lấp hải, xô sơn;
Lòng con ô trước cừu hồn,
Thuyền Thầy phải đắm bao cơn sóng đùa.
Chuông lệ đổ chiều trưa kêu trẻ,
Dội trống sâu thỏ thẻ từ câu;
Đình phân cao thấp, thấp cao,
Sang hèn một thể một màu Lạc Long.
Dây thân ái tây, đông kết lại,
Một đường ngay lẽ phải hành tròn;
Điều ngay đồ tợ như sơn,
Lẽ hung bạo ác còn hơn than hồng.
Con diệt trừ cõi lòng tham dục,
Hầu cùng nhau ung đức tinh thân;
Để ra giải cứu nơn quần,

Trong cơn nước lửa lan tràn đông, tây.
Sai một bước thang mây khó đến,
Mệnh con đành lênh đênh giữa dòng;
Bao la khổ hải mệnh mông,
Rồi con sực tỉnh cõi lòng làm sao?
Hãy cùng nhau chịu sào đỡ lái,
Thuyền vừng vàng ắt phải đến nơi;
Đình vì nghịch lân đôi lời,
Xa nhau muôn dặm, khóc, cười, buồn, vui.
Thầy thấy con bùi ngùi tê tái,
Trẻ bao đành ngoảnh lại làm ngo;
Khổ đau con thấy sờ sờ,
Sao con chẳng hiểu tới giờ nguy con?
Hầu chống thuyền keo sơn vớt chúng,
Vớt linh hồn chập chững ngoài khơi;
Đem lên bát nhã đồ trời,
Con đường giác ngộ con thời tỉnh say.
Ba sáu (36) niên Cao Đài tá thế,
Khuyên các con xiết kể kinh luân;
Thiên kinh vạn quyển thiên đình,
Giao con rón học sửa mình đoan trang.
Đọc chữ được không nhờ kiếng sáng.
Đọc chữ nhờ cố gắng thực hành;
Cũng như kẻ dũ trở lành,
Nhờ nơi tu học chí thành sớm hôm.
Con vào đạo chánh chơn không hiểu,
Như kiếng kia nặng trĩu mang vào;
Tuồng đâu đọc chữ rành mau,
Nhưng làm sao đọc nêu câu đạo lành.
Biết chữ đạo chí thành tiến tới,
Còn không thì lui lại cấp thời;

Con ôi! đường đạo đua bơi,
 Vị ngôi Thầy để chiều nơi trông chờ.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

017.- KHÊU ĐÈN CHƠN LÝ
 (Ngũ Long Môn, 6-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 18-6-1961)

PHÚ:

Các con ôi! rón tâm phăng đường quê xưa vị cũ,
 Các con kêu gọi nhau cho đầy đủ chị em;
 Hầu cùng nhau hiệp sức để kêu đèn,
 Đèn chơn lý mãi trui rèn thêm sáng sủa.
 Kìa con xem trần gian đang cơn sóng bủa,
 Thế như là cơn lửa thử vàng thau;
 Để xem con chí thấp hoặc là cao,
 Hầu dẫn đạo chúng sanh lần mau đến chỗ.
 Lánh xa đường mị tà, đường khả ố,
 Để tu tâm hầu trở lại ngôi xưa;
 Mẹ dạy con lời đạo đức trẻ lọc lừa,
 Để học hỏi hầu chừa điều tội lỗi.
 Các con thành tâm thì sẽ đến ngày lai thời,
 Con đừng mượn điều danh lợi gai chông,
 Nếu các con mắc mãi ở trong vòng,
 Thì khó thấy đại đồng phán đoán.
 Ngày hôm nay các con nên cố gắng,
 Để hành tròn sứ mạng của trên giao;
 Đừng phí công của các đấng thiên tào,
 Chừng ấy trẻ chịu lao đao khổ hải.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

018.- VẬT CHẤT HƯ HOẠI
 (Bạch Hổ Quang, 3-2 năm Đại Đạo 32
 Đinh Dậu, 4-3-1957)

THI BÀI:

Cảnh Diêu Điện điển quang rực rỡ,
 Nơi vườn đào hoa nở tươi màu;
 Mùi hương phướn phát ngọt ngào,
 Nhìn qua Mẹ rất khổ đau lòng vàng!
 Hoa sớm nở rồi tàn mấy lát,
 Kiếp đời con mạng bạc khác gì;
 Nhìn con Mẹ luống sầu bi,
 Mẹ hằng dạy trẻ có khi quờ rầy.
 Mẹ thương con Mẹ bày lẽ thật,
 Cho con tường vật chất hoại hư;
 Dù cho sắt đá cứng khur,
 Đến ngày cũng phải từ từ rã tan.
 Huống chi con mình mang xác thịt,
 Kiếp đời con mờ mịt vô thường;
 Trải qua nhiều nổi tai ương,
 Vui buồn lẫn lộn chẳng tường khổ nguy.
 Dứt hơi thở thân thì tan nát,
 Đời sống con mạng bạc đâu tường;
 Mẹ nhắc trẻ, con rón buồn,
 Tinh thần trẻ vững cần nương thi hành.
 Tu một kiếp sau còn hạnh hưởng,
 Cần nhứt con đức chường tô bồi;
 Nữ nam con trẻ này ôi!
 Muốn nên phải rón nghe lời Mẹ khuyên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

019.- HUYỀN VI BÍ ẨN
(Vinh Ca Phủ Tự, 6-3 năm Đại Đạo 32
Đinh Dậu, 5-4-1957)

THI BÀI:

Nhìn bầu trời đêm thanh yên tịnh,
Ngóanh mắt xem trên cảnh hư không;
Cho tường phép nhiệm hóa công,
Huyền vi bí ẩn ai thông lăm tường?
Trên xanh điểm điển quang chớp nhoáng,
Sông giang hà chói rạng hừng trời;
Lần sao sáng tỏa cùng nơi,
Ngư Lang Chức Nữ đôi dãi đôi phương.
Kìa Bắc Đẩu tỏ tường rục rờ,
Các vì sao sáng tợ kim cương;
Hằng hà sa số tứ phương,
Nhìn màn tạo hóa, ai tường lăm thông?
Dầu khoa học hết lòng tìm hiểu,
Nhà chiêm tinh tài liệu khó tìm;
Xét xem từ cổ đến kim,
Có ai thấu rõ uy nghiêm của Trời?
Sao chổi mọc kỳ thời mạt kiếp,
Mới rõ tường phép nhiệm thiêng liêng;
Những điều ứng lộ cơ thiên,
Trong đêm thanh tịnh thì liền hiện ra.
Ai cần vị Kỳ Ba gặp đạo,
Bực nguyên nhân chánh giáo ngộ truyền;
Hữu duyên ngộ được Tiên Thiên,
Ấy là phước đức tiền duyên sẵn dành.
QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN

020.- HỘI TƯỜNG
PHÚ LỐI VẤN:

Này các con nam nữ ôi!
Mẹ hằng lo cho đàn con dại,
Ngày cận kề đây, Mẹ phải cách xa con,
Đạo thành rồi thì đời được vương tròn,
Chừng ấy, cơ bút đâu còn vầy đây mãi.
Thời gian nay, Mẹ còn dạy đi dạy lại,
Nhắc các con cứ thẳng lẽ phải đường ngay,
Mẹ quyết dìu con bước tốt đến ngày,
Ngày thành đạo, tương lai đây hạnh phúc.
Thời giờ này mà các con còn ham mê trần tục,
Lại quên đi những lúc tai nạn dẫy đầy,
Con hãy nhớ lại mười hai năm về trước cách đây,
Con có nhớ, Mẹ nhắc cho con hay để cho con thức tỉnh.
Kìa năm Ất Dậu (1945) cuộc đời con vô hạn định,
Sự nghiệp con, liệu tính có giữ vững đến giờ chẳng?
Đời sống con, suốt bảy tám năm tai nạn thật vô ngần,
Đường sanh tử không kể căn phần chi hết.
Khôn cũng chết, dại cũng chết, mà giàu cũng chết,
Mẹ biết tâm hồn con lúc ấy quá nên sợ sệt hãi hùng,
Rồi khi gặp trận ruồng bỏ tứ tung,
Con phải bỏ gia đình, vợ chồng, con cái
cùng chung đi lánh nạn.
Nghĩ đến cảnh ấy sao các con không biết ngán?
Sự nghiệp con đều bị tiêu tán, hữu phước
sanh mạng được sống còn,
Trãi bao nhiêu năm, màn trời chiếu đất, đói cơm,
khát nước, thân thể con phải hao mòn,
Có khi bom bay, đạn nổ cận kề sát bên con,

Làm cho linh hồn con càng thêm sợ hãi.
 Lúc tai biến, các con mới lòng thành khẩn vái,
 Con nguy nàn các trẻ nhớ lại có tiên, thánh, phật, trời,
 Nây các con, đừng tưởng như vậy mà gọi là
 yên ổn thành thời,
 Rồi con cứ ham mê vật chất,
 Chạy theo thế thời, con đành quên mùi đạo,
 Không đâu con! các trẻ còn chịu nhiều điều áo nã,
 Đến cuối cùng tận thế, rồi mới tái tạo
 cảnh thượng nguơn,
 Các con không tìm hiểu tiên tri thấu lý
 thiên địa tuần hườn,
 Thì ngày kế cận đây uống kiếp đời con
 ngậm hờn nơi chín suối.
 Mẹ khuyên con mau phấn khởi tinh thần đạo,
 cứ một đường tiên mà dung ruổi,
 Thi đua nhau lập công bồi đức đủ đầy,
 Thì ngày cuối cùng Thầy Mẹ mới cứu độ
 qua khỏi tuyết âm dương,
 Lời cạ phân con khá tìm hiểu tận tường,
 Vậy các trẻ phải hết dạ lo lường công quả.
 Mẹ gọi chung bảy mươi hai tịnh trường,
 cùng tịnh đàn các nơi tất cả,
 Trong niên này, bươn bã lo bồi bổ nơi tịnh trường,
 Bảy phần con lo tu bổ địa phương,
 Còn ba phần các con nam nữ phải lo lường
 về tòa thánh.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

021.- ẮN MÌNH TRONG CƠN GIÔNG GIÓ

(Ngọc Thanh Quang, 19-3 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 3-5-1961)

THI BÀI:

Gà lế Mẹ, gà kêu chiu chít,
 Mẹ tức con, xúm xít hiệp vầy;
 Ẩn mình dưới cánh Mẹ đây,
 Che thân qua khỏi ô bày xót đâm.
 Kia đường rậm, hổ hàm đầy vầy,
 Con ham ăn, chạy bầy huyệt chơn;
 Chó, chồn, sư tử chực hờn,
 Nếu con hờ hững, xác hồn phải tiêu.
 Mẹ tức con, tiếng kêu riu rít,
 Hiệp chung đồng, khẩn khít tình thương;
 Ham mồi, con phải lạc đường,
 Kế gần bên Mẹ, lo lường bình an.
 Lão Giáo Tông, lời tràn ẩn ý,
 Chư hiền toan nghiệm kỹ tiên tri;
 Xét xem sẽ rõ thời kỳ,
 Niên này sắp đến những gì xảy ra.
 Hữu phước gặp đạo nhà khai mở,
 Sẵn duyên lành mới nhớ đường tu;
 Mau lo công quả, công phu,
 Công trình đầy đủ muôn thu hưởng nhàn.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

CHƯƠNG III: CĂN BẢN ĐẠO ĐỨC

022.- GÌN TÂM LÀM CHỦ
THIÊN ĐÀNG LẦN LÊN
(Châu Minh, 15-3 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 29-4-1961)

THI BÀI:

Người ai cũng có "Tâm" cả thầy,
Việc nên, hư, quấy, phải do tâm,
Phật, ma, tiên, tục, thánh, phàm,
Khác nhau là bởi chữ "Tâm" chẳng gìn.
Tâm tượng trưng: Nhưt, tinh, nguyệt bửu,
Hạ hoành câu thành tự chữ "Tâm",
Chữ "Tâm" cũng gọi chơn thần,
Hay là chơn tánh, chơn nhơn nghĩa đồng.
Tâm đạo gìn, lưu thông thiên lý,
Thiên lý là thiện mỹ toàn chơn,
Thiên lý tiến hóa không ngừng,
Thiên lý sanh dưỡng, vật nhơn đạo đồng.
Đại tâm hồn ở trong vũ trụ,
Tiểu tâm hồn cư ngụ thân người,
Tâm người nào khác tâm Trời,
Tồn tâm dưỡng tánh, Trời người hiệp qui.
Tâm quý báu rất thì quan trọng,
Nhờ có tâm sự sống vẻ vang,
Có tâm suy nghĩ hoàn toàn,
Gìn tâm làm chủ thiên đàng lần lên.
Tai với mắt khá nên dè dặt,

Đừng để cho vật dục ám che,
Ám che thì phải muội mê,
Tai nghe mắt thấy ám che tâm hồn.
Tâm muốn được bảo tồn linh tánh,
Thì khá toan gìn hạnh chơn tu,
Sáu căn kèm chế thiện từ,
Chờ cho óng dậy chơn như rối loạn.
Người hiểu đạo khá toan dục tắt,
Tắt lửa lòng, sắp đặt trang nghiêm,
Cho tâm lẳng lẳng bình yên,
Thì là sáng suốt, lý thiên hiểu tường.
Chư chức sắc làm gương kiêu mẫu,
Thay thân Thầy rọi thấu chúng sanh,
Muốn nên phải học phải hành,
Cho y luật đạo đức thành khó chi.
Nên Tiên Thiên nay thì rạng rỡ,
Nhờ Hội Thánh giúp đỡ mọi phương,
Thực hành đường lối chủ trương,
Đúng theo căn bản lập trường chơn tu.
Khắp thế gian thiên thu hạnh hưởng,
Mối đạo Trời phước chường tâm điền,
Nhờ trong chức sắc Tiên Thiên,
Thực hành căn bản chơn truyền Đạo cao.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

023.- SÂN (GIẬN)

Giận là một tai nạn.

Tại sao giận là một tai nạn?

Chư hiền thấy rõ thực trạng khi chư hiền còn
mà mù tự ái, gặp phải lời trái tai, điều gai mắt, tức

nhiên tâm chư hiền bất an, trở nên xáo động; rồi bắt nguồn từ ấy tương tranh bằng lời nói, khoanh khắc biến thành hành động.

Như thế thì cái giận trở nên hố chia rẽ giữa đối tượng. Một khi giận dữ thì lý trí không phân xét thành một vấn đề nào cả.

Nếu đạo đức mà giận có thể là bất hòa, còn ở nhân thế nếu hòa chẳng đặng, thì đi đến chỗ tương tranh, chém giết lẫn nhau, mà chém giết lẫn nhau tức là cái nạn.

Ấy vậy, người đạo đức hà tất không chịu dẹp mầm tự ái hay sao? Mầm tự ái cũng có thể gây nhơn quả.

Chư hiền đệ muội gieo hạt giống trên thửa ruộng, thì hạt giống mới kết tợ, bằng gieo hạt giống trên đá cát thì làm sao nứt mầm nảy nở; cũng như quả báo không gây nhơn, làm sao có hậu quả. Nhân tức là mầm, quả tức là cái kết tợ của mầm, quả với mầm đều kết tinh trong võ. Nếu chịu điều khảo đảo thăng trầm, biến cố của trần gian chẳng nổi, rồi lắm khi giục tốc làm những điều sai lạc đường đạo đức, gây nhơn quả muôn đời, không tỉnh mà phục bổn tâm.

Đại Tiên đã thốt rõ, thì chư hiền suy nghiệm mà tự xét lấy bản thân, nếu để cho người xét lấy bản thân chư hiền, thì đó là một việc bất đắc dĩ mà thôi.

LÝ THÁI BẠCH

024.- NGƯỜI TU HỌC ĐỨC TIN LÀM GỐC
(Châu Minh, 5-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 17-6-1961)

THI BÀI:

Câu họa phước khá nên tìm hiểu,
Tại tâm tìm tự triệu đến mình,
Cũng như bóng nọ tùy hình,
Luật Trời nhơn quả cơ linh nhiệm màu.
Người biết đạo lo âu lập đức,
Phận tu chơn tích cực làm lành,
Làm lành sẽ được công thành,
Hưởng đời thánh đức cảnh thanh thái bình.
Người tu học đức tin làm gốc,
Tin tưởng đầy chí dốc thực hành,
Chẳng nên lơ lãng điều lành,
Rán tìm phương tiện thực hành lập công.
Đời giả tạm trần hồng mau hoại,
Đạo lý chơn Thầy dạy rõ tường,
Ngày nay cơ đạo phổ trương,
Thời kỳ cứu thế khai trường Long Hoa.
Phải hy sinh, rán mà cố gắng,
Đừng mê đời lợi lặn trầm luân,
Uống công tu niệm lừng chừng,
Khó mà thành tựu vui mừng tương lai.
Chư đệ muội trì trai thủ giới,
Luật đạo tròn tiến tới trường thi,
Chẳng nên lơ lãng trễ kỳ,
Muôn năm ngàn kiếp khó thì gặp đây.
Nền Đại Đạo của Thầy khai mở,
Mấy mươi năm phổ độ nhơn sanh,
Dạy từ chỗ dữ ra lành,
Dạy từ chỗ bại nay thành công to.
Thầy đã giao chiếc đò bát nhã,
Cho mỗi nơi độ cả nhơn sanh,

Trong cơn khốn khổ cạnh tranh,
 Trong hồi loạn lạc rán hành đạo chơn.
 Cảnh khổ khó nghĩa nhơn thực hiện,
 Lúc lâm nguy rạng tiếng Cao Đài,
 Là cơ cứu thế chẳng sai,
 Nếu người giác ngộ đường ngay bước vào.
 Biển trần khổ lao xao sóng bủa,
 Thuyền nhấp nhô chạy tủa bốn phương,
 Bến bờ đâu rõ lập trường,
 Nhưng mà giác ngộ thấy đường vinh quang.
 Đường Đại Đạo là hoàn Bát nhã,
 Tay hướng đạo hối hả nhơn sanh,
 Mau chơn bước lẹ tiến hành,
 Xuống thuyền qua bến quanh minh cảnh nhàn.
 Nếu dụ dụ lòng toan biếng nhác,
 Tánh trừ trì khó đạt kỳ công,
 Tu thì phải rán hết lòng,
 Công trình, công quả hiệp đồng công phu.
 Mới đáng gọi người tu tích cực,
 Trọn một lòng bồi đức tin nên,
 Nữ nam phải gắng chí bền,
 Mười phân hết bày đường lên đến Thầy.
 Mấy mươi năm khi đây lúc đó,
 Trái bao phen hội ngộ khắp nơi,
 Việc hành đạo lý của Thầy,
 Ngày nay thấy rõ kỳ thời chẳng sai.
 Sao lại nở muốn quay trở lại?
 Tánh lãng lơ ắt phải nguy vong,
 Đường tu phải rán hết lòng,
 Trọn tin Trời, Phật, Hoa Long hội này.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

025.- HÒA THUẬN THƯƠNG YÊU

Kiếp sống của con người rất là phức tạp, nhưng hiển vi thực tế ở chỗ hành thiện thì thiện lại, chường ác ắt họa đến.

Nếu như hiền đệ muội sức có một, hơi gần mòn, mà tranh giạt với sự đời qua trăm lần sức với chư hiền đệ muội thì phải chịu đầy đầy đau thương.

Con người sinh ra ở thế trần không phải sống để mà ẩm thực của trần gian, mà ẩm thực để sống. Lẽ sống của con người cao thượng bấy nhiêu, thì cũng tác tệ bấy nhiêu, mà chư đệ muội hằng thấy rõ trên sự tranh đấu ở trường đời.

Nếu tất cả con người trên thế gian này đều nghĩ chỗ ẩm thực để mà sống, thì con người sẽ hưởng một bầu không khí hòa thanh. Trái lại, nếu nghĩ sống để mà ẩm thực, thì sự tranh đấu vô tận do tui tham không đáy của loài người.

Vả chẳng, con người đang vương vấn mùi danh không tường đâu là sự lương thiện của mỗi người, rồi mãi triền miên, không tỉnh dậy. Lòng tham dục, lẽ dĩ nhiên, bấy giờ không thể nào lay động trở nên tỉnh thức.

Muốn cho sự tương diện lẫn nhau, hiển vi thực tại thì đem chữ hòa thuận thương yêu hoàn toàn thật sự ở tâm trí nhiệt thành, ở chỗ cố gắng hy sinh mới toại chí đến nơi được.

THÁI BẠCH KIM TINH

026.- GƯƠNG HẠ MÌNH

(Cửu Khúc Tòa, 12-2 năm Đại Đạo 32
Đình Dậu, 13-3-1957)

THI BÀI:

*Thầy hạ mình làm gương dạy trẻ,
Thầy đây là Chúa Tể cần khôn,
Thầy là Thượng Đế Chí Tôn,
Thầy đây Cha cả linh hồn ngũ châu.
Thầy khai mở đạo màu cứu thế,
Thầy hạ mình dạy trẻ gọi Thầy,
Vì lòng bác ái Thầy đây,
Dụng tình phụ tử lòng đầy yêu thương.
Thầy dạy con khiêm nhường đức tánh,
Đức tánh này là hạnh chơn tu,
Các con nam nữ cần âu,
Trau dồi tánh đức, nhớ câu hạ mình.
Con hạ mình liên tình rất dễ,
Con tự cao huynh đệ chinh lòng,
Đạo gần đến mức thành công,
Nên Thầy nhắc trẻ hành xong đức này.
Nền Tiên Thiên từ đây rạng rỡ,
Mỗi phận con cần nhớ gương Thầy,
Hạ mình để hiệp đố đây,
Để ra lãnh đạo kết dây liên tình.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

027.- PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐẠO

Không phải ở một nơi, một chỗ để lo tu luyện mà thành ngôi được. Có nhiều phương châm, như kẻ thì lo công quả, công trình, người thì lo công phu.

Nếu kẻ nào tròn với phương châm nào, cũng tác thành ngôi vị ấy.

Nếu kẻ trên thế gian này đều một ý lo tịnh luyện, không công quả, công trình thì làm sao bảo tồn tinh thần tiến triển của thiên nhiên.

Trái lại, nguyên tắc mỗi phương châm, thiêng liêng đặt để ra thứ tự một cách quang đảng, có kẻ thì hành siêu phàm nhập thánh, thì cũng có kẻ lo bồi âm chất phục về ngôi lành.

Tóm lại, sự đạo đức là làm lành, làm phải trau dồi thân tâm trở nên thuần túy hầu tương trợ, tương ái trên ba lẽ: công bình, từ bi, bác ái của đạo Thầy.

THÁI BẠCH KIM TINH

028.- ĐỨC KHIÊM NHƯỜNG

(Cửu Khúc Tòa, 12-2 năm Đại Đạo 32
Đình Dậu, 13-3-1957)

THI BÀI:

*Lời Thầy dạy từ trên đến dưới,
Con nữ nam tiến tới đạo huỳnh,
Gìn lòng khiêm nhường hạ mình,
Khỏi điều thất bại đạo huỳnh rạng danh.
Đắc nhơn tâm đắc thành việc đạo,
Thất nhơn tâm tôn giáo đâu còn,
Thầy đây mở đạo dạy con,
Hạ mình xuống bực Tiên Ông chẳng nài.
Thầy giảng điển cặn bày mọi lẽ,
Nhắc việc đời con để soi gương,
Tổ tiên sách sử con tường,*

Tự cao với đức khiêm nhường ra sao?
 Lòng phàm phu cần trau tạc tánh,
 Tánh tự cao lắm cảnh truân chuyên,
 Kia như Khổng Tử bực hiền,
 Tự cao gặp phải ấu niên thần đồng.
 Tánh tự đắc cũng không nên việc,
 Kia gương Hốt Tất Liệt thời xưa,
 Ý tài tự đắc không vừa,
 Rốt rồi thì cũng bại thua kẻ tài.
 Tánh tự tôn càng sai hơn nữa,
 Hạng Võ không vâng thừa lệnh truyền,
 Giết Nghĩa Đế đoạt ngôi thiên,
 Tự tôn chẳng kể bực hiền Bái Công.
 Tánh tự ái khó mong sửa lỗi,
 Chạm đến lòng thì vội buồn hờn,
 Kia gương vua Trụ vô ơn,
 Quân thần chỉ lỗi, nổi cơn lôi đình.
 Đức khiêm nhường hạ mình như Chúa,
 Giê Su còn chịu rửa chơn con,
 Phi Ê Rô kinh thánh còn,
 Hạ mình để dạy các con môn đồ.
 Lời Thầy dạy bày phô đức tánh,
 Con nữ nam đạo hạnh cố cần,
 Đạo như hoa đẹp tuyệt trần,
 Hạnh là hương vị tặng phần cho hoa.
 Hoa vô vị thì hoa vô giá,
 Hoa hữu hương như đóa hoa vàng,
 Có đạo có đức hoàn toàn,
 Như hoa có nhụy bay tràn khắp nơi.
 Muốn có đức con thời giữ hạnh,
 Hạnh giữ tròn trau tạc từ hiền,

Con ôi! nam nữ cố kiên,
 Nhớ lời Thầy dạy cần chuyên bài này.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

029.- CHỖN TRUYỀN CĂN BẢN
 (Huệ Đông Thiên, 1-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 13-6-1961)

Nay chư đệ muội ôi! tuổi đạo đã quá trưởng thành sắp đến ngày Long Hoa đại hội thì chư đệ muội phải rán tinh tấn luôn luôn, trên đường hành đạo giữ đúng chơn truyền căn bản chủ trương Hội thánh Tiên Thiên mới được vãng vàng bước đến nơi vinh quang hạnh hưởng đời thánh đức Nghiêu thiên bấy nhiêu năm ơn trên đã giáo hóa. Chư đệ muội cũng nhận thấy rõ lẽ trời như thế nào, phải tròn đức tin hành xong phận sự. Lấy Tam Pháp Bửu là: Ngũ Giới Cấm, Tứ Đại Điều Qui và bài Thương Yêu ấy là ba tấm ván Thầy giao cho mỗi nam nữ khép lại thành con thuyền bát nhã, để thân tâm vào đấy, lướt qua bể khổ gió đông, lấy tôn chỉ mục đích làm địa bàn cứ nhắm hướng cho ngay mà trực thẳng đến bờ giác ngộ.

THÁI BẠCH KIM TINH

030.- KÊU NGƯỜI LẦN TỈNH
 LÁNH ĐỜI TU THÂN
 (Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 16-6-1961)
 THI BÀI:

Kêu tất cả năm châu bốn bể,
 Kêu cả chung huynh đệ hiệp đồng,
 Đùng phân nam, bắc, tây, đông,
 Đùng phân cháu giống, con rồng làm chi.
 Hiệp sức nhau lần đi đến chỗ,
 Chỗ ấy là cứu khổ chúng sanh,
 Chúng sanh bỏ dữ về lành,
 Bỏ điều ân oán cạnh tranh dứt hẳn.
 Lớn thì toan dân đảng đi trước,
 Mà lại còn ô trược thân tâm,
 Mưu mô lợi lộc trần hoàn,
 Hỏi sao em nhỏ lại toan cãi lời?
 Em nhỏ thì mười mười vẫn quyết,
 Lại thốt rằng: chẳng biết xét soi,
 Tranh đua cho đến tàn hơi,
 Đôi bàn tay trắng xuống nơi diêm đài.
 Rồi hết phân rằng ai nhỏ lớn,
 Hễ kẻ nào phước nhỏ tội dư,
 Tội kia phước nợ bù trừ,
 Thường răn hai lẽ vô tư công bằng.
 Thầy hằng dạy, mà hằng không giữ,
 Chữ "THƯƠNG YÊU" là chữ diệu huyền,
 Đối đời ly loạn ra yên,
 Đối đồ nạ quỷ ra thuyên phật tiên.
 Đem mối đạo vi huyền tế chúng,
 Biết bao năm xây dựng cứu đời,
 Hết lời, mãn tiếng, tàn hơi,
 Kêu người lân tỉnh lánh đời tu thân.
 Đã chẳng kể tấm thân lợi lộc,
 Quyết lòng lo chí dốc tu thân,
 Huống chi lợi lộc danh hoàn,

Thì sao chẳng bỏ, lại càng chờ che?
 Đời là bể, chua, the, ngọt, mặn,
 Đời là đường, chát, đắng, ngọt, chua,
 Đường tu giữ vững sớm trưa,
 Xa điều tội lỗi, hơn thua làm gì?
 Chữ "ĐẠO ĐỨC" màu vi huyền diệu,
 Che chở người chẳng thiếu chỗ nào,
 Hoàn toàn đạo đức thanh cao,
 Thì ngày trở lại Thiên Tào ghi công.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

031.- KHOAN NGHIÊM DUNG HÒA

(Ngũ Long Môn, 6-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 18-6-1961)

Tại sao các con gây ra điều tội lỗi chính các con chưa biết? Đó là do vật chất hồn của mỗi con ám ảnh, làm cho con chỉ biết cái lợi trước mắt, mà quên sự hại đằng sau. Nếu các con cố luyện tập muội hồn trở nên chơn hồn, một chơn hồn xán lạn trở thành một anh hồn tinh tú thiêng liêng thì có khó chi ngày trở về ngôi vị. Nhưng đều do các con không hiểu sự lỗi do đâu mà ra cho nên nhiều con sa ngã trên đường tu. Con đang vật lộn với sự ham vọng ở đời, bao nhiêu sự tham vọng đó đều do tục tánh gây ra. Kể biết dùng đến nó thì luyện nó trở thành một vị thần linh cao cả, để khiến sai phục vụ cho bản thân, cho nhân quần xã hội. Trái lại, không biết dùng đến nó thì trở thành một vị thuốc độc, một thần ác bạo, đem con đến chỗ tàn tạ trầm luân.

Thế nên, con biết đạo rồi, bao nhiêu điều dĩ

vãng Thầy đều ân xá cho con, nhưng hiện tại con gây tội lỗi thì Thầy làm sao ân xá được? Vì kẻ không biết việc đó là làm lỗi, mà phạm lỗi thì tha thứ được, còn kẻ biết việc đó là làm lỗi, mà cứ vương vấn đi tới, thì Thầy không thể khoan dung. Bởi vậy, Thầy hằng khuyên các con nên trọng luật đạo, để làm tròn người đạo đức chơn tu con phải nghiêm trị lấy thân con, con đừng để gây ra những điều tội lỗi vô ích. Nhưng sự nghiêm của các con phải hạ mình học hỏi cùng chúng sanh, chớ mưa rằng cao cả, mà sanh ra tội lỗi nữa.

Tại sao vậy? Vì nghiêm mà chẳng hòa cùng huynh đệ, tỷ muội thì loạn hàng ngũ, phân ra giai cấp này, cấp nọ; nhưng nếu con hòa mình khiêm nhượng, học hỏi mà đi đến chỗ dễ dãi, thì sinh ra dễ dui khinh rẻ lẫn nhau, còn gì là đạo đức nữa. Các con hãy trông lên bầu trời bao la man mác, Thầy có thốt lời chi đâu mà bốn mùa xoay chuyển, vũ trụ yên lành. Thầy chỉ dạy các con thương yêu nhau, tương thân, tương ái để giúp lẫn nhau. Thầy không dạy các con nghi ngờ lẫn nhau và tàn hại nhau bao giờ. Thầy rất mong sao từ đây các con nên cố gắng học hỏi đạo đức, một lỗi nhỏ cũng lần lần sửa đốn. Nếu lỗi nhỏ không sửa, lần lần sinh ra lỗi lớn, vì lỗi nhỏ là đầu não để cho các con có thói quen hành động sau này.

Con hãy hiểu Khoan và Nghiêm trị lẫn nhau phải có sự dung hòa đạo đức tình cảm, không nên dùng lý trí thái quá, nếu lý trí đàn áp tình cảm thì sinh ra oán hận, và cũng không nên vì tình cảm mà bỏ hết luật nghiêm trừng. Lý trí, tình cảm phải dung hòa theo đường trung đạo, các con xây dựng lẫn nhau trên căn bản đạo đức, là thật sự thiết tha, đừng vì thấy

sự lỗi lầm lẫn nhau mà con sinh ra khinh rẻ, do đó tâm tánh của con cũng có sự điêu ngoa rồi vậy. Lỗi của người, lỗi của con đều do đâu mà ra? Do sự không hiểu hoặc sơ sót. Đối với đạo, các con phải hiểu rằng: đạo đức vi bản, không làm một việc gì đến thái quá mà không cẩn thận tin tưởng. Đối với con, con hiểu rất nông cạn cõi lòng, để sửa đốn tội lỗi, nhiều khi nhắm hướng đi bươn, mà không tự mình xét lại.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

032.- NHÌN NHẬN NHAU
ĐỒNG TÌNH CỐT NHỤC
(Châu Minh, 15-4 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 29-5-1961)

BÀI:

*Một ra ba, rồi ba hiệp một,
Ấy là phương giống tốt đạo Trời;
Dạy rành đạo lý cứu đời,
Khấp trong hơn loại tức thời lo âu.
Đường hành đạo ôn nhu kinh kệ,
Để lo tròn há để lời tâm;
Hiểu rành phận sự cao thâm,
Thầy giao chức sắc, lo tâm vị ngôi.
Phải tận tụy lo bồi công đức,
Kêu gọi nhau tích cực vai tuồng;
Y theo giới luật làm khuôn,
Ấy là pháp bửu làm xuống qua sông.
Giữ căn bản đại đồng giáo lý,
Tình thương yêu xã kỷ vị tha;*

Lo cho đời đạo hiệp hòa,
 Lo cho nhân loại một nhà đệ huynh.
 Nhìn nhận nhau đồng tình cốt nhục,
 Đồng lý trí trong lúc thiên khai;
 Ở trong khắp cả nhơn loài,
 Ai ai cũng có một rày linh quang.
 Với hình thể trần gian tuy khác,
 Nhưng âm dương kết hợp thành nên;
 Đồng chung một khối ơn trên,
 Vì mê vật chất chẳng bền trần gian.
 Mà tranh đấu lâm than đến nỗi,
 Nay đạo Trời cải hối lòng người;
 Tỉnh tu, giác ngộ, thức thời,
 Sẽ được gặp Trời cứu độ về ngôi.

LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG

033.- PHỔ ĐỘ NHƠN SANH

(Minh Đức, 10-6 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 22-7-1961)

Chư đệ muội có nhớ chăng? Khi Thầy mới khai Đại Đạo thì trước độ mười hai vị môn đồ, còn nêu tên rành rạnh trong Thánh Ngôn Hiệp Tuyển là: Chiêu, Kỳ, Trung độ dẫn Hoài Sanh.

Như ban sơ Thầy dạy mỗi vị phải rán độ mười hai người, như Thầy độ trong thập nhị môn đệ trước đó. Nếu số mười hai này cứ nhơn mãi ra lần thì nhân loại sẽ hóa thành hoàn toàn đạo đức. Nhưng nào được kết quả hoàn toàn!

Như chư đệ muội đây, khi nhập đạo đến giờ, từ người chức sắc đến tín đồ, kẻ thì độ được năm, bảy

vị, người cũng độ được một đôi chục vị, có vị cũng chẳng độ được một ai! Chớ lúc còn cơ phổ độ, thì những anh lớn của chư đệ muội trước kia, người độ cả số ngàn số muôn cũng có. Vì lẽ ấy mà những bậc tiền bối quá vãng, ngày nay cũng đều được đắc quả thánh tiên cả thảy.

Lão nhắc đây để cho chư chức sắc cùng đạo tâm hiểu lẽ trọng yếu ấy mà lo độ nhơn sanh sống trong chung quanh mình. Nghĩa là: trong gia đình thân tộc cũng chưa phải là hoàn toàn nhập vào đạo Thầy hết, nên phải rán lập công phổ độ. Ấy là phương tiện gần gũi hằng ngày, tháng, năm, cần nên nhắc nhở. Vì đạo là sự thật, tu là cội phúc; ngoài ra, việc đời, danh, lợi, quyền, đều là giả tạm ảo ảnh, như sương đeo ngọn cỏ, nào có bền lâu. Huống chi hình thể trên cõi đời cuối tận này, chư đệ muội mắt đã thấy, tai cũng rộng nghe, khắp bốn phương trời trên thế giới nhơn loại đều xô sát nhau!

Tại vì đâu? Phải chăng là thiếu nền tảng đạo đức, mất hẳn tình thương yêu thành thật? Vì thế mà từ nơi gia đình đến xã hội rồi lần đến các nước trên thế giới, cũng vì danh, lợi, quyền, thế, mới có cuộc tranh đấu tàn sát như vậy. Vì lẽ ấy, Đức Thượng Đế mới khai Đại Đạo trên tam thập niên dư mà hoàng hóa nhơn sanh hồi đầu hướng thiện, nhưng chưa lan tràn khắp bốn phương vì chưa đến thời cơ thuận tiện, chỉ tại đất nước Việt Nam người dòng giống Lạc Long Tiên Rồng còn hấp thụ được mầm lành tín ngưỡng ấy là: miếng tâm điền tốt sạch, Thầy mới gieo giống từ lành.

Chư đệ muội đây khác nào hạt giống quý

trước nhất, rồi đây một ngày gần, nhơn loại sẽ hồi tâm hướng thiện, đến khẩn cầu chư đệ muội mà học giáo lý đạo Thầy.

Biết lẽ quý báu sắp đến, thì người tu trong Tam kỳ Phổ độ, mỗi ai dù nam hay nữ cũng phải rón học hiểu rõ thông giới luật, tôn chỉ mục đích rành mạch, với phương pháp tu thân hành đạo, giải khổ từ thể xác đến linh hồn, để sau này truyền bá khắp năm châu.

Như vậy, mới đúng theo đường lối của Thầy là cơ tuyệt khổ đại đồng đó.

LÝ THÁI BẠCH

034.- ĐẠI ĐỒNG HUYNH ĐỆ
KỶ THỜI ĐẾN ĐÂY

(Châu Minh, 10-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 22-7-1961)

BÀI:

Nước gạn đục nhờ phèn mới lắng,
Người có đức được sống thanh bình;
Vì đâu nhơn loại nghiêng chình?
Phải chăng thiếu đạo, mất tình yêu thương.
Bởi thế ấy tai ương mãi mãi,
Thiên tai rồi còn lại nạn dân;
Biết bao cảnh khổ tao tâm,
Nếu không thức tỉnh chịu phần diệt vong.
Người hữu duyên rõ thông Đại Đạo,
Ấy tiền căn thọ giáo chơn truyền;
Hôm nay hạnh ngộ phước duyên,
Theo Thầy học đạo chánh truyền thành công.

Thuận Thiên thì sống trong thánh đức,
Bằng nghịch Thiên khổ cực luân trầm;
Đời không đạo đức nạn thâm,
Người tu sẽ được vãng tâm trọn lành.
Sự quý báu lưu thanh khứ trước,
Cõi trần gian ai được sống còn?
Ấy nhờ công đức vương tròn,
Theo Thầy học đạo một bòn thì chung.
Đời càng khổ phải tòng Thiên ý,
Để hành theo giáo lý tu chơn;
Mới là đi đến thượng ngươn,
Cảnh đời thánh đức hiền nhơn hoàn toàn.
Chường ấy mới được an hạnh hưởng,
Còn hiện nay nghiệp chướng còn nhiều;
Rón mà công quả sớm chiều,
Công phu cho đủ, thương yêu khắp cùng.
Với công trình đồng chung lo đạo,
Kêu gọi nhau hoài bão đạo Trời;
Dắt dìu sanh chúng đến nơi,
Đại đồng huynh đệ kỷ thời đến đây.
Chư đệ muội giờ này hội hiệp,
Trọn điển lành khá tiếp vào tâm;
Ý, thân, khẩu được cân phân,
Trọn lành, trọn tốt, hưởng phần thiêng liêng.
Sự tu học cần chuyên tinh tấn,
Nhắc nhở nhau, hưởng dẫn cùng nhau;
Chớ lòng biếng trễ lạt màu,
Ắt là phải chịu đôn đau với đời.
Đường thiên lý chiều mời thẳng tiến,
Thẳng cõi lòng biến chuyển muốn ham;
Khá toan thức tỉnh nơi tâm,

*Đừng cho đục vọng lên thâm xúi nguy.
 Người tu chơn sân si dứt bỏ,
 Với một lòng đại độ yêu thương;
 Từ bi, hỉ xả lập trường,
 Chẳng còn sân hận vẫn vương bên mình.
 Tâm thư thái vẹn gìn nhân nghĩa,
 Chẳng bận nhớ theo phía lợi danh;
 Chữ tu phải rón thực hành,
 Đúng theo tôn chỉ mới thành trò tiên.*

LÝ THÁI BẠCH

035.- KHÔNG THỐI CHÍ

TRÊN ĐƯỜNG NGHĨA VỤ

(Ngọc Long Bửu Tự, 7-6 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 19-7-1961)

Này chư đại huynh tỷ đệ muội ôi! trên cõi phù sinh này, biết bao nhiêu điều tội lỗi do con người tạo ra, nhưng chư đại huynh tỷ đệ muội đã và đang được thức tỉnh, hầu giống chuông khải ngộ, dội trống giác mê, quày về chốn cũ.

Chư đại huynh tỷ, hãy cố gắng từ thấp đến cao, đừng nề hà gian lao khổ nhọc, bao nhiêu tội lỗi dấy tràn bên thân: chư đại huynh tỷ cùng nhau chặt chẽ tình liên ái để mở oan khiên, một ngày kia sẽ bù đắp lại công đức chốn quê xưa. Nếu chư đại huynh tỷ e rằng sự gánh vác việc đạo không kham, rồi thoái bộ, biết chừng nào tiến tới ngươn thánh đức?

Bao nhiêu nguồn ác bạo hằng hà sa số, trước đám lũ ma trò quỷ của thế gian, chư huynh tỷ đệ muội thối chí ngã lòng, thì làm sao gọi rửa được nổi

lòng cho bản thân, và kêu gào kẻ ác cải ác tùng thiện?

Giả dụ: Trong gia đình năm bảy con thơ, đã năm sáu đứa ăn không ngồi rồi, còn đứa thứ bảy lo chăm sóc hằng bữa. Thu qua Đông mãn đến Hạ nuôi nắng năm sáu người kia, như vậy còn có thể duy trì sự sống cho gia đình, mặc dù hẩm hút cháo rau. Nhưng nếu so đo rằng: Năm sáu người kia không làm lụng, trẻ thứ bảy noi theo như thế, thử hỏi gia đình có tan nát đau thương chăng?

Việc đạo hay đời, lòng nhân ái đặt trên hết, vì nghĩa vụ chung mà bỏ lợi riêng mới xứng đáng là người hiền hơn quân tử.

Nếu trong thế gian này, hầu hết tám chín phần ác bạo, còn đôi ba phần biết cải ác tùng thiện, một ngày kia có thể đánh tan lần hắc khí u mê, bao nhiêu phần đó sẽ quày về chơn thiện mỹ.

Nếu tranh luận thấp cao, với bao nhiêu phần ác bạo, thì cả hoàn cầu có điều linh chăng?

Chư đại huynh tỷ ôi! Gương kia dù mờ bụi gàn hết, chư đại huynh tỷ đệ muội cố lau chùi thì cũng có thể sáng sủa, dù có lem ố vài nơi cũng không sao, còn hơn để mãi không lau rửa, ngày kia sẽ lem ố cả gương đi.

Thế nên chư đại huynh tỷ đệ muội cũng như Ngã trước kia lãnh phần thế Thiên hành đạo, thì chỉ mong tu lấy bản thân và cứu được phần nào cho hơn sanh hay phần ấy, chớ không nghĩ đến xa xăm.

Hôm nay Ngã vì không được ở nơi dương gian, nên không còn hiệp vầy vui mừng cùng chư huynh tỷ đệ muội như xưa nữa.

Chư đại huynh tỷ ôi! Năm mờ kia dù xinh

đẹp dường bao, nếu sinh tiền làm điều tội lỗi, nhục tổ hổ tông, thì thác ròi hồn đeo đay oan khổ, còn bị tiếng nguyên rửa của thế gian. Dù thân vùi ba tấc đất, cỏ dại hoang vu trên nấm mồ vô chủ, nhưng sinh tiền trọn lành trọn phải, thì dù mồ đâu chẳng thấy, tiếng tốt mãi lưu truyền, cũng như thành công đắc quả tại thế gian này.

Chư đại huynh tử đệ muội ôi! Nếu ngày nay trọng vật chất, quên chí chơn thiện mỹ thì phải mang nghiệp oan gia. Vì rằng: Thân phàm tục hữu hình hữu hoại, có có, không không, nay còn mai mất như bóng phù du, như đèn trước gió, sương cỏ đầu gành. Thế nên THẦY dạy rằng: Lành như tòng bá, dữ tợn như hoa tươi. Theo ý Ngã thì làm lành, bao giờ cũng vững chắc như tòng, bá, dù sương tuyết phong ba, bốn mùa vẫn vững; còn việc ác bạo như hoa tươi là vì hoa tươi đẹp đẽ, nhưng sớm nở chiều tàn trong nháy mắt!

Tạo nghiệp dữ nào có bền lâu!

BẠCH NHỰT TIÊN
(Nguyễn Văn Chính)

036. CHIA NHAU BAO NỖ
ĐÔI ĐÀNG ĐÓ CON
(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)
THI BÀI:

*Rừng sâu đêm tối khó dò,
Mùi trần nếm thử, thần thờ hồn linh.
Kìa non bể xoay mình chuyển động,
Nọ con người kiếp sống là bao,*

*Cũng như giọt nước ba đào,
Sớm tan chiều hiệp, lạc vào bến mê.
Đường tục lụy tái tê đau khổ,
Ngõ thiên đàng là chỗ yên vui,
Đò tiên chẳng mượn người bơi,
Thuyền ma, thuyền quỷ, chiều mời giựt giành.
Thương bầy trẻ tay khoanh sáu khúc,
Thảm vì con hiu hắt năm canh,
Nên Thầy ngồi ngó chẳng đành,
Hạ mình khiêm nhượng lời lành khuyên con.
Gọi bốn bể lần chơn bước đạo,
Kêu năm châu mở tháo côi lòng,
Con nhìn cá chấu, chim lông,
Biết bao khổ não khó hòng thoát ra.
Đường con đi bên tà, bên chánh,
Ngõ trần ai lấm cảnh con ôi!
Hổ kia sa hố bởi môi,
Ruồi tham mật ngọt, chết ruồi đó con.
Có những trẻ trèo non lặn suối,
Hầu làm sao thâu lợi cho nhiều,
Con quên cái luật thiên điều,
Lợi nhiều thì phải hại nhiều đó con!
Thầy tiễn con lần chơn xuống thế,
Và dặn rằng: con để tâm tu,
Giáo dân ác bạo nên từ,
Ngày sau Thầy sẽ Cung Hư rước về.
Mà nay trẻ mãi mê trần thế,
Nên Thầy đây khó lẽ đem về,
Bởi nhiều con mắc lời thề,
Đường xưa khó trở hồi quê căn lành.
Thầy mời mắt năm canh sáu khúc,*

Để chờ con tén bật cỡi trần,
 Vai con mang nặng lỗi lầm,
 Thân Thầy con muốn xé dân cho tan!
 Con càng mê Thầy càng chua xót,
 Thời con nào đã trót lỗi lầm,
 Thầy không răn trẻ muội tâm,
 Hỡi con thức dậy, nắng chang lên rồi.
 Con đừng họa, rồi bôi, lại họa,
 Họa làm sao cho cá hóa rồng,
 Con đừng sơn phết Tiên Ông,
 Rồi bôi ra cũng chim lông tù ao.
 Thầy thương con, Thầy sao con vậy,
 Thầy tâm nào, tâm lại hại con,
 Miễn sao con được vẹn toàn,
 Lòng Thầy đẹp dạ vàng son vô ngần.
 Bời con chẳng dứt trần u ám,
 Nên lỗi lầm con gắn bên lưng,
 Thầy thương, Thầy mãi nhắc chùng,
 Sao con không liệu, ngại ngùng mà chi?
 Đã bước vào đường đi nhứt định,
 Thì con lo nường vịn liên dây,
 Dầu cho đau khổ dấy đầy,
 Người xưa sao vậy, người nay sao vậy.
 Con dẫn đò xưa nay con rõ,
 Muôn cay sàu đừng bỏ cho Thầy,
 Thầy thương Thầy mới xuống đây,
 Không nài khó nhọc lời này nhủ khuyên.
 Lành đường thể tợ sơn phết mãi,
 Dữ tợ như hoa thầy dọc đàng,
 Mạnh ai nấy giảm đập chơn,
 Thiện là bộ áo an toàn vô biên.

Thầy cầm giữ mối giềng tá thế,
 Khuyên hết lòng, hết lẽ, mơn hơi,
 Sao con nhiều đứa cãi lời,
 Quên rằng thường phạt tay trời là đây.
 Con chớ nghĩ riêng tây, riêng rẽ,
 Để chia đàng lẻ tẻ đôi phang,
 Cầm dao nào nở đoan đanh,
 Chia nhau bao nữ đôi đàng đó con?
 Thầy đâu dạy thua hơn, hay kém,
 Thầy dạy rằng: hành thiện hoàn toàn,
 Học gương thánh triết hiền nhân,
 Để soi kim cổ ngàn năm chói lòa.
 Mồ hoang đại ai mà tôn quý?
 Tôn quý là cái vị tinh thần,
 Tinh thần mới dựng thiên toàn,
 Phong sương chẳng đổi vầng vàng ngàn thu.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

037.- ĐẠI NHƠN, TIỂU NHƠN
 (Châu Minh, 15-3 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 29-4-1961)

Bời thánh nhân có câu: "Thể hữu quý tiện,
 hữu tiểu đại, vô dĩ tiện hại quý. Dưỡng kỳ tiểu giả vi
 tiểu nhơn; dưỡng kỳ đại giả vi đại nhơn".

Nghĩa là: "Trong thân thể người có phần tiện,
 có phần quý, có phần nhỏ, có phần lớn; đừng lấy
 phần nhỏ hại phần lớn, đừng lấy phần tiện hại phần
 quý. Nuôi phần nhỏ là tiểu nhơn; nuôi phần lớn là đại
 nhơn".

Phần lớn là cái tâm của mình; phần nhỏ là tai

mắt của mình. Tai mắt của người không phải để suy nghĩ mà bị ngoại vật ám ảnh mờ tối. Tâm có suy nghĩ, có suy nghĩ thì được. Nghĩa là: biết đạo lý không suy nghĩ thì không được (không biết đạo lý). Những cái của Trời ban phú cho người, phải biết gầy dựng cái lớn thì cái nhỏ mới không lấn lên được. Như thế mới là ĐẠI NHƠN.

Vì lẽ đó, các vị Giáo chủ từ xưa diễn ra chữ "Tâm" cùng thất tình, lục dục, chỉ rõ sự lớn nhỏ thế nào cho nhơn loại giác ngộ, biết lẽ chánh chơn, gìn "Tâm" làm chủ được thất tình, tức nhiên được trọn lành trọn tốt. Trái lại, để thất tình, lục dục làm chủ cái "Tâm", tức nhiên sa vào vòng tội lỗi.

Lý đạo trích yếu, căn bản trên hai con đường ấy mà diễn ra thiên kinh vạn quyển.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

038.- LO CHO NHƠN LOẠI
THÀNH NÊN ĐẠO VÀNG
(Châu Minh, 1-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 17-3-1961)

THI BÀI:

*Câu "Nhứt nhứt nhơn thân tam tỉnh",
Để xét mình bản lĩnh dở hay,
Dưới trần mỗi việc là thầy,
Mỗi môn học có dở hay lẽ thường.
Biết sự dữ, soi gương để tránh,
Rõ điều hay, tâm tánh ghi vào,
Để mà phát triển lên cao,
Thân hồn trong sạch lâu lâu tinh anh.*

*Người tu học ý thành, tâm thật,
Để bồi nền âm chất vững vàng,
Rời lo tịnh luyện mới an,
Tánh tâm rèn luyện, vững vàng chơn nguơn.
Điều cần yếu chớ sồn tâm chí,
Vững một lòng, một ý lo tu,
Gặp cơn khổ khó dãi dùi,
Cũng không nao núng công phu tứ thời.
Phận sĩ tu đạo đời cho vẹn,
Hiệp nhơn tâm vun quén cội nguồn,
Quả công bồi đắp tròn vuông,
Vâng theo giới luật làm khuôn sửa mình.
Giới, Định, Huệ tận tình hành đúng,
Giữ tròn câu xử dụng đạo Trời,
Giúp cho sanh chúng đồng thời,
Trên đường giác ngộ ta người chớ phân.
Đồng chung sống dưới trần tiến hóa,
Mình muốn nên, người khá cũng nên,
Chẳng còn ích kỷ mới bền,
Lo cho nhơn loại thành nên Đạo vàng.
Lòng bác ái thương toàn vạn vật,
Dạ từ từ thành thật giúp nhau,
Dạy khuyên sanh chúng đồng bào,
Trên đường hướng thiện một màu tu chơn.
Đã hiểu rõ hạ nguơn mặt kiếp,
Thầy lập đời cứu kịp nhơn sanh,
Ăn năn, hối ngộ, làm lành,
Bỏ điều gian ác, lập thành Thuấn Nghiêu.
Cảnh cực lạc, tiêu diêu tại thế,
Người có tu phước đức hưởng chung,
Ngày nay nam nữ tương phùng,*

Trên đường Đại Đạo đồng chung lo lường.
Nhắc nhở nhau trên đường công quả,
Cho đủ đầy lánh họa trần gian,
Tu tâm, luyện tánh cho an,
Gặp cơn khổ khó chẳng màng cực thân.
Vậy mới đáng nguyên nhân tỉnh thức,
Lo tròn câu môn đệ của Thầy,
Giúp đời cứu thế vắn xây,
Qua cơn ách nạn, đến ngày Thuấn Nghiêu.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

039.- CHAY MIỆNG, CHAY LÒNG
(Huệ Đông Thiên, 3-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-6-1961)

Các con có thấu chăng? Thầy thì hằng dưỡng sanh các con từ vật chất đến tinh thần. Khắp cả các tinh cầu, Thầy cũng hằng ban đầy lẽ sống, thì đối với các con là phạm làm người, tối linh hơn vạn vật, có lẽ nào con dùng áp lực, mạnh được, yếu thua, đàn sát hại những sanh vật có mạng sống, thì bao nỡ đó con.

Vậy hôm nay tuổi đạo đã trưởng thành, lòng bác ái con một ngày một nảy nở, nhìn nhận hiểu biết sự nhân nghĩa là quan trọng thế nào, thì bốn phạm các con làm người đã giác ngộ rồi, thì những sanh vật nào các trẻ gọi là con, thì chẳng nên dùng nhục thể để nuôi thể xác của mỗi trẻ, ấy là trái nghịch với lòng Thầy vậy. Chẳng những các con không được phước đức, mà thân mạng càng thêm tổn thương, vì chính nhục huyết là chất trược vậy.

Bởi thế, khi Thầy mới khai đạo, mở rộng tam

thừa, nhưng lần nhắc các con phải tiến mức thượng thừa mới thành công đắc quả miên viễn được. Nghĩa là: Thầy muốn cho mỗi con chức sắc đều phải trường chay cả thầy, chỉ những trẻ mới nhập vào cửa đạo thì cho phân kỳ hạn, nhưng lần lần cũng tiến nhắc mãi lên cao, mới thành tựu đạo đức thuần túy được.

Con ôi! có lắm kẻ lại nói chẳng cần trường chay, miễn giữ tâm chay, làm chay là đủ. Nay con ôi! Thầy nhắc cho con nhớ câu cổ ngữ hằng dạy: "Bịnh tòng khẩu nhập; Họa khởi do ngôn", thế là nơi cái miệng của các con cũng rất là trọng hệ trong việc ăn nói lắm vậy. Thầy cùng phật, thánh, tiên cũng hằng dạy các con hiểu rõ thêm Thân, Khẩu, Ý phải giữ cho toàn thiện, thì mới sanh được Phước, Lộc, Thọ. Còn nếu Thân, Khẩu, Ý tàn ác thì phải chịu lãnh họa tai, cô quả, yếu tử chẳng sai. Như thế, Phước, Lộc, Thọ là ngon; Thân, Khẩu, Ý là gốc nảy sinh, do mỗi con gieo giống. Bởi lẽ ấy, Thầy mới dạy con phải giữ trọn tâm chay, miệng chay, thì trên việc đạo lý con được hoàn toàn kết quả đó con.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

040.- TƯ CÁCH CỬ CHO ĐẠO ĐỨC
(Châu Minh, 7-12 năm Đại Đạo 33
Đinh Dậu, 26-1-1958)
THI BÀI:

*Học vậy tốt, hay không học tốt?
Không học thì chịu dốt chẳng sai,
Tục rằng ăn vóc học hay,
Người mà không học trí tài khó thông.*

Thuở thiếu thời gắng công học tập,
 Khi thành nhơn thâu thập điều hay,
 Học rành, tính lạ, viết hay,
 Có văn, có chất, đức tài đi đôi.
 Kẻ vô phước, lời thôi không học,
 Người hữu phân, chí dốc học hành,
 Nên nay được rạng thanh danh,
 Được ngồi trên trước, thi hành nghề văn.
 Đời học đoạt cấp bằng vinh diệu,
 Đạo học cần để hiểu thi hành,
 Nữ nam phải rán đua tranh,
 Học thông luật đạo, học rành sách kinh.
 Đây là nơi sân Trình, cửa Khổng,
 Đó chư hiền nền móng đạo Trời,
 Quyết tu thì phải tô bồi,
 Học thời giúp đạo, kịp thời lập công.
 Những khóa học ở trong trường đạo,
 Những Hạnh Đường, huấn giáo hành y,
 Đúng theo đạo luật Tam Kỳ,
 Hiểu tường nhiệm vụ khá thi hành xong.
 Lão Thánh Sư ước mong chư đệ,
 Học khóa này rán để thực hành,
 Rõ tường phận sự giảng rành,
 Nữ nam cố gắng, chí thành thì nên.
 Người đạo đức phải bền chí cả,
 Bực chơn tu công quả mót tròn,
 Nghề văn, lập đức hành tròn,
 Cần, kiệm, liêm, chánh, bảo tôn thanh danh.
 CẦN: cần mẫn thi hành mỗi việc,
 Cần siêng năng, mền tiếc ngày giờ,
 Việc làm chớ để ngẩn ngơ,

Nay rồi phải rán, chớ chờ ngày mai.
 Cần sốt sắng hằng ngày lo liệu,
 Cần cố cần dạy biểu lẫn nhau,
 Cần chuyên phận sự phó giao,
 Ân cần mỗi việc cho mau hoàn thành.
 KIÊM: tiết kiệm, chớ đành hủy hoại,
 Việc giấy tờ nên phải kiệm cần,
 Kiệm cần sẽ được an thân,
 Những điều xa xỉ bớt lần chi tiêu.
 Việc đáng làm, bao nhiêu cũng được,
 Việc ít cần, chớ chước cho vừa,
 Đừng làm tổn hại bỏ thừa,
 Ấy là tiết kiệm, sớm trưa giữ lòng.
 LIÊM: thanh liêm của công chẳng bợn,
 Liêm sỉ là trắng trợn không nhờn,
 Thanh liêm hai chữ phụng thờ,
 Rạng danh hiền đức, sĩ thơ tu hành.
 CHÁNH: minh chánh thanh danh bảo vệ,
 Chánh một đàng, chẳng nệ khó nghèo,
 Chánh chơn dạ chẳng cong queo,
 Chánh tâm, chánh nghĩa dẫu nghèo cũng cam.
 Chánh trung liệt để làm nhiệm vụ,
 Chánh trực ngay bảo thủ vai tuồng,
 Chánh chơn giữ phận tròn vuông,
 Vô tư giữ vững lập trường chánh tâm.
 Người đạo đức lỗi lầm khá sợ,
 Bực tu hành lầm lỗi ăn năn,
 Lỗi lầm thứ phạm hai lần,
 Vô tình tái phạm, chịu tắng tội thời.
 Vì tư cách của người đạo đức,
 Dẫu Cứu Trùng, hay bực Hiệp Thiên,

Đều là gương mẫu Tiên Thiên,
 Phải gìn luật đạo, cần chuyên tu hành.
 Giữ cho tròn thanh danh Đại Đạo,
 Hành cho y tôn giáo của Trời,
 Biết tu thì phải tô bồi,
 Bảo vệ giá phẩm, đạo người vẹn xong.
 Chớ dấn thân theo vòng tứ đồ,
 Chốn phồn hoa là chỗ đọa đày,
 Là trường náo nhiệt đáng cay,
 Là nơi biển khổ trần ai hại mình.
 Chớ từ quán, trà đình la lét,
 Chớ trêu đùa, giỡn cợt nữ nhân,
 Người tu cần hạnh cần ngôn,
 Năm ngòi phải chổ bảo tồn thanh danh.
 Sự ăn mặc cho lành kín đáo,
 Đạo phục thường dùng áo trắng dài,
 Khi rước khách, lúc ra ngoài,
 Luôn luôn thủ lễ, chớ sai phạm mình.
 Mỗi tư cách vẹn gìn chặt chẽ,
 Đạo đức cần, Lễ, Nghĩa, Sĩ, Liêm,
 Lễ là phép tắc trang nghiêm,
 NGHĨA là cư xử trọn niềm công ơn.
 Sĩ nho nhã, hiền nhơn quân tử,
 LIÊM chánh tâm, gìn chữ bạch thanh;
 Lễ, Nghĩa, Liêm, Sĩ dạy rành,
 Tư tưởng, lời nói trọn lành hành y.
 Giữ thanh tâm cho thì trong sạch,
 Cử chỉ hành tư cách tự nhiên,
 Thái độ đối xử trang nghiêm,
 Ôn hòa, nhã nhặn, mỏng mềm, nhẫn kiên.
 Cư xử nhau nhường khiêm cung kính,

Bỏ những điều cá tính phàm nhơn,
 Tự kiêu, tự đắc gây hờn,
 Tự cao, tự đại, khi nhơn chác thù.
 Lòng tự ái, biết tu rán sửa,
 Tánh tự mãn, bĩa bĩa cần trau;
 Tự tôn, tự phụ mình cao,
 Toàn là phàm tánh, nhuộm màu tiểu nhơn.
 Hằng kiểm điểm trong cơn tư tưởng,
 Nói với làm liệu lượng cho y,
 Đúng theo đường lối của Thầy,
 Tu thân sửa kỷ, dạy bày rành phân.
 Phải có dạ kính nhơn, trọng thế,
 Kính mỗi người như thế kính Thầy;
 Kính Thầy, kính bạn đó đây,
 Kính trong nhơn loại, lòng đầy ý thương.
 Hằng tư tưởng thiên đường hạnh phúc,
 Hằng sợ lo địa ngục sa vào,
 Mến người lành, đạo đức cao,
 Thương hại kẻ dữ, rán sao dắt dìu.
 Tôn trọng nhau trên yêu, dưới thuận,
 Ý kiến đồng thỏa thuận việc làm,
 Việc làm sáng kiến tròn kham,
 Phô bày mỗi việc luận đàm với nhau.
 Tánh nóng nảy khá toan chừa bỏ,
 Tâm chủ quan chớ có bả tồn,
 Việc chi chớ khá bôn chôn,
 Dặt dề bốn phạm bảo tồn trước sau.
 Tánh siêng năng làm mau làm khéo,
 Việc hành trình mực mọo giữ tròn,
 Bảo tồn vật liệu bền còn,
 Của chung gìn giữ cho tròn mới ngoan.

Tiền tài chớ lòng toan nơu bợn,
 Vật chất đừng để bợn trần ai,
 Đùng cho dính dấp trong tay,
 Luôn luôn rửa sạch lòng ngay chánh đường.
 Việc xử sự giữ thường một mực,
 Chữ công bằng, tích cực hành y,
 Không thiên vị, chẳng tư vì,
 Điều hay lẽ phải cứ thì hành theo.
 Dầu gặp cảnh khổ nghèo thốn thiếu,
 Cũng đành cam dạ chịu thanh bần,
 Những điều đòi hỏi xác thân,
 Luôn luôn kèm chế lòng trần dấy lên.
 Việc ăn mặc khá nên cần kiệm,
 Dầu tiền dư mình kiếm tạo ra,
 Cũng là công khó lắm mà,
 Biết tu thì khá lo xa mọi điều.
 Lão Thánh Sư gọi kêu tỏ rõ,
 Cả nữ nam gắn bó nơi lòng,
 Tu là lập đức bồi công,
 Ngày thành đạo hưởng phúc hồng Trời ban.
 Một bài giảng dạy đười đười,
 Hằng ngày học lại từ câu răn lòng.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

041.- THIÊN LÝ NHƠN DỤC
 (Châu Minh, 15-3 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 29-4-1961)

Người ở đời ai cũng muốn sang giàu, nhưng mà không cố gắng siêng năng lo làm, cùng là ăn cần ở kiệm đúng theo phương pháp kiên trì học tập, thì làm

sao nên sự nghiệp vật chất được?

Người tu học cũng thế; thấy những bậc phật, tiên, thánh trọn lành ai cũng muốn ham, nhưng mà làm chẳng được trọn lành trọn phải là bởi tại sao? Phải chăng là nơu dục chưa diệt tận.

Vậy thiên lý là gì?

Nơu dục là sao?

Thiên lý là: Lẽ phải, điều hay, sự lành.

Nơu dục là: Lẽ trái, điều dở, sự ác.

Nhưng trong tam giáo đều vạch rõ hai con đường với danh từ là: phật ma, tiên tục, thánh phạm; Quân tử, tiểu nơu cũng thế; nhưng tựu trung đều cũng ở trong tâm người mà ra cả thảy; từ thánh nhân đến tất cả mọi người, cùng đồng nắm thụ một lý, một khí mà ra, tức nhiên là ai cũng có tâm hồn và thể xác như nhau; nhưng khác ở sự hành động mà thôi.

Bởi thế: xưa kia vua nước Tề cho người theo dõi dò xét Á thánh Mạnh Tử, coi có điều gì khác với người ta không? Thì Mạnh Tử đáp rằng: "Hà dĩ di ư nơu tai, Nghiêu Thuấn giữ nhân đồng hỉ." Nghĩa là: Ta có khác gì người đâu? Vua Nghiêu Thuấn cũng như tất cả mọi người vậy.

Như thế thì tất cả nhân loại đều như nhau, nhưng sự hành vi khác là ở sự phải quấy, tốt xấu mà thôi, cũng tượng trưng cho đường thiên lý và nơu dục đó.

Như vậy, ai đã biết lấy tâm làm chủ được xác thân, thì người ấy tiến theo thiên lý, còn ai để tâm bị thất tình, lục dục ám ảnh, tức nhiên là theo đường nơu dục.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

042.- CỬ TRẦN BẤT NHIỄM
MÙI TRẦN MỚI NGOAN(Thanh Liên Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

BÀI:

Con định tâm nghe Thầy chỉ giáo,
 Chớ xao thần lý đạo khó minh,
 Hỡi con căn chường nguyên linh,
 Tâm suy cho thấu đạo huỳnh mâu vi.
 Thầy khai mở hoan huy ánh đạo,
 Các con lo xây tạo mới hoàn,
 Thượng nguồn thánh đức trải sang,
 Con lo kiên cố khoa tràng ứng thi.
 Buổi hạ nguồn khuyên nguy nghiêng đổ,
 Lập thượng đời lắm khổ nhơn sanh,
 Giới qui con khá giữ gìn,
 Giữ lời tuyên thệ đình ninh buổi cùng.
 Thầy khuyên con thì chung lão ấu,
 Gắng lo tu thoát chậu hồng trần,
 Trở về mình đức tâm dân,
 Thành tâm sẽ gặp thánh thần độ sanh.
 Giáo bất hành cam đành thọ khổ,
 Thầy thương con dạy dỗ bao niên,
 Làm sao linh tánh hườn nguyên,
 Luyến mùi trần thế đảo điên xác hồn.
 Mến vật chất khó hườn cảnh cũ,
 Ham tiền tài khó tựu kim đơn,
 Làm sao phân bốn phục hườn,
 Trễ kỳ ân xá đạo chơn khó tường.
 Con nam nữ lập trường Đại Đạo,

Trẻ lương tri rõ thấu cơ huyền,
 Rõ thông cơ đạo diệu huyền,
 Rõ tường thế sự kim tiên chẳng lâu.
 Con hữu duyên đạo mâu giác ngộ,
 Chí nhiệt thành hồi trở đường lành,
 Hiền nhân ẩn tích mai danh,
 Để lo trau luyện thân sanh hoàn toàn.
 Con muốn được lên thang thượng đại,
 Điều chánh chơn, việc phải ở đời,
 Tu nhơn, tích phước chiêu mời,
 Bồi công lập đức, tứ thời tịnh tu.
 Kỳ ân xá Thầy than hết tiếng,
 Tự nơi con lười biếng thì hư,
 Đạo khai tam thập niên dư,
 Nhìn con Thầy luống nhỏ từ giọt châu.
 Vì thương con Thầy đâu nệ khổ,
 Khuyên con lo lần bỏ cảnh sầu,
 Cớ chi trầm nghịch hố sâu,
 Diệt trừ bản tánh một màu bạch thanh.
 Tánh tự giác hồi minh khứ ám,
 Chí hy sinh diệt hẳn lòng tà,
 Tránh nơi vật chất phồn hoa,
 Ẩn nương cửa đạo ái hà khỏi vương.
 Kia thế sự tang thương chuyển biến,
 Cảnh bể dâu hiển hiện kề bên,
 Các con xây móng đắp nền,
 Qua cơn khảo đột mới nên con hiền.
 Con thiếu đức như thuyền không lái,
 Sóng nhấp nhô thì phải giữa nghiêng,
 Thuyền kia sao được vững yên?
 Rồi ra phải chịu truân chuyên giữa dòng.

Nhìn chúng sanh Lạc Long rơi giọt,
 Kiếp đời tàn ly hợp bi quan,
 Lá lay tuyết bùa khắp trần,
 Xơ rơ cảnh vật đời tàn quạnh hiu.
 Bóng hoàng hôn mây chiều che phủ,
 Giọng chuông ngân quyến rũ con trần,
 Tinh con hồ điệp bương chân,
 Tránh vòng cạm bẫy phong trần đấu tranh.
 Đời lán chen giứt giành non nước,
 Chử lợi quyền, quyền tước sang giàu,
 Hại nhau mà chẳng biết đau,
 Khác nào trẻ dại cầm dao dút mình.
 Đời đấu tranh quên tình chủng loại,
 Đạo con lo việc phải chánh tâm,
 Đạo lo lánh chỗ sai lầm,
 Đạo đi đến mức huyền thâm độ đời.
 Đời đấu tranh nếm mùi chung đỉnh,
 Đạo con lo trầm tĩnh tinh thần,
 Đạo con vật chất xa lân,
 Cư trần bất nhiễm mùi trần mới ngoan.
 Đời đấu tranh bạc vàng cát đế,
 Đạo con lo kinh kệ sửa lòng,
 Đạo đi đến hội Hoa Long,
 Đạo đưa đến chỗ đại đồng phân minh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

043.- XẢ KỶ VỊ THA
 (Huệ Đông Thiên, 1-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 13-6-1961)
 Trong thời hạ ngưng mặt kiếp này, nền Đại

Đạo Thầy khai trong tam thập lục niên cứu rỗi biết bao nhiêu nhơn sinh giác ngộ. Chư đệ muội thử nghĩ trong thân tâm nếu thời kỳ này Thầy không mở Đại Đạo Cao Đài thì nhân loại sẽ đến đâu? Lẽ tức nhiên là đến hố diệt lỗi cho bản thân, với thân hồn càng ngày càng chùng chất cả thảy. Bởi lòng tham, sân, si với tánh cách ích kỷ tổn nhơn thêm lục đục thất tình cấu tạo biết bao nhiêu tội như xường kia chở đã khảm, càng ngày càng thắm, tức nhiên phải đắm chìm dưới hố sâu thăm thẳm vậy.

Vậy mỗi chư đệ muội tự xét thì biết, nếu không có vào cửa đạo Thầy để học hiểu giáo lý thì làm sao diệt được lòng thù vợ oán chạ, ganh ghét lẫn nhau? Đời vì thế mà phải tàn sát lẫn nhau. Bởi vậy người tu phải lấy sự thương yêu hòa hiệp, xả kỷ vị tha làm căn bản, vì có câu: "Mình ước đạt thì đạt cho người; mình ước nên thì nên cho người". Đó là câu tiêu đề của bậc hiền nhân thánh triết đã xả thân hành đạo, xả phú cầu bần là như thế.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

044.- TRỄ KỶ MUÔN KIẾP
 NGÀN NĂM KHỔ SẦU
 (Bát Cảnh Cung, 5-3 năm Đại Đạo 32
 Đinh Dậu, 4-4-1957)
 THI BÀI:

Thầy nhìn quả địa cầu sáu tám (68),
 Rất lầy lờng hắc ám xung thiên,
 Rồi đây sẽ rõ diệu huyền,
 Máy Trời dựng lập mối giềng Việt Nam.

Con hữu phước kỳ tam ngộ đạo,
 Biết đường lành chơn giáo của Thầy,
 Nữ nam nơi cảnh này đây,
 Đồng tâm chung sức hiệp vây mới nên.
 Con tinh thần phải bền tâm đạo,
 Con rân lo đào tạo đức âm,
 Con đừng lơ lãng lạc lâm,
 Trễ kỳ muôn kiếp ngàn năm khổ sầu.
 Thầy thương con canh thâu dạy dỗ,
 Nhắc nhở con trình độ tiến lên,
 Phàm tâm, tục tánh sao nên,
 Rửa lòng sân ó đắp nên từ bi.
 Đòi tội lỗi con thì biết mấy,
 Thầy vì thương bởi thấy con khờ,
 Nên Thầy ân xá trẻ thơ,
 Lập công chuộc tội sau nhờ phước dư.
 Thầy hạ mình dạy từ con một,
 Nhắc mỗi con lòng tốt sửa trau,
 Ban phong cho trẻ ngôi cao,
 Vì tình thương trẻ chớ nào đủ công.
 Con phàm vị sanh lòng lười biếng,
 Lại tự cao khó tiến bước đường,
 Hạ mình trẻ rân khiêm nhường,
 Dung hòa trên dưới lòng thương đủ đầy.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

45. SÁT SANH

Đối với việc hiện tại, chư hiền chưa rõ sự sát
 sanh như thế nào, thành thử một phần tử phải chịu
 những điều thế gian mai mỉa.

Sát sanh là gì?

Là giết sự sống, từ lời nói đến hành động đều
 có thể gọi là sát sanh. Nếu lời nói sai lầm cho người
 phiền lụy, hành động quấy làm cho người đau khổ
 cũng gọi là sát sanh, chẳng phải giết loài vật để mà
 dưỡng thân mới gọi là sát sanh.

Sát sanh ấy theo định luật tiến hóa của thiêng
 liêng ai cấm cản đặng, song biết tu ắt là không sát
 sanh một cách vô lý khi không đặng đến; chớ sự sát
 sanh không thể phân một lý đặng, mà là bao quát
 tổng lý, mọi sự gì, mọi điều gì có tánh cách sai lạc thì
 cũng có thể gọi là sát sanh.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

046.- NGÀN HOA
(Châu Minh)

THI:

Ngôi tòa rực rỡ chốn huê viên,
 Sắc đượm màu in tợ nữ hiền,
 Thanh thú trong vườn đường nguyệt lãn,
 Vun bồi tô đắp chốn cung Tiên.

BÀI:

Chốn cung tiên con hiền cố gắng,
 Phận nữ nhi dày dặn công lao,
 Đình cho ong bướm lướt vào,
 Công kia Mẹ chắm "Hoa Đào" thơm chung.
 "Huê" cùng "Lan" chung cùng thanh thú,
 "Mai", "Huỳnh Anh" chung đủ "Hoa Lài",
 "Cúc vàng" khoe sắc "Bạch Mai",
 "Kim Đồng", "Ngọc Nữ" mùi bay vẫn còn.

Trông "Hoa Quỳ" hình tròn mặt nhứt,
 Để Thân Tiên thường thức cung di,
 "Hoa Quỳ" đứng dựa cỏ chi,
 "Mai" đơm trước ngõ, "Huỳnh Kỳ" ẩn trong.
 "Hoa Lài" nở trong lòng thơ thối,
 Đóa "Huỳnh Hoa" cảm gọi đêm Xuân,
 Đêm Xuân, hoa nở chào Xuân,
 Mùi thơm nô nức chín từng trời cao.
 Khóm "Hoa Vạn" khoe màu đủ sắc,
 Nơi ngũ hồ có mặt "Hoa Sen",
 "Tường Vi" ẩn nhụy tường len,
 "Nở ngày" vun trở, muôn đèn khó phân.
 Hoa "Cẩm Nhung" ân cần sẵn sóc,
 Cùng "Mẫu Đơn" trắng ngọc khó qua,
 "Ngải Vàng, Ngải Trắng, Nguyệt Sa",
 Chen cùng "Sao Nháy" lá mà xanh um.
 "Bá Tử Kinh" bông đùm như chuối,
 Tựa rông phun, phụng cúi trên mây,
 Dây vàng, dây trắng vờn xoay,
 Mùi hoa "Công Chúa" đầy đầy cung tiên.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

047.- THUẬN THIÊN GIẢ TỒN,
 NGHỊCH THIÊN GIẢ VONG
 (Minh Đức, 10-6 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 22-7-1961)

Đây chư đệ muội ơi! kìa chốn thiên môn,
 chùa chiến, tịnh thất, thì nhà tu sĩ hăng lui tới trau
 tâm luyện tánh, bồi công lập đức. Nọ cảnh ca lâu, tửu
 quán, thì khách làng chơi tấp nập để mua vui theo

cùng tứ đồ. Nọ chốn võ đài bậc anh hùng đến để
 tranh tài ba thao lược. Đó là lý tự nhiên của ý nghĩa
 câu: "Gia nội hữu quân tử, môn ngoại quân tử đáo.
 Gia nội hữu tiểu nhơn, môn ngoại tiểu nhơn lai", là
 định luật tự nhiên, gọi là hợp điển theo tầng lớp
 chẳng khác nào câu của Đức Thái Thượng dạy rằng:
 "Họa phước vô môn, duy nhân tự triệu".

Cũng như thế, họa phước bởi tâm mà tạo ra,
 nghĩa là: tâm của mỗi người nếu được trọn lành trọn
 sạch, tức nhiên là phước thần đến; còn tâm kẻ nào
 gian ác, mị tà, quyền tước, tức nhiên ác thần họa lai
 chẳng sai.

Như thế, người tu phải hiểu rõ điều ấy rồi thì
 luôn luôn giờ phút nào cũng rán kèm tâm, chơn tánh
 thẳng ngay trọn lành tin tưởng Trời, Phật, thì sẽ được
 hưởng phước; bằng trong tâm xao xuyến dục vọng
 những điều ác quấy, tức nhiên phần vô hình cũng có
 những ác thần, ma quỷ xúi giục. Mắt phàm đâu thấy
 rõ, chỉ có bậc chơn tu huệ nhãn mới được thông
 tường. Còn nói chi đến phần thiêng liêng là Trời,
 Phật, Thánh, Tiên thì thấy rõ tâm lý chư hiền chẳng
 sai một mảy.

Vậy biết sự tu hành là quý báu thì nam nữ tức
 nhiên đã tiến trên đường thiên lý là thuận Thiên ý giả
 tồn, còn những ai đầy lòng nhơn dục mê muội, ắt
 phải chịu những điều khổ khó, là nghịch Thiên, ắt
 phải diệt vong. Nhưng chư đệ muội phải hiểu rằng:
 trong tâm ý thường thường nhơn dục hay dấy động,
 vì thế ấy, lắm lúc còn vấy phạm, vì không chiến
 thắng được òng nhơn dục đó.

Này chư hiền đệ muội ôi! chẳng có chi quý

bằng làm lành, làm phải, lại còn khuyến khích nhắc nhở người xung quanh mình cũng phải làm lành. Như thế thì hưởng phước đức biết bao đó!

LÝ THÁI BẠCH

048.- DIỆT TRỪ BẢN NGÃ

(Châu Minh, 1-2 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 17-3-1961)

Này chư đệ muội! Thầy có dạy rằng: Dù cho một bậc Đại La xuống trần mà không tu cũng khó trở về ngôi vị được.

Với lý ấy, ở trong xác phàm thân nhục thể này mà không tu tâm sửa tánh, tức nhiên phải sa vào vòng tội lỗi trầm luân mãi mãi, bởi xác thân này là phàm nhơn, là bản ngã nhơn dục đủ điều. Bởi có bản ngã mới sanh điều ích kỷ, tự cao, tự phụ, tự kỳ. Nếu diệt được bản ngã thì nhơn ngã làm sao phát hiện được.

Bởi vậy người quân tử hành đạo cốt ở thân mình, có làm sai điều chi thì mình tự mình, cũng như người tập bắn, bắn không trúng bia là tự mình nhắm không ngay. Bởi sách có câu: "Xạ hữu tự hồ quân tử, bất chi chánh học, chư kỳ thân" nghĩa là: người tập bắn tựa hồ như người quân tử, bắn không trúng bia là tự xét mình lại, chớ không nói rui ro hay đổ thừa điều chi đặng.

Như Bàn Đạo đây khi sanh tiền còn xác phàm cũng thế, không ai gọi là thập toàn được. Trong việc làm có điều dở, điều hay, nếu mình tự xét không đặng, thì có bạn mình chỉ cho mình thấy.

Bởi vậy, sách có câu: "Học sư bất như học hữu", lại phải tập tánh quân tử như Tử Lộ xưa kia, ai chỉ lỗi thì mừng, đừng có tánh tự cao, tự phụ, tự ái, mà không dám nhìn nhận những điều mình làm sai lạc, thì không thể nào tiến bộ trên đường đạo đức được.

Đây Bàn Đạo cũng nhắc lại một câu chuyện cổ, vì cổ kim, đời đạo đồng như lý trên đường tu học.

Như v ua Cảnh Công nhà Tề có tánh hay uống rượu, một bận nọ say luôn cả đêm ngày, xao lãng việc triều chính. Huyền Chương can rằng: Nhà Vua nếu uống rượu say sưa như thế, hạ thần xin can. Nếu Bệ Hạ không bỏ rượu thì hạ thần đây tự tận. Vừa lúc ấy, có Án Tử vào chầu, Vua liền bảo rằng: Huyền Chương can ta bỏ rượu, nếu không thì y tự tận. Nếu ta nghe thì quá non, bằng không nghe thì lỡ ra y chết, cũng đáng tiếc. Án Tử tâu rằng: May lắm, may cho Huyền Chương gặp nhà vua, nếu gặp v ua Kiệt Trụ thì Huyền Chương đâu còn sống đến bây giờ đây. Cảnh Công nghe hối ngộ, chừa rượu luôn từ đấy.

Chư đệ muội có thấy chăng? Bực nhà vua với bản ngã mê thích rượu, được có người can gián, nhưng Huyền Chương can bằng lời áp bức, chạm đến lòng tự ái. Chỉ có Án Tử biết uyển chuyển dụng lời, làm cho Cảnh Công biết hối ngộ liền. Đó là chơn ngã của Cảnh Công thức tỉnh trên lễ chánh.

Vậy người tu đây cũng thế, dù ở trong cương vị gia đình, xã hội hoặc chức vụ trong tôn giáo, cũng phải diệt trừ bản ngã, thì chơn ngã mới sáng suốt nhận định điều hư lẽ nên, cho thích hợp với hoàn cảnh trình độ nhơn tâm.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

049.- THẮNG TIẾN

TRÊN ĐƯỜNG THIÊN LÝ

(Huệ Đông Thiên, 5-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 17-6-1961)

Này các con ôi! mỗi con được làm người đây không phải mỗi một kiếp này mà có được. Các con đã trải qua bao nhiêu kiếp rồi, lộn quanh lên xuống trong vòng lục đạo luân hồi do nhân quả nghiệp của mỗi con tự tạo. Đến nay là thời kỳ mật kiếp cuối tận hạ ngươn, Thầy ban đại xá, mở Tam kỳ Phổ độ mà diu dắt các con phản bản hườn nguyên trở về ngôi xưa vị cũ.

Này các con ôi! với luật công bình, Thầy thương các con, Thầy chỉ dạy rành mạch con đường đạo lý về Thầy, rồi tự mỗi con cố gắng mà đi về cùng Thầy, chớ Thầy không bồng ẵm các con được. Đường thiên lý dù xa xăm diệu viễn, với năng lực của con, dầu thiếu kém thế nào, cũng lần lượt khỏe đi, mệt nghỉ, rồi tiếp tục tiến hành, thì cũng có ngày hội hiệp về cùng Thầy được. Chỉ đáng lo cho những con thiếu lòng kiên nhẫn, hay thói chí ngã lòng, đi trên đường đạo lý được bẩy phần mười, gần đến Bạch Ngọc Kinh thế mà vẫn còn lòng phàm tâm tục tánh, uể oải trên bước đường tiến bộ, lòng muốn thoái hóa, thì làm sao dự được Đại hội Long Hoa mà hội hiệp cùng Thầy đó các trẻ?

Con ôi! nhà con dầu có tối tăm mù mịt trong cả ngàn năm, nhưng có đốt đèn lên thì được sáng

ngay. Cũng như thế, mặc dù trở lại bao nhiêu kiếp con không tu tỉnh, nhưng nay con hạnh ngộ đạo Thầy, tức nhiên là con cũng được sáng tỏ, cũng như biển trần khổ mênh mông không bến, nhưng kẻ biết hồi đầu hướng thiện sẽ được đến bờ ngay.

Vậy trên mấy mươi năm học đạo, mỗi con nam nữ đã nhận định cuộc đời hạ ngươn cuối cùng hỗn độn điêu tàn là bởi đâu mà ra? Các con khá sợ mà trọn tin luật nhân quả luân hồi để làm lành hướng phước, lánh dữ khỏi mang tai họa nghe các con, vì chính mình tư tưởng, việc làm, lời nói các con mà gây tạo lành hay dữ là tự mỗi con chiêu họa hay phước đến vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

050.- ĐỊNH HƯỚNG ĐƯỜNG VỀ

(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 20-7-1961)

Các con đã tu học bao nhiêu năm mà vẫn còn nhiều con ngờ vực trên lối đi bởi các con không cố chí để tu học cho đến ngày thành đạo. Con vào đạo rồi mà thiếu chí kiên quyết thì làm sao lập nên âm đức lâu dài? Bởi rằng: con không chí như thuyền không có phương hướng, bèo trôi trên bể cả, không bến, không bờ, làm sao khỏi trôi dạt mông lung, sóng nhời gió dập. Muốn trở nên con người giác ngộ hoàn toàn, trước con phải lập chí, vì chí cố gắng rất quan hệ cho con. Ngôi vị con chùng nào lại không có, nhưng muốn đạt thành ngôi vị thì phải cố gắng trước đi, thì sự thành công sẽ rục rở, vị ngôi kề bên. Nếu con

mong mỗi xa xôi, ảo mộng vị ngôi, mà không chỉ gắng bời công lập đức thì làm sao thành công trên đường tu học được? Ví như kẻ vượt bể mà thuyền không định hướng thì đi về đâu? Hơn nữa, không kiên nhẫn để chèo chống tìm bến bờ thì bến bờ đâu mà hiện đến?

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

051.- TIÊN TỤC

THI:

*Danh lợi đem đường xuống hố sâu,
Lợi danh tráo chác lằm cơ cầu,
Mua danh cốt buộc lằm tên đạn,
Chác lợi là phăng mối chỉ sàu.*

Và dầu cho các con có được danh chánh, lợi thuận đi nữa, phỏng có quý báu gì cái mộng trần hoàn?

Khi sanh chỉ hai bàn tay trắng, đến chết đi cũng hai bàn tay trắng, chớ có đem theo được một mảy may gì? Thân tro bụi tắt hườn về tro bụi.

Các con bị bả vinh hoa nó đánh lừa, cũng như các con bị mùi phú quý nó câu nhử vậy, chớ không phải nhà vàng nó cứu vớt các con được, hay áo bạc nó che đậy cái thân hôi tanh của các con khi tử hạ.

Kìa như anh hùng đồ vương định bá rồi đến trăm năm thì cũng chịu nát với cỏ cây!

Thế thì sao cho bằng đường tu, đã có sẵn thú nhà tiên, rồi khi cờ vây, khi rượu ngọt, khi mây sớm, khi xuân chiều, khi đạo chốn thiên thai, khi vui miền

bồng đảo, khi chơi trong tám cõi, khi hưởng xuân bốn mùa.

Một ngày mà được thú thanh nhàn thì mấy trăm muôn ngàn cảnh nhơn hoàn có đọa sao cho bằng!

Các con thiệt là khờ khạo vô cùng, sao lại đi chọn gà đồng mà quên hạc nội, hỡi các con!

Thoát khỏi vòng cương tỏa của kiếp luân hồi là một sự mừng vô nhị, hướng chi lại còn về hội hiệp cùng Thầy, quen hơi, bén tiếng cùng các bạn tiên, mà các con cứ sứt sè e ngại, các con cứ mê muội mơ màng!

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

052.- VONG KỶ VỊ THA

(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Muốn luyện chí tu thân để trở nên người chân, thiện, mỹ thì con phải thành ý chánh tâm, trước con phải thành thật lấy con, tự xử lấy con, hãy vong kỷ vị tha. Nếu con không thành thực với cái "Ta" thì làm sao thành thực với "Người" khác cho đặng. Con không xử lấy con thì làm sao sửa chữa được lỗi lầm? Nếu mỗi con cho rằng lỗi mọn, gây nên không đáng kể, từ trong tâm phát ra ngoài gọi là tánh, biểu lộ tư tưởng, hành động xấu xa, rõ ràng minh bạch, hoặc trong ngôn ngữ, hoặc trong hành vi. Do đó, con không sửa chữa từ chỗ thấp, thì làm sao để tiến đến nấc thang cuối cùng được?

Con có quên mình thì mới độ đặng chúng

sanh. Quên mình đây không phải là bỏ cả thầy phạm thân nhục thể để hành đạo hầu trở về ngôi vị. Quên mình đây là quên cái bản ngã của mỗi con để thấy rõ hai điều: Giác và Mê. Thể xác bị phần linh hồn quyến rũ, cấu tạo ra bởi lục trần mà cam chịu khổ đau, vì lòng tham dục dấy trần, muốn một điều đặng toại, muốn đôi điều và trăm ngàn điều nữa. Do đó, mê hồn dẫn dắt phần thể xác đi đến chỗ hư hoại; còn giác hồn nếu biết tự sửa lấy thân, hạn chế điều tham vọng, sẽ biến dần giác hồn làm thần minh sai khiến mê hồn.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

053.- CHĂM SÓC TÂM ĐIỀN

(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Vậy các con ngày nay đã biết đạo rồi, cũng như đem hạt giống lành gieo trên thửa ruộng xinh, mà không sửa sang bờ cõi thì ngày kia cỏ mọc đầy vi, lúa kia còn đâu quả tốt. Con phải chăm sóc, mặc dù cỏ ít, lúa nhiều, nhưng lần lần cỏ kia lan rộng. Cũng như con hành thiện lỗi bé không trừ, lan dần ra lỗi lớn. Biết đạo rồi chẳng khác nào đi trên thuyền chày trên giòng sông nước ngược, nếu các con không chèo chống, ắt lui lại tức thì. Dù bên con bao nhiêu sự vui sướng, bao sự buồn đau, nhưng con làm người chỉ biết chữ vô tư để giải khổ, sót vui cùng chúng loại. Vì đời không phải là một ngày tốt đẹp, và cũng không phải là một ngày xấu xa, mà là một ngày tích cực để thi đua hành vi mà cứu độ chúng sanh.

Con hiểu đạo, giúp nạn khổ, lập công vĩ đại

với đời, với đạo. Với đạo làm việc đáng làm hơn hết, nếu các con cứ để dục tình che ám linh hồn, rồi linh hồn làm tội tớ cho thể xác, chừng ấy các con có được an vui chốn quê xưa vị cũ đâu? Con nhìn xem gỗ kia không bào gọt, thì làm sao trở thành hữu dụng được.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

054.- TRI HÀNH

(Bạch Quang Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Con suy nghiệm, Đạo sanh một, sanh hai, ba, bách, vạn, nhưng chung qui cũng có một đàng là: Chơn Lý. Con hiểu chơn lý, con nhuần chơn lý, không bằng con thực tâm hành, không bằng con khéo sử dụng đúng đường lối hoạch định, đúng theo đường lối, không bằng vẽ thành công, được mọi người công nhận. Con đã thấy bao nhiêu ảnh hưởng tốt đẹp đến cho các con rồi, mà các con không hay, không biết. Bởi vậy, việc hành đạo, thì có thể các con giúp công của bao nhiêu cũng đặng, nhưng thấu triệt được chơn lý rồi là một việc khó khăn lắm vậy.

Con tu học phải hiểu biết và hành làm một, biết mà không hành thà rằng con chẳng biết. Biết mà không hướng dẫn mọi người, hẳn là chưa vong kỷ đó vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

055.- KÍNH THÀNH

(Châu Minh, 15-2 năm Đại Đạo 35

Canh Tý, 12-3-1960)

Người tu hành phải trọn chữ kính thành, vì có câu: "Duy Thiên vô thân, khắc kính duy thân. Quỷ thần vô thường hưởng, hưởng ưu khắc thành", nghĩa là: Trời không thân với ai, chỉ thân với người hay kính. Quỷ thần không thường chứng giám cho ai, chỉ chứng giám cho kẻ hay thành.

Bởi vậy người biết đạo lý rồi, thì tất cả vạn vật sanh trong trần này, đều hấp thụ một lý một khí của Trời, duy có thanh trược khác nhau mà thôi.

Vì chỗ một lý một khí, mà Trời và người có thể tương cảm tương ứng cùng nhau bằng chỗ kính thành.

Vậy người tu lúc nào cũng trọn dạ kính cẩn thành thật mới kết quả trên đường hành đạo. Vì đối với phần thiêng liêng là vô vi, cũng như đối với người phần hữu hình trên thế gian này vậy. Phải trọn dạ kính thành với nhau, mới tương đắc, tương cảm, tương tùy được.

Vậy phải luôn luôn "Tương kính như tân" nghĩa là: phải coi nhau như người khách mới.

Lão chiếu điển thấy rõ lòng người nơi trần này lắm, bởi mang lấy xác phàm thân nhục thể, nên sự gần gũi thường gặp với nhau, mà lắm lúc có dạ khinh lờn, rẻ rúng nhau, thành thử vô tình phải vấp phạm trong TỬ ĐẠI ĐIỀU QUI là chẳng trọn dạ kính tin với nhau.

Vậy căn bản đạo đức phải thực hành đúng đắn hai chữ "Kính Thành". Bởi có câu: Tu kỹ vĩ kính, nghĩa là: lấy kính mà sửa mình. Trước hết ta phải tự kính ta, dù nơi vắng vẻ một mình, dù sự hành vi nhỏ

nhen thế nào cũng phải tự kính ở việc làm, vì ta biết kính ta, thì mới kính đến người, mà kính người tức nhiên kính Trời đó vậy.

LÝ THÁI BẠCH

056.- RÕ THIÊN CƠ TRỌN DẠ VÌ THẦY

(Châu Minh, 15-2 năm Đại Đạo 35

Canh Tý, 12-3-1960)

THI BÀI:

*Kìa thiên lý du hành bất tức,
Mấy tuần hườn bĩ cực thời lai,
Hết đêm rồi tới ban ngày,
Xuân sanh, Hạ trường, Thu lai, Đông tàn.
Chỗ giáp mối Xuân tàn Đông đến,
Người chơn tu, tánh mệnh song tu,
Phải lo vén ngút mây mù,
Tâm linh phát huệ, trăng thu sáng lò.
Cảnh hạ nguơn, Long Hoa chuyển hóa,
Rõ thiên cơ trọn dạ vì Thầy,
Đức tin vững chắc đêm ngày,
Trau dồi tâm tánh, thẳng ngay một đường.
Đường chơn đạo là phương cứu cánh,
Lý trung dung tùy cảnh độ đời,
Khá toan chung thủ với Trời,
Thực hành chơn đạo, gặp thời thượng nguơn.
Chư chức sắc nguơn cơn đã rõ,
Vững lập trường gắn bó theo Thầy,
Thực hành chơn pháp chớ sai,
Bền tâm nhẫn nại đêm ngày liệu lo.
Cảnh Đông tàn, sóng to gió lớn,*

Trải bao phen rùng rợn cảnh nguy,
 Người tu đã rõ tiên tri,
 Ráng mà lập chí đủ đây mới nên.
 Chí bá tông vẫn bền sương tuyết,
 Dù trải qua chi tiết khó khăn,
 Một lòng tin tưởng đạo hằng,
 Mới là kết quả, thọ ân phước hồng.
 Chư đệ muội trong vòng chuyển hóa,
 Đã trải qua đường sá niên rồi,
 Còn nhiều khổ khó luân vơi,
 Rán mà chịu đựng, mới thời thành công.
 Trên Hội Thánh một lòng một dạ,
 Dưới nữ nam chi sá khổ lao,
 Cùng nhau nhứt trí tâm bào,
 Để lo cơ đạo cho mau đắc thành.
 Chư đệ muội hy sanh thêm mãi,
 Rán xả thân hăng hái đường tu,
 Cho qua những cảnh mịt mù,
 Bình minh sẽ gặp, ca âu thái bình.
 Nhắc nhở nhau đồng tình lo liệu,
 Khuyến bảo nhau, dạy biểu cho nhau,
 Hành y Tân Luật một màu,
 Chơn truyền Tân pháp chớ xao lãng lòng.
 Trong nhị niên Long Hoa chuyển hóa,
 Cả nhơn sanh tai họa vô ngần,
 Rán mà tinh tấn đạo hằng,
 Càng ngày phát triển, gia tăng phước lành.
 Phần vô vi điển hằng ban bố,
 Trợ giúp người trình độ tiến cao,
 Lo cho cơ đạo đời dào,
 Lo cho sanh chúng một màu tu chơn.

Đường thiên lý nguồn cơn đã rõ,
 Cứ một lòng gắn bó lập công,
 Mới là được hưởng phước hồng,
 Mới là được dự Hoa Long bàng đờ.
 LÝ THÁI BẠCH

CHƯƠNG IV: TRIẾT LÝ ĐẠI ĐỒNG

057.- LẬP TRƯỜNG ĐẠO ĐỨC

Ở trường đời ai cũng biết rằng: Quyền tước, danh vọng là quý, là tốt, không bao giờ vọng động đến sự nghèo khó, nhục nhã, đê hèn.

Nhưng, sự quyền tước, danh vọng cầu mong mà chẳng toại. Trái lại, sự nhục nhã, đê hèn không một ai cầu mong mà vẫn đến. Cũng như sự tốt, ai cũng mong rằng cho tốt, không một ai muốn xấu, nhưng sự xấu vẫn đến. Đó là lẽ thường nhiên của tạo hóa.

Như sự làm lành, ai cũng hiểu rằng phải, rằng tốt; sự ác, ai cũng cho rằng quấy, nhưng sự làm lỗi vẫn kẻ bên, không thoát ly ra đặng.

Suy luận ra con người, nếu có biết điều phải, điều quấy, và lập trường với đường hướng chơn chánh, một khi đã nhận định thì sự có ấy bất di, bất dịch.

Trái lại, không phân phải quấy, chỉ ham hình thức bề ngoài nhân thế, vật chất, rồi quên mùi đạo đức là căn bản, không chịu trau giồi thuần lương đạo hạnh, tu không đào tạo một chí hướng đặc biệt, muốn dựa vào đâu thì dựa, chẳng khác nào bè trôi xuôi ngược theo giòng sông, như thuyền không lái, muốn tập dựa nơi nào cũng đặng.

Vậy sự biết và không biết phải phân tách và biện luận để đạt một chí hướng chơn chánh. Mỗi hiền

đồ biết chơn chánh đạo đức của một tư tưởng nào, một khối đạo nào, thì đặt hết tâm trí để phụng sự thì mới có kết quả.

Chí hướng của con người phải là nhất định. Bởi lẽ ấy, trước khi đặt một tư tưởng vào một khối đạo, vào một tôn giáo, phải xét từ hành vi, giáo lý có đúng với chơn truyền không?

NHƯ LAI PHẬT TỬ

058.- CON ĐƯỜNG THẮNG KHỔ

Trước cảnh trạng đau thương, sau cơn biến chuyển thế tình, con biết xúc động trước thảm cảnh, rồi con hy sinh giúp người khổ cảnh phiền ấy, không phải lời nói con mà giải tỏa hết thảm trạng thương đau đặng, con phải đồng chung thọ khổ với người, hòa mình vào cảnh khổ để giải khổ cho người. Ấy là con đường thắng khổ.

Tình thương không phải chứng tỏ bằng lời thốt, mà phải có hành vi mới biện chứng rõ rệt lòng thương đối với loài người.

Thầy thường dạy rằng: Các con tu kỹ, gìn nhân. Nhưng các con ôi! Thầy là cha cả linh hồn muôn loài vạn vật, cùng chư Phật thánh tiên giáng trần khuyên con lẽ chơn chánh, điều lợi ích, mà lắm con lơ tai lãng dạ, nghi ngờ, hướng chi các con là thân phàm, mắt thịt ở thế gian, làm sao người theo chơn hướng của các con đặng.

Thiết tưởng sự tu, các con làm tròn bổn phận của các con, con làm lành, làm phải, đem mình tương thân, tương trợ, thật sự hòa thuận, thương yêu; mỗi

con được hòa thuận với nhau trong đường chánh lý,
thì dù cho các con không kêu, người cũng đến, không
gọi, người cũng vào cửa tu.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

059.- NHÌN ĐỜI NGẮM ĐẠO

(Cửu Khúc Tòà, 1-3 năm Đại Đạo 32

Đinh Dậu, 31-3-1957)

THI BÀI:

Rửa lòng tục, xa mùi chung đỉnh,
Diệt tâm phàm, nương vịn đò tiên;
Hiếu tường một kiếp làm người,
Thoạt còn thoạt mất trong thời gian trôi.
Quyết xả thân trọn đời hành đạo,
Chí tâm lo bồi tạo nên nhân;
Vẹn gìn hai chữ thanh bản,
Kèm tâm định tánh, trau thân sửa lòng.
Dứt lòng tục, ruổi dong đường đạo,
Nhìn lại đời, áo nã biết bao;
Kẻ thì tranh đoạt quyền cao,
Người thì danh lợi, đua nhau giựt giành.
Kìa là chốn thị thành náo nhiệt,
Toàn cả đều mài miệt thân sanh;
Theo mùi vật chất cạnh tranh,
Vì quyền, vì lợi, vì danh, vì tình.
Xem bề mặt hữu hình vẻ đẹp,
Nào lâu cao liên tiếp dọc ngang;
Ngựa xe rần rộ chạt đàng,
Trai tài, gái sắc, điểm trang khoe mình.
Thốt toàn lời dục tình hoa nguyệt,

Mở miệng ra chỉ biết lợi danh;
Đua nhau quyền tước đấu tranh,
Yếu thua mạnh được, kết thành đảng phe.
Sĩ dụng quyền ép đê kẻ dưới,
Nông gia thì thủ lợi ép nghèo;
Công thì lợi dụng éo le,
Thương trường bóc lột, dân nghèo lâm than.
Binh dụng lực chiến tròng tranh đấu,
Năm thứ dân mãi cấu xé nhau;
Chia phe lập đảng xáo xào,
Thấy đời như thế đốn đau vô cùng,
Bồi lòng người bất tòng thiên lý,
Tánh tự cao ích kỷ dầy đầy;
Lòng thương nhân loại lãng khuây,
Khiến nên nghịch lẫn, Đông, Tây bất hòa.
Ai hữu phước kỳ ba ngộ đạo,
Ai là người thấu đáo tiên tri,
Mau ra lãnh đạo kịp kỳ,
Thế thiên hành hóa cứu nguy hơn loài.
Lòng tình ngộ vui say mùi đạo,
Vâng lệnh Thầy truyền giáo đó đây;
Hiệp cùng bạn lũ xum vầy,
Tịnh trường khắp chốn liên giây kết tình.
Đời thì lo kinh dinh sự nghiệp,
Đạo thì lo hội hiệp cất chùa;
Đời thì vật chất tranh đua,
Đạo thì tương trợ giúp vùa lẫn nhau,
Đời chia rẽ đông bào huynh đệ,
Đạo kết đoàn bốn bể năm châu;
Đời tạo oan nghiệt khổ sâu,
Đạo dạy thoát khổ tránh câu tứ tường,

Khách trần tục nhiều đường tội ác,
 Bực tu hiền tạo tác phước lành;
 Thần tiên tại thế đắc thành,
 Là chư hiền đệ hiện hành Đạo đây.
 Dự đại hội nơi này chỗ nọ,
 Đạo phục mang sắc đỏ, xanh, vàng;
 Thiên phong chúc sắc Thân ban,
 Thì là chư đệ rõ ràng thánh tiên.

LÝ THÁI BẠCH

060.- CẢNH HÀNH ĐẠO

BÀI:

Lão nhìn cảnh chư hiền hành đạo,
 Lão nhớ khi Lão đảo trần gian;
 Đường trào Lão thọ tước quan,
 Lão ra giúp nước để toan cứu đời.
 Nhưng chí Lão đây thời nhân lạc,
 Nhìn cuộc đời chẳng khác phù vân;
 Lão cư trần, bất nhiễm trần,
 Lợi danh chẳng mến, vinh thân chẳng màng
 Lão chỉ thích thanh nhàn lạc thú,
 Hiệp vầy đoàn bạn lữ hòa thơ;
 Thi thân, rượu thánh, cờ tiên,
 Cùng nhau bàn luận thiên cơ chẳng nhàm.
 Cảnh thiên nhiên sơn lâm tĩnh mịch,
 Chí thân tiên vui thích cảnh này;
 Đâu non vương những chòm mây,
 Núi kề mặt biển, nước đầy sóng xao.
 Cảnh trời chiều gió rao rao thổi,
 Tiếng ầm ò sóng dội đầu gành;

Phương xa những cánh buồm xanh,
 Cùng đàn chim biển, kết thành hàng ngang.
 Nào khác những chiếc thuyền hành đạo,
 Cửa chư hiền lai đảo thánh tòa;
 Sóng to, gió lớn vượt qua,
 Quân bao khó nhọc chí mà vẫn vui.
 Vui ấy bởi rõ mùi đạo đức,
 Dù gian lao, khổ cực không nài;
 Mong sao cho được tới ngày,
 Vinh quang rực rỡ Cao Đài rạng danh.
 Gặp những đêm trăng thanh gió mát,
 Giữa giòng sông sóng bọt be thuyền,
 Nhìn xem cảnh vật thiên nhiên,
 Tâm hồn thơ thới, thần tiên khác nào.
 Với những bữa tương rau đạm bạc,
 Thuyền ở trong bóng mát chòm cây;
 Cùng nhau xúm xít vui vầy,
 Đỡ lòng rồi cứ tiến rày đến nơi.
 Khi ngược nước thuyền ngơi nghỉ đợi,
 Có những bình trà mới châm vào;
 Anh em chung lại giải lao,
 Luận bàn đạo đức thấp cao vui cười.
 Lòng bác ái thương đời đau khổ,
 Dạ từ bi phổ độ nhưn sanh,
 Công bình chí quyết thực hành,
 Cho tròn tôn chỉ đạo lành Trời Cha.

LÝ THÁI BẠCH

061.- CHỖ PHÂN MẠNH YẾU

(Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36)

Tân Sửu, 16-6-1961)

Các con bước vào ngưỡng cửa từ lành, không còn có thể phân ra mạnh yếu, sang hèn. Kìa các con thấy chẳng? Bạch thố ngồi trên lưng hổ, đi dạo năm non bảy núi, rồi kiêu căng tự đắc, cho mình là chúa tể sơn lâm. Nhưng có biết đâu sự sợ hãi của các con vật xung quanh, là sự tạm mượn nhất thời. Kìa con xem sư tử, lúc đương thời mạnh bạo đường bao, chí vươn vươn oai hùng lắm liệt, nhưng lúc cuộc đời tàn tạ, những thú chung quanh còn có sự sợ hãi chút gì đâu? Lại còn cắn xé phân thây là khác.

Sự đời việc đạo cũng thế thôi, không nương theo mạnh, chẳng núp theo bóng yếu hèn, không luận sang, không chê rằng hèn kém, cửa tu đều là huynh đệ tỷ muội mà thôi.

Nếu các con thật sự yêu thương như cốt nhục, như chân tay, điều đó cũng là điều quý báu lắm rồi, hà huống chi một việc vĩ đại hơn, là cứu vớt chúng sanh.

Các con thử nghĩ, đê kia ngăn nước chảy muốn lở bờ, con không tìm cách để sửa đê, một ngày kia con liệu lường sao kịp khi nước chảy đã đến chân con?

Trước con phải lo cho tròn bản thân con, con không cần kêu gọi một ai để theo chân con, nếu con hành tròn đạo đức. Gương ấy sẽ cho mọi người biết, mà thức tỉnh giác ngộ trên đường tu.

Tỷ như đuốc dẫn đàng, nếu sáng lên dù bao xa cũng thấy, bằng đuốc to lớn đường nào, mà đốt không cháy, con thốt rằng sáng sủa, kẻ quanh con cũng đủ thấy rồi làm sao con kêu gọi người được.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

062.- BA THÀNH MỘT, MỘT RA BA

(Châu Minh, 15-4 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 29-5-1961)

Xem qua các tôn giáo từ ngàn xưa, thì tôn giáo nào cũng có nêu lên ba điều căn bản, nhưng trong ba thành một, trong một ra ba không thiếu được. Đến ngày nay, đạo Thầy qui tam giáo hiệp ngũ chi.

Tam giáo lấy tinh túy là: công bình, từ bi, bác ái. Cũng như là: tinh, khí, thần, thử hỏi, thiếu một được chẳng?

Bởi vậy trong thánh giáo nêu chữ: từ bi, nhưng cũng vẫn có công bình và bác ái vậy. Cũng như đạo Thầy nêu lên công quả, công trình, công phu, thì mỗi người tu cũng đều có đủ, tuy hành một việc, nhưng có đủ ba điều. Vì lẽ ấy, người tu học cần phải thâm thúy hiểu rõ nghĩa chơn truyền, để thi hành cho ra thiệt tướng, chớ không phải tu ở ngoài, nghe vào tai, rồi nói ra miệng thôi; cần yếu là phải thực hành vậy.

LÝ THÁI BẠCH

063.- TÌM CHƠN LÝ

Thấy rõ, vạch hướng bươn đi đúng với phong thuần chơn chánh của nền Đại Đạo hiện kim. Lẽ sống của con người ắt phải có lẽ chết, mà sự tu tức là tầm lẽ sống vĩnh cửu ở chỗ chết.

Lẽ sống không phải duy nhất; nếu chỉ nhìn duy vật, bỏ duy tâm thì lạc lối rất lớn vậy, vì duy vật, duy tâm đều tương đối cũng như hình với bóng, hình bóng xứng đối ở một điểm phát sinh; nếu không hình làm sao có bóng, đó là hai phương diện hữu hình và vô vi trên yếu điểm quan trọng về đường lối giáo dân vi thiện.

Chẳng những vạch rõ đường lối cho người thấy, lại còn phải phân điều lợi hại cho người biết như thế nào mới được, nếu hiền đồ nam nữ bước đến ngưỡng cửa từ lành mong mỗi đạt đến chỗ thần, thánh, tiên, phật thì không thể toại ý được.

Sự nên thần, thánh, tiên, phật không có chi là khó khăn, chỉ khó khăn ở chỗ cố gắng chí đi đúng với đường tu.

Cái hảo vọng ấy mà trên nhược điểm là không thể đạt chí đến nơi, đến chốn, nếu không thật sự với nền đạo. Biết rằng con người ở phạm gian, ai cũng có lầm lỗi khuyết ưu, hoặc ít hay nhiều, song, hãy xem những lầm lỗi khuyết điểm ấy như vương gai trong bụi rậm, như đá, sỏi, cát ở đầu chơn thường vấp phải.

Hiền đồ nam nữ đã biết chữ Đạo rồi, thì dụng hai chữ HÒA và THƯƠNG. Hòa hỉ trên phương diện khảo đảo, thương yêu khi lầm khuyết, sửa chữa những khuyết nhỏ, khuyết lớn bằng lẽ thuận nhã mới ra vẻ người đạo.

Nếu có quan niệm xấu, tốt, nghèo, giàu, cao, thấp đó tức là gây các chênh lệch, đạo đức thành phần cá nhân, dù hèn mạt đến đâu, nếu chơn hiền đồ thật tâm sửa dụng và cho đây là hoàn hảo, thì con người

một khi đã xấu xa nhưng hiền đồ cho rằng tốt, ắt kể ấy tự thẹn với lương tri, lương năng mà sửa lần vậy.

Chỉ vì quan niệm xấu, tốt, cao, thấp, giàu, nghèo mà xô đẩy con người đến chỗ diệt mạng, mù quáng, càng sa đọa.

Phương diện đạo đức là tư tưởng chơn chánh, lý trí chánh chơn, hành động đạo đức, nếu mọi người trên hoàn vũ này thiện mỹ như vậy thì không một ai đau khổ hoặc giả mà hiềm ty nhau nữa.

Sự hiềm ty âu cũng là do thâm tâm con người chưa được thấm nhuần chữ tu.

Muốn trở nên con người có một lương tri đạo đức, một tư tưởng chánh đáng, một lý trí trong sạch, một hành động sáng suốt không gì bằng lẽ đạo được. Bởi vì: Đạo mở ra từ thấp đến cao đều có căn bản thiện lương, do đây mới có kết quả ở mai hậu.

Bước đến cửa đạo, những tưởng chơn hiền đồ tìm chơn lý đạo là đường lối, là căn bản để trau giồi thân tâm thuần túy, nào phải tìm những màu nhiệm huyền pháp của thiêng liêng.

Trước kia, đã bao thánh triết, hiền nhân lụy mình, cũng bởi do chữ huyền pháp mà ra.

Gẫm lại: kiếp sống của môn đồ trên thế gian này không ổn định, có có không không trong nháy mắt. Nếu mặc may ăn không ngồi rồi, thì bóng quang âm của đạo không do sự chờ trông. Các căn cội ở trần gian này đã buộc bao con người vào đường khổ ải, bởi dâm danh khóa lợi, dâm danh thì danh buộc, khóa lợi thì lợi trôi rỗng.

Số phận do thiên dĩ định đường nào thì an phận, đừng tranh đua vật chất. Bởi một kỳ thất vọng

vô định gây nên, hay nghe lời kẻ khác thì uống công mà thôi.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

064.- THÁI QUÁ BẤT CẬP

Phàm sanh ra con người thì các con phải chịu sống vui, sống khổ. Các con được sự vui sướng toại lòng, các con không giữ đặng nỗi vui mừng trong phạm vi, lại quá vui đi rồi con không nhìn quanh con bao nhiêu cơ cực, khổ phiền của kẻ khác. Rồi sau này gặp sự buồn, con vội cho là buồn, bởi quá vui thì sự buồn cũng không kém phần nào.

Trong khi con buồn, quanh con bao nhiêu kẻ sung sướng vì đời, rồi sinh ra chán ghét.

Bởi thế, nên càng đào hố sâu, càng rấp gai trên ngổ của con đi; sự vui con không lấy gì làm vui quá, thì sự buồn, con mới thấy vững chí điềm nhiên mà gỡ đặng. Vui quá vui, thì buồn cũng bấy nhiêu.

Kiếp con người không giữ đặng tâm tánh để đến chỗ thái quá, thì các con phải chịu buồn thảm hơn là vui.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

065.- NGUỒN CỘI VÀ CĂN BẢN CỦA LỄ SỐNG, CHẾT

Thầy rất khen lòng chơn thành xây dựng một bửu cảnh để các con hôm sớm dìu nhau đi trên con đường đạo lý. Nhưng một cảnh tịnh uy nghiêm đồ sộ, hay bao nhiêu tịnh, con cũng có thể làm nên được,

nhưng mà sự bảo tồn linh hồn đạo, bảo tồn cảnh tịnh sum vầy là một việc rất khó khăn.

Đạo có thẳng trầm, xoay chuyển, có gian nan mới tường thiết thạch, nếu xuôi dòng thì Thầy không bao giờ mở đạo.

Thầy mở đạo cốt ý để đưa các con đến chỗ an vui, hạnh phúc. Bởi vậy, đạo không phải một chiều, xuôi hướng, có gian nan mới biết được giá trị con người, có gian nan mới hiểu sức của các con là đường nào, tâm trí các con ra sao?

Này các con ôi! Con nhìn thú cầm, xà khu, hổ lạc, nọc tuy độc, nhưng các con có thể trừ rắn tuyệt dứt; nhưng đối với tâm ác của loài người trên thế gian, các con không thể nào biết và trừ tuyệt đặng.

Còn dùng thước đo sông, đo núi; nhưng không thể dùng thước đo lòng người sâu cạn. Như thế, chỉ có sự thiện, sự đạo đức mới làm dịu lòng người, mới thức tỉnh lương tri con người theo đường chánh đạo quang huy.

Mỗi con, Thầy đều phú cho một bản thể, ấy là mạng; nhưng sự họa phước đều do các con gây ra mà thôi. Thầy không bao giờ đem khổ gây cho mỗi con, Thầy chỉ đem đạo lý để cho các con tự gây sự an nhàn, cực lạc.

Các con nêu hiểu sự đạo đức, thương yêu, nhân nghĩa là căn bản mọi sự sống. Trái lại, thiếu đạo đức thiếu tình thương, thiếu nhân nghĩa, mà vẫn tràn lòng tham dục là nguồn cội của sự chết vậy.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

066.- CƠ TÁC ĐỘNG TÁC

Bất cứ điều gì, sự gì đều có cơ tác và động tác. Cơ tác là gì?

Cơ tác là giềng mối, là bí quyết đầu tư mỗi nhợ cho sự động tác.

Bởi vậy thường thường trong cuộc lễ an vị, lạc thành hay đại hội cũng có hoạch định chương trình, và chư hiền đệ muội chính chắn noi theo đó y hành có kết quả khả quan.

Về sự đạo đức tu thân, lại rằng: cuộc lễ lạc thành an vị hay đại hội đều có ý niệm riêng biệt để qui tụ tinh thần nhơn sanh trở về với lý trí đạo, tư tưởng đạo, tinh thần đạo.

Như thế, cần phải suy đoán và phán xét ý niệm sâu xa để mà thi hành đúng theo đường lối phương châm của nền Đại Đạo.

LÝ THÁI BẠCH

067.- TRI BỊNH TRẦM KHA

Trên mấy ngàn năm, Thầy mở đạo khắp ngũ châu trên thế gian này. Đạo từ thấp chí đến cao đều diễn phô mục phiêu chơn chánh. Đó là lẽ dĩ nhiên để cho con người hướng thiện.

Song trên thế gian này không một ai được trọn hảo tốt, hoặc trọn hảo xấu mặc dầu lương hay giáo. Nhưng biết tu rồi tức là tìm sự bất diệt ở linh hồn, hẳn là phải giồi trau thân tâm cho trở nên thuần túy vẹn toàn hạnh chơn tu.

Nếu phó mặc thân tâm để trọn mình cho đạo thì chênh lệch về căn bản vật chất; còn nghiêng hẳn

về đời, tức là không rửa được tội lỗi. Mà các tội lỗi thường gây bởi căn bịnh trầm kha của thế gian; nếu biết đạo tức là hiểu căn bịnh hồng trần.

Nếu không sớm chữa bịnh nan y ấy, thì nó trở nên suy nhược hẳn đi, mà mù quáng sai lầm. Hiểu căn bịnh là phải trị bịnh, nghĩa là ở hồng trần biết bao đau đớn, vui buồn, thảm khổ, thì bình tĩnh điềm nhiên mà gỡ tội lỗi. Vì vui, buồn tự nhiên đến, mà mỗi lần đến như thế thì tức là một nấc thang cao, mà cũng là nấc thang thấp nhứt, nếu con người không chịu nổi những sự khảo đảo.

Thánh Sư nhận thấy điều xảy ra như vậy là bởi không biết căn bịnh trầm kha mà chữa trị.

Tóm lại, người vào đạo mà muốn hết tội lỗi để trở nên người hạnh đạo chơn tu là phải hiểu thông mục đích tôn chỉ của đạo, ngoài ra, cần phải ôn nhuần luật đạo và lý đạo.

VĂN TUYẾN KHỔNG THÁNH

068.- TỪ THỰC TẾ ĐẾN HUYỀN THÂM

Sự tu hành của các con trên mấy mươi năm, đầu sau hay trước, nếu con nào công quả dồi dào, công phu chính chắn, công trình dày dặn, cũng vẫn được ân phong xứng đáng. Song trên bốn phận của các con là chỉ biết sùng âu đuốc chơn lý soi rọi cho nhơn sanh noi dấu, thì không phải là một phẩm cấp chênh lệch nào để làm mất hết sự bình đẳng vị nhơn sanh của đạo.

Ấy vậy, cũng phải có một sự phân biệt, đó là biết trọng sự ân thưởng của Thầy phân ra mà thôi.

Đã biết mấy ngàn năm, các con sống bám lấy một chỗ chốn trần gian, bao giờ cũng vui ít, khổ nhiều, bao giờ cũng thảm đạm đau thương, cũng chẳng biết bao nhiêu con lăn lóc vào bả hồng trần, nhưng đó chỉ là ảo ảnh.

Ở thế gian này, các con dầu mong mỏi, ước nguyện bất cứ một điều gì mong muốn cho kỳ được, đến khi được rồi thì bảo thủ cẩn thận; do đó, thành ra thâm nhiễm thói quen, tâm sơ ước nguyện điều nhỏ nhen, nhưng đến sau ước mong đến chỗ to tát.

Biết bao cái khổ, cái vui cũng do nơi các con tạo lấy, đặng thì mừng, mất thì lo, nổi như nhớp của nước ròng, cạn, nổi lu lờ của vàng cung quang, nổi đau khổ của kẻ trường giả đến lúc bần tiện, nổi tử biệt sanh ly của thế gian biết bao là ảo mộng.

Bởi vậy, đạo Thầy mở ra kịp lúc với các con đang vui với sự văn minh vật chất đến tinh thần, thấp thoáng một giây, phút, giờ mà thôi. Các con lo tu về mặt thực tế, các con thấy rõ sự thiện lương của đạo. Vì chỗ thiện lương ấy, mà chúng sanh mới sùng kính. Ngoài thực tại, còn có phương diện vô vi, huyền thâm của đạo để dành sẵn cho mỗi con biết tầm đường siêu thoát.

Các con ngộ được đạo Thầy rất hữu hạnh thay!

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

069.- QUÂN TỬ NHO, TIỂU NHƠN NHO
(Châu Minh, 1-3 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-4-1961)

Khi sanh tiền Thánh Sư có dạy Tử Hạ: "Nhữ vi quân tử nho, vô vi tiểu nhơn nho", nghĩa là: người học nho quân tử, đừng làm nho tiểu nhơn.

Nho quân tử nghĩa là: học đạo thánh hiền để sửa mình cho trở nên người có giá phẩm đạo đức tôn quý, dầu bần cùng cũng không làm điều trái đạo.

Nho tiểu nhơn là: học đạo thánh hiền để cầu danh, cầu lợi, ngoài miệng nói đạo đức, trong lòng nghĩ những việc bất nhân bất nghĩa.

Đó là hai điều trọng yếu của Thánh Sư dạy về phần hình nhi hạ.

THI:

*Người sanh dưới cõi thế gian này,
Trước mắt hai đàng: dở với hay;
Kẻ dở, tiểu nhơn thường sấn bước,
Điều hay, quân tử cứ đường ngay;
Tiểu nhơn chịu chuộng lòng nhơn dục,
Quân tử tiến theo thiên lý hoài;
Phàm, thánh, biệt phân hai lẽ ấy,
Tiểu nhơn, quân tử giảng phân bày.*

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

070.- VẬT CHẤT VÔ THƯỜNG,
TINH THẦN BẤT DIỆT

(Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 16-6-1961)

Này các con ôi! vì lòng thương muôn loài vạn vật, nên Thầy đã hóa sinh nên càn khôn vũ trụ nơi nung nấu tâm hồn các con, giam các con trong tù ao nước đục. Vì vậy Thầy tá trần để phục hồi các con trở

lại ngôi xưa vị cũ. Thầy hằng mong sao các con thức tỉnh được mọi sự trên đời.

Các con đã hiểu sự thiện ích lợi cho bản thân là đường nào rồi, các con đã hy sinh vật chất tạo nên một cảnh tịnh đẹp xinh, tạo nên một công to với Thầy, nhưng tinh thần các con có đẹp xinh như thế chẳng?

Thầy chỉ chứng cõi lòng con, nếu con trọn tâm thiện rồi, và hoàn toàn hơn nữa, thì Thầy rất vui mừng, và ban ân cho mỗi con. Nếu các con tạo ra cảnh tịnh xum xê nhưng tinh thần rời rạc Thầy rất đau lòng, vì con dám hy sinh vật chất mà không dám hy sinh tinh thần bỏ những sự do tâm các con gây ra những điều tội lỗi, hầu nối lại tinh thần hữu đạo đức lâu bền. Vật chất có trường tồn chẳng? Nó chỉ tượng hình, rồi một ngày kia biến dạng. Tinh thần có trường tồn chẳng? Lẽ tự nhiên tinh thần bất diệt.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

071.- QUÂN TỬ LÀ GÌ?

(Châu Minh, 1-3 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-4-1961)

Trong tam giáo đều có những đề thuyết khác nhau, nhưng tựu trung đồng nhứt lý. Đến ngày nay đạo Thầy mở ra, qui nguyên thống nhứt cả chơn truyền, gom lại những tinh ba thuần túy cho chư môn đồ đặng thực hành. Nếu được đúng theo các tôn chỉ của Đại Đạo thì ngày sau này chư môn đồ là bậc thiên hiền của nơn loại đó.

Thánh Sư dạy chữ quân tử cũng là một lý rất

thâm vi. Vậy "quân tử" là gì? Nghĩa là "vua con", đúng theo nghĩa từ chữ, chẳng khác nào hai chữ Thiên tử của nhà vua.

Đến thời kỳ này thực hiện rõ rệt của tôn giáo, vì chính chư môn đồ nam nữ đây đều là Thiên tử, chớ không phải một vị Thiên Tử như thời xưa. Thiên tử đây đồng nghĩa với Phật tử, Tiên tử, Thánh tử của tam giáo đó vậy.

Thánh Sư giải rõ chữ Quân tử là tự mình làm vua lấy mình. Cũng như Đức Từ Phụ làm chủ trong Đại vũ trụ này, thì mỗi chư hiền đồ cũng được là chủ cái Tiểu vũ trụ là xác thân của mỗi môn đồ. Nếu vị nào biết làm một vị minh quân cai trị được thân tâm có đủ quần thần bá quan văn võ, cùng lê thứ ở trong thể xác của môn đồ được rồi thì đối với việc gia đình, xã hội, quốc gia, thiên hạ, xử sự về đường chánh trị có khó chi.

Bởi thế, Thánh Sư khi mở đạo, trước dạy tám đề mục là:

- 1) Cách vật.
- 2) Trí tri.
- 3) Thành ý.
- 4) Chánh tâm.
- 5) Tu thân.
- 6) Tề gia.
- 7) Trị quốc.
- 8) Bình thiên hạ.

Nhưng ở đời này, có mấy ai làm được Quân tử? Như chư môn đồ đây đã vào cửa đạo tức là đã biết giác ngộ trên đường thiên lý, chận đứng con đường nơn đục lại, nhưng cần phải cố gắng tiến mãi mãi

lên, không giờ phút nào rời rạc đạo tâm.

Vậy hôm nay Thánh Sư chỉ rõ con đường đạo lý, chư môn đồ nên nghiệm kỹ khắc cốt vào lòng, hằng đêm nên học lại để biện luận thêm ra cho sát nghĩa lý.

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

072.- BIẾT TU NGÀN VÀNG KHÓ SÁNH

(Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 16-6-1961)

Này chư đệ muội ôi! thế thường hữu hình hữu hoại, biết bao nhiêu sự sụp đổ tàn phá của thiên tai địa ách mà ngày nay vẫn đang liên diễn, biết bao giờ cho nhơn sanh thoát ra khỏi vòng biển lửa trần gian?

Nếu con người thức tỉnh được rồi thì sự tu ngàn vàng không đổi dạng vì đối với hiện tại, đối với thế gian này, trong cơ mật pháp còn chi là sự bảo tồn miên viễn.

Người hiểu đạo rồi, sự chết chóc là một sự thử thách, là cuộc trở về ngôi xưa vị cũ mà thôi.

Thử hỏi chư môn đồ trăm năm thọ được là bao? và sống trên thế gian để làm gì?

Đối với gia đình, xã hội, nước non, có phải chẳng đem tấm thân ra phụng sự nhân loại trên con đường đạo đức chánh nghĩa để soi gương hậu thế, trong khoảnh khắc trăm năm, thân vùi ba tấc đất ngọn cỏ còn xanh trên nắm mộ, tiếng đời dị nghị cười chê, không biết bao giờ gọi rửa được, bởi tiền duyên mãi gây ra nhân quả.

Dù hèn sang, kẻ tu rồi, trọn lành rồi, trăm năm, ngàn năm, vạn năm tiếng lành vẫn để.

Người tu phải thực tâm để lo cho cơ đạo, nếu vào cửa tu không biết điều chánh, lẽ tà, hay, dở thì làm sao đạt được con đường đạo?

Vào cửa đạo thì rất dễ, nhưng biết đạo để thực hành thì rất khó vô cùng. Kẻ nào không vào tịnh thất vẫn có thể tu được, nhưng vào tu mà không biết rõ lẽ chơn lời giả, phân luận vàng thau, làm sao đạt thấu chơn lý để giải thoát linh hồn?

VĂN TUYÊN KHỔNG THÁNH

073.- ĐƯỜNG ĐI CỦA

QUÂN TỬ VÀ TIỂU NHƠN

(Châu Minh, 1-3 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-4-1961)

Hôm nay Thánh Sư giải rõ con đường đi của quân tử và tiểu nhơn. Quân tử thì chọn con đường ngay thẳng đạo đức, nên bước tốt thung dung thư thái mau chóng đến nơi. Quân tử bao giờ cũng theo thiên lý, nên tâm tánh thông minh, nghĩa lý sáng suốt, hiểu việc nào thì một ngày một tinh thông, làm việc gì thì một ngày càng thuần thực, bởi vậy càng tiến lên chỗ cao minh. Trái lại, tiểu nhơn thì cứ đi con đường tà khúc gai chông, vất vả mà không đến đâu được. Bởi tiểu nhơn bao giờ cũng triu theo lòng nhơn dục, cứ bị vật dục khiến sai, nên chí khí mờ tối, hiểu việc gì càng ngày càng sai lạc, làm việc gì càng ngày càng hư dở, thế mới trụy lạc vào con đường đê hạ.

BÀI:

Giác với mê thuyết đề Thích giáo,
 Tỉnh với say là đạo Tiên gia,
 Trí, ngu, Nho giáo luận ra,
 Tiểu nhơn, quân tử cũng là ý trên.
 Chí quân tử theo nền chơn lý,
 Lòng tiểu nhơn vị kỷ tự tâm,
 Tiểu nhơn trụy lạc mê lâm,
 Tử quân giác ngộ tri tâm lý chơn.
 Người quân tử thi ân dục nghĩa,
 Kẻ tiểu nhơn tâm địa hẹp hòi,
 Tiểu nhơn tâm địa mê mờ,
 Tử quân thích chí, giúp đời trợ nguy.
 Trang quân tử hành vi chánh đạo,
 Bực tiểu nhơn gian xảo mị tà,
 Tiểu nhơn lòng quỉ dạ ma,
 Tử quân tâm tánh sáng lòa như gương.
 Đạo quân tử tự cường tự lập,
 Đạo tiểu nhơn tưng thấp dựa nương,
 Tiểu nhơn chẳng vững lập trường,
 Tử quân đại chí quyết cương việc làm.
 Quân tử không phân nam hay nữ,
 Nam nữ đồng quân tử chung danh,
 Tư tưởng, lời nói, thực hành,
 Đúng theo thiên lý thì thành tử quân.
 Tiểu nhơn trong nhơn quần xã hội,
 Là những tay đánh tối sớm đầu,
 Tiểu nhơn lòng dạ hiểm sâu,
 Tiểu nhơn ích kỷ, tham cầu ám no.
 Tử quân thì trung dung, trung thứ,
 Tiểu nhơn thì tà hữu cực đoan,
 Tiểu nhơn lòng dạ bất an,

Nghi nghi, ngại ngại, rối loạn chẳng suông.
 Quân tử hành y khuôn luật đạo,
 Thực thì vô cầu bảo cao lương,
 Vinh quang, phú quý coi thường,
 Giữ lòng trong sạch như gương sáng lòa.
 Tiểu nhơn thì mưu mô phú quý,
 Lòng ước mơ mỹ vị đầy lòng,
 Tiểu nhơn xử sự bất công,
 Vì nơi tham vọng đầy lòng xấu xa.
 Quân tử thì vị tha vong kỷ,
 Tiểu nhơn thì tư vị tình riêng,
 Tiểu nhơn lòng luống khổ phiền,
 Tử quân vui vẻ, lòng yên bình hòa.
 Nay Thánh Sư phân qua hai lẽ,
 Dưới cõi trần vén hé màn mây,
 Ngày nay đã hiểu đạo Thầy,
 Con đường chánh đại hiệp vậy lo tu.
 Rán trau lòng ngút mù cho sạch,
 Để tánh tâm, tư cách hoàn toàn,
 Thuần phong, mỹ tục, đoan trang,
 Để làm gương mẫu dịu dàng chúng sanh.
 Quý báu thay! Đạo màu khai mở,
 Miền Việt Nam cảnh ngộ đẹp xinh,
 Hữu duyên, hữu phúc tiền trình,
 Ngày nay hạnh ngộ đức tin vững vàng.
 Thánh Sư dạy cần toan cố gắng,
 Để trau lòng cho đặng bạch thanh,
 Làm gương đạo đức tu hành,
 Cho trong vạn quốc đường lành noi theo.
 VĂN TUYỂN KHÔNG THÁNH

074.- THIÊN ĐÀNG ĐỊA NGỤC
(Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 16-6-1961)

May thay! kỳ ân xá Thầy đã mở rộng thiên môn cho đồ đệ trở về; trước án Ngọc Kinh đèn leo lét, chẳng một bóng qua; trái lại, cõi địa âm hôn mê cửa đóng then gài, mà biết bao nhiêu người chen lấn để vào!

Thế nên Thầy vì thương chúng sanh đang trong cơn hỗn độn đau thương, hạ điển để kêu gọi môn hơn môn tiếng mà mấy ai được thức tỉnh hoàn toàn?

Người biết tu, dù theo tôn giáo nào, một mực làm lành, làm phải, thì cũng kết quả được. Thầy không kêu gào các con tôn giáo này sang tôn giáo nọ. Thầy chỉ dạy trên căn bản tu hành là làm sao một ngày một tốt đẹp, đừng để cho bụi trần làm lem ố tâm gương tu.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

075.- VĂN THIÊN NGÔN TẮC BÁI
(Thanh Liên Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Này chư môn đồ, có câu: "Văn thiên ngôn tắc bài", nghĩa là: nghe lời lành thì phải lạy mới được nghe. Huống chi trong thời hạ ngươn mặt pháp này Đức Thượng Đế lâm phạm dạy đạo, cùng Phật, Tiên, Thánh, Thần thầy đều giáng điển khuyến giáo nhơn sanh thì không nên khinh thường lời châu tiếng ngọc.

Thượng Tôn nhắc lại một câu chuyện cổ tích, cách đây trên hai ngàn bốn trăm năm (2400 năm). Ở xứ Ấn Độ có ra đời một nhà vua tên A Dục oanh liệt vô cùng, Đông xông Tây đục mới giữ vững ngôi vàng. Nhưng, với một tâm hồn giác ngộ, một hôm đi dạo ngoài thành gặp một nhà tu sĩ hành khất, vua A Dục liền mọp sát đất cúi đầu hun lên bàn chân nhà sa môn tu sĩ ấy.

Quan đại thần hầu tâu rằng: "Nhà vua là mình vàng lá ngọc, sao hạ mình với kẻ hành khất tu sĩ như thế, e cho nhẹ giá phẩm mình rỗng chẳng?" Vua A Dục làm thinh, về trào ra lệnh cho vị đại thần ấy rạng nhụt phải nạp chín mươi chín cái đầu thú và một cái đầu người tử tù về tội sát nhân cướp của. Vị đại thần ấy qua ngày nạp đủ số. Vua A Dục bèn phán: "Hãy đi bán hết tất cả số đầu thú và đầu người để lấy tiền dùng vào việc."

Quan Đại thần bán hết cả chín mươi chín cái đầu thú, chỉ còn đầu người không ai mua hết. Thì vua A Dục biểu bán rẻ cho người, nhưng cũng chẳng ai mua. Nhà vua bảo cho người đi, cũng không ai lấy. Vua A Dục mới phán cùng đại thần rằng: "Thế là đầu tên tử tù này giá trị không bằng đầu thú, nhưng với đầu tử tù ấy xét lại tội ác còn thua đầu của Trẫm, vì chính đầu óc Trẫm mưu mô quỷ quyệt, bày binh bố trận, tàn sát muôn vạn sanh linh Trẫm mới ngồi vững trên ngôi vàng này. Thế là biết bao nhiêu kẻ cầm thù oán hận đến Trẫm, sao khanh nói Trẫm là quý giá như thế nào?"

Nay Trẫm đã hồi đầu giác ngộ nên sùng kính lễ bái nhà đạo đức tu hành, khanh lại ngăn cản Trẫm,

có phải là khanh xúi giục Trẫm mãi đi trên đường tội ác chẳng?

Từ nay về sau ai ngăn cản Trẫm trên đường lễ bái tôn kính nhà đạo đức thì Trẫm chẳng tha tội vậy."

Đó là câu chuyện cổ vẫn còn ghi vào sử nhà Phật. Chư môn đồ có nhận thấy nhà tu sĩ đạo đức quý báu dường nào chẳng?

Quả thật vậy! Trong cảnh đời hạ ngươn mặt kiếp rối loạn đao binh này, nếu ngày nào những nhà lãnh tụ cầm đầu nhơn loại biết sùng bái tôn kính nhà tu hành, tức nhiên mới đem lại sự hòa bình hạnh phúc thật sự cho nhơn loại vĩnh viễn được.

Thì nay chư môn đồ rất hữu phước, đạo Trời khai trên ba mươi năm giáo huấn, kẻ thì được một hai chục năm, người thì được ba chục năm, ai ai cũng thấm nhuần đạo đức, ấy là bực thiên hiền giác ngộ trước đó. Tức nhiên phải làm gương sáng tỏ nhà đạo đức tu hành thật sự để làm gương cho nhơn loại là hậu hiền.

Lần lượt đây khắp trên hoàn cầu ai ai cũng phải tập nói đạo đức và hành đạo đức như chư môn đồ vậy.

Nhưng vạn sự khởi đầu nan, quý tại hồi sơ.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

076.- ĐẠO THÁI HÒA

(Ngũ Long Môn, 4-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 16-6-1961)

Này chư môn đồ, một kiến thức vĩ đại xây

trên nền tảng cứu cánh nhơn sanh là đường đạo đức. Đường đạo đức không phải là một con đường trơn trượt để cho gió đời lốc theo, nó rất gai chông đó. Nếu là con người biết nhẫn nhục hay hy sinh thì gỡ đặng gai ấy mà tiến đến cuối cùng của con đường đạo, bao giờ cũng phải lưu tâm đến con đường mình đi, không thái quá, mà cũng không bất cập. Phải nhận định rõ rệt chơn hướng của chư môn đồ, kéo làm lẫn với con đường tà vậy.

Đây giáo lý của nền Tiên đạo khuyến cho người theo cơ thoát khổ mà đến nơi bông đánh vui thú với cảnh rừng tòng suối mát. Đây là con đường của Phật đạo dạy con người giải thoát khỏi cảnh luân trầm khổ hải. Nọ là con đường Thánh đạo dạy con người biết mọi hoàn cảnh khó khăn, diệt mọi sự ích kỷ, đem lại con đường vị tha.

Người đạo phải hy sinh; hy sinh hành đạo lia bỏ gia thanh không phải là hy sinh. Hy sinh thế chỉ tạm gọi là thoát ly để hành đạo. Người hy sinh dù không lia bỏ gia đình để hành đạo, nhưng lòng bao giờ cũng muốn hy sinh, chí vẫn noi theo con đường đạo, diệt mọi bản ngã: tham, sân, si, ích kỷ, những sự đó cũng gọi là hy sinh. Nếu người hành đạo hy sinh lia bỏ gia đình mà không diệt được phần tư tâm bản ngã, cũng không gọi là hy sinh toàn diện được.

Vậy người đạo bao giờ thể chất cũng như tinh thần phải hy sinh, nhưng không thể hy sinh vật chất thì hy sinh tinh thần hành đạo. Đó là đi đúng với sự trung dung của đạo, không thái quá, không bất cập.

Nếu hy sinh tinh thần lẫn vật chất mà làm

lụy cho gia đình, làm tổn hại cho gia cang, thì như thế cũng không yên ổn được, không tròn phận được.

Vậy người biết hy sinh hành đạo phải hiểu điều thái quá và bất cập như thế nào.

Nếu sự gì đến cực điểm thì dần dần xuống dốc, cũng như đời hết thịnh tới suy. Thịnh suy, vong phế là thiên cơ dĩ định vậy.

Đối với ngày nay Thầy Trời mở đạo đem ba giáo lý un đức làm nền tảng thuần túy cho con người chọn lựa, nhưng một khi đã bước vào mà không noi theo đúng đắn thì sẽ trơn trượt rơi rớt, không thể tưởng tượng được.

Đạo Thầy đem về một nguồn mới giáo lý, tức là ĐẠO THÁI HÒA, dung hòa tất cả một sự thuần túy để cho Nhơn sanh hấp thụ.

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

077.- TINH THẦN CỨU THẾ

(Châu Minh, 15-4 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 29-5-1961)

Trên sự tu học cần phải hiểu điều này: chứa thiện trong mình mỗi ngày một lớn lên mà không hay biết; chứa ác vào thân cũng như lửa đốt dầu hao mà không trông thấy.

Bởi thế, người tu cần phải dứt khoát tư tưởng ở thế sự, lợi danh, vật chất, đấu tranh, rán vững một tinh thần đạo đức để cứu nhân độ thế, thi hành đúng theo lời thánh nhân dạy là: "Kỷ dục lập nhi lập nhân, kỷ dục đạt nhi đạt nhân" nghĩa là: mình muốn nên thì làm nên cho người, đó là tinh thần cứu thế vậy.

Bởi từ trước các vị thánh nhân đều xả thân hành đạo, vì tình bác ái bao la, vì lòng từ bi cứu thế, giữ trọn đức công bình, mới thành nên một bậc thánh nhân. Chớ nào phải như kẻ phàm nhơn tục tử, ích kỷ bản thân, một lòng nịch ái, lo vui sướng ích kỷ, nào tưởng đến sự khốn khổ tổn hại Nhơn sanh.

Ngày nay, chư chức sắc với tín đồ nam nữ đều hiểu chơn truyền Tân pháp đạo đức thuần túy của Ông Trên dạy từ lâu cạn lời giáo hóa rồi, thì nay cứ noi theo đó mà hành tròn bổn phận.

LÝ THÁI BẠCH

078.- HƯƠNG VỊ CỦA

MÓN ĂN TINH THẦN

(Châu Minh, 1-3 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-4-1961)

Này chư môn đồ, có câu: Nhơn mạng bất ẩm thực, già tiểu nan tri vị giá! Người ai chẳng ăn uống, nhưng mà ăn biết mùi vị thì rất ít.

Dưới thế trần này, người ta sở dĩ không làm được trọn điều Nhơn, điều nghĩa như những bậc thánh hiền là vì người ta để lòng vật dục, làm hại mất cái tâm. Đói ăn gì cũng ngon, khát uống gì cũng ngon. Như thế chưa phải là biết cái thực ngon của sự ăn uống; vì vậy sự đói khát là hại, chẳng những làm hại cái miệng và cái bụng mà thôi, lại còn hại đến cái tâm mới là quan trọng cho đời người; nếu ai không giữ được cái tâm để sự đói khát làm hại, thì người ấy không thiệt người, nhưng cũng không đáng lo vậy.

Thánh Sư triết luận về sự ăn của tinh thần

đạo đức cũng như sự ăn của vật chất, khá tìm hiểu.

VĂN TUYỂN KHÔNG THÁNH

079.- SỰ QUÝ BÁU CỦA ĐẠI ĐẠO

(Châu Minh, 15-6 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 27-7-1961)

Này chư đệ muội! cơ đạo sắp hoàn thành, các lời tiên tri theo thánh huấn cùng kinh sách sẽ hoàn thành đó vậy.

Nhưng trước ngày đạo thành, lẽ dĩ nhiên mỗi thân tâm chư đệ muội phải thành đạo trước để hướng dẫn nhân loại, vì chính chư chức sắc trong Đại Đạo chẳng khác nào A Nan, Ca Diếp, U Ba Li, Mục Kiền Liên của Đức Thích Ca, hay là Tăng Tử, Tăng Sâm, Tử Hạ, Tử Du, Tử Cống, của Đức Khổng Tử và các môn đồ của Đức Jésus là Phi Ơ Rơ, Ma Thi Ơ.

Trong thời kỳ khai Đại Đạo, chư đệ muội xem lịch sử tôn giáo xưa, cũng nhận định thấy rõ nhơn sanh tôn trọng các vị môn đồ của các vị giáo chủ như thế nào?

Biết lẽ ấy, rán bảo vệ thanh danh, tự trọng lấy giá phẩm mới xứng đáng là môn đồ của Đức CAO ĐÀI.

Quả thật vậy, "Một nước nhỏ nhen trong vạn quốc, ngày sau làm chủ mới là kỳ".

Đó là lời tiên tri của Thầy khi mới mở đạo. Bởi vậy một nước trời khai Đại Đạo, thật quý báu vô giá, nhưng người trong nước nào hay sự quý báu nhiệm màu ấy.

Kìa Đức Thích Ca khi xưa giảng thế nơi miền

Bắc Ấn Độ nhưng sau bị ảnh hưởng của Hồi giáo cùng Bà La Môn giáo thành ra chơn truyền lần sang Tây Tạng. Hiện thời khắp trên hoàn cầu đều tôn trọng Tây Tạng là xứ Phật quốc. Những nhà mộ đạo tu hành, từ phương xa điệu viễn, trải qua bao nhiêu khổ khó, cũng lần lượt tìm đến xứ Phật, nhưng dễ nào, với tấm lòng thành, nhứt bộ nhứt bái, chưa vào được thay!

Thì đạo Trời đây cũng sẽ như thế. Hiện giờ, những nhà có chút ít đạo đức, nói ra là những nhà chánh trị đang khảo cứu tình hình ảnh hưởng các tôn giáo, nên mới đến Tòa Thánh Tiên Thiên bao nhiêu phái đoàn vừa qua đó; chứng tỏ lời dạy của Ông Trên chẳng sai, mà cũng chẳng uổng công của Bàn Đạo khi mới tịch diệt đã trải qua bao nhiêu tháng xuất dương ra ngoại quốc chuyển tâm các nhà lãnh tụ.

Đây rồi đến ngày cuối tận, các nhà chơn tu lần lượt đến tôn sùng đạo lý của Cha Trời khai Đại Đạo! Hiểu lẽ nhiệm màu chẳng sai, thì mỗi thân tâm chư đệ muội từ đây rán cố gắng ôn hòa nhã nhặn cùng hội hiệp ý kiến chung trên mọi sự mọi việc để phát triển cơ đạo Tiên Thiên.

Vậy hôm nay Bàn Đạo có đôi lời cùng chư đệ muội hiểu lẽ trọng yếu này. Người tu trong Đại Đạo, nói riêng như Tòa Thánh Tiên Thiên đây, chư đệ muội cũng nhận thấy, lần lượt vạn bang sẽ tìm đến, nhưng Hội Thánh phải giữ lập trường của người tu là: đạo đức thuần túy.

Khách đến đây tức nhiên phải chịu ảnh hưởng trên đường đạo, nghĩa là: bốn phận chư chức sắc gieo mầm tư tưởng lại cho khách tha phương vạn

quốc, chớ không được ảnh hưởng gì với khách.

Như thế mới đúng người chơn tu của Tiên
Thiên nghe chừ đệ muội.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

CHƯƠNG V: CHƠN LÝ

080.- SUY NGHIỆM TIÊN TRI THI BÀI:

Dòng sông Lệ nước bằng yên lặng,
Dòng nước xuôi sao để trễ kỳ?
Tại sao có sóng loạn ly?
Nhấp nhô đưa đẩy biệt ly tâm hồn.
Để tiếng than châm ngôn giáo chủ,
Để tiếng đờn nhạn hú đêm đông;
Đêm đông phân tách giống dòng,
Giống dòng Hồng Lạc long đong sắp kẻ.
Ai có nhớ câu thề thuở trước?
Ai có tài thao lược đạo mâu?
Dem thân bảy thước thúc câu,
Phô khai giáo lý, sùng âu đạo Trời.
Đông đêm đông, chơi vui bể thâm,
Đông đêm đông, bầy cạm tứ phương;
Đêm đông khóc thảm ngoài đông,
Đêm đông tha thiết, vấn vương họa kẻ.
Ở môn sanh, nhàn quê lập sẵn,
Lập trường rồi dày dặn từ lâu;
Ba mươi năm chẳng cúi đầu,
Là đường Đại Đạo, cao sâu Ngọc Hoàng.
Của Tiên Thiên trường an đẳng bâng,
Kỳ ba này ai hẳn đây là?
Tiên Thiên tổng quát kêu ca,
Đưa người tâm thiện lánh xa nợ trần.

Nợ trần thế tao tâm có rõ,
 Sớm liệu lường nhìn ngõ Cao Đài;
 Cao Đài, Gia Tô chẳng hai,
 Thích Ca Giáo Chủ phô khai ba kỳ.
 Nghe Giáo Chủ nhắc thì sau trước,
 Hãy bền tâm mực thước nghiêm suy;
 Nghiêm suy bươn bước vậy thì,
 Chen vào cửa đạo ẩn thì lập công.
 Gắng lập công giống dòng Hồng Lạc,
 Mở mắt nhìn quy tắc Cao Đài;
 Cao Đài gắng lập ngày nay,
 Kỳ ba cứu thế phong ba thoát nàn.

THI:

Tiên tri Giáo Chủ để lời xưa,
 Có nhớ Gia Tô sớm với trưa;
 Đạo đức trong hai ngàn năm lập,
 Nay là đến buổi cảnh tam thừa.

...

Tam thừa, cứu phẩm đã thành rồi,
 Cơ đạo nay mai hãy nắm nhôi;
 Nâng bước, bước lên tòa cứu phẩm,
 Mới là trọn vẹn khỏi lời thôi.

GIA TÔ GIÁO CHỦ

081.- KẾT QUẢ CỦA SỰ BỐ THÍ

(Huệ Đông Thiên, 3-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 15-6-1961)

Này chư hiền đệ muội ôi! Với sự công quả,
 hoặc tiền của cúng dâng để tạo lập là một điều phước
 đức vô cùng cho những ai đã có tấm lòng hy sinh vì

đạo, trọn dạ tưởng tin cùng Thầy, thì sự sẽ kết quả
 mỹ mãn trên đường đạo đức.

Đây Lão nhắc một việc thuở xưa thời của Đức
 Thích Ca. Khi Đức Thích Ca cùng A Nan một hôm
 đến gần thành Xá Vệ, gặp một đám trẻ chơi với nhau
 cát nhà, cát kho, lấy cát làm lúa gạo. Đức Thích Ca
 vừa đến, một trẻ em thấy, phát tâm tin tưởng Phật,
 nên gọi cát là cơm, đem cúng dường dâng cho Ngài
 một nhúm. Thích Ca mở thần thông thấy trẻ em ấy
 trọn lòng tin tưởng với căn đức lành nên bảo A Nan
 rằng: Đờ đệ cát nhúm cát này về phòng ta tô lên vách,
 rồi sau một trăm năm khi ta tịch diệt, thì mỗi hạt cát
 thành một ngôi chùa tháp.

A Nan ngạc nhiên bạch hỏi, thì Ngài trả lời
 rằng: Sau này sẽ có vì vua ra đời, tên A Dục với
 những quan đình thần trọn lòng tin tưởng ngôi Tam
 bảo, sẽ cất tám mươi bốn ngàn ngôi chùa (84000) thờ
 cúng tin tưởng xá lợi ta. Vậy vua A Dục đó là kẻ cúng
 dường cát cho ta đó vậy, còn trong các đình thần tức
 là những trẻ chơi chung với em bé đó.

Chư đệ muội có thấy chăng? Một nhúm cát
 với sự thành tâm thật ý tưởng tin của đứa trẻ em mà
 sự kết quả còn như thế, huống chi đệ muội đã bao
 năm trên đường đạo, lo bồi nền công quả, tài vật giúp
 vùa mỗi địa phương, thì phước đức ấy sau này hạnh
 hưởng ân huệ vô cùng!

Trái lại, những ai tiền của đầy đầy, hiểu rõ
 điều hư lẽ thật, mà không quyết tâm bồi công lập
 đức, cứ bo bo giữ của tiền vật chất trong thời kỳ khốn
 nguy này, cũng có thể hại đến sanh mạng được. Ấy
 bởi vì tánh ích kỷ, lòng chật hẹp mà nhà Phật gọi là

bỏ sên rích róng không bố thí trên việc làm lành, làm phải đối với nhơn sanh, tức nhiên phải chịu sự kết quả đau khổ.

THÁI BẠCH KIM TINH

082.- TAI HẠI CỦA SỰ BỎN XẸN

(Huệ Đông Thiên, 3-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-6-1961)

Này chư đệ muội ôi! Lão nhắc một việc xưa của thời Thích Ca. Một ngày kia, Đức Thích Ca hành khát trong một xóm nọ, vào nhà của Đồ Đề, nhưng không có chủ ở nhà.

Một con chó đang ăn đĩa đồ ăn, bỗng thấy Phật thì sủa dữ lên. Phật quở rằng: "Đồ hạ tiện, đã sa sút mà còn làm dữ". Ngài nói như thế, con chó riu rít đi vô góc nhà nằm, với sắc mặt buồn rầu.

Khi Đồ Đề về thấy mất con chó, hỏi người kế cận: Con chó tôi đâu có thấy chẳng?

Khi nghe chủ lên tiếng, chó đi ra với vẻ mặt buồn rầu. Đồ Đề hỏi người bàng cận: Có ai vào nhà tôi làm gì mà con chó tôi buồn quá vậy?

Người lân cận nói: Có Thích Ca khát thực vào đây, nhưng không có ông ở nhà rồi ra về.

Đồ Đề vội vã đến hỏi Thích Ca rằng: Ngài nói con chó tôi thế nào mà nó buồn vậy?

Thích Ca rằng: Tôi nói lẽ thật của nó, vì nó trước kia là cha của người, trong một gia đình giàu, rất hạ tiện, không làm sự phước đức bố thí chi, cứ mãi tiếc của nên khi chết đầu thai làm chó để giữ của nhà cho người đó vậy. Người không tin, nói với nó, nó chỉ

thêm vàng, bạc cho.

Đồ Đề lật đật về nói lại với chó rằng: Này chó! người trước là cha ta trong gia đình, ta là con một, trọn quyền hưởng gia tài này; vậy nếu người còn cất của hãy chỉ cho ta.

Con chó liền chun xuống sàn, lấy cẳng quài, Đồ Đề đào lên gặp biết bao vàng bạc!

Như thế đó, chư đệ muội có nhận thấy sự hạ tiện tai hại kết quả cho đời người như thế nào chẳng?

Đó cũng bởi con người vì mê làm vật chất là lẽ thật, không trọn lòng tin tưởng phước đức âm chất là sự thật, nên mới dám làm điều tội lỗi, do lòng tham.

Bởi con người càng được lại càng tham mãi mãi không sao cho đầy túi được. Còn người biết tu thì gìn câu: "Tri túc thường túc", chỉ vui với mùi đạo đức nơi tâm.

THÁI BẠCH KIM TINH

083.- MƯỜI HAI PHÁI ĐẠO CAO ĐÀI

(Châu Minh, 10-1 năm Đại Đạo 32

Đình Dậu, 9-2-1957)

BÀI:

*Niên Đình Dậu, ĐẠO ba hai lẻ,
THẦY thấy con còn rẽ chia nhau,
Như vậy THẦY rất lòng đau,
Bởi nên THẦY mới chuyển mau hội này.
Hội BÌNH LINH Thầy xây vận chuyển,
Cho các con hội diện sum vầy,
Để Thầy cạn lẽ phân bày,*

Cho con lớn nhỏ đồng hay máy Trời.
 Thầy nhắc lại thời kỳ khai đạo,
 Buổi đầu tiên Thầy tạo Chiêu Minh,
 Rồi lân sang đến Tây Ninh,
 Mở Minh Chơn Đạo công trình biết bao!
 Lập Tiên Thiên Thầy trao gánh nặng,
 Ban Chính Đạo cũng dựng vẹn toàn,
 Tây Tông Vô Cực tịnh an,
 Bạch Y Thầy mở liên đoàn Hậu Giang.
 Trung Hòa Phái khó toan tiến bộ,
 Tịch Cốc thi hành lối Thiên Cơ,
 Mở Minh Chơn Lý kịp giờ,
 Liên Hoa Tổng Hội thời cơ anh tài.
 Rồi lân đến Cao Đài Hội Giáo,
 Mười hai chi Thầy tạo đủ rồi,
 Cao Đài Thống Nhất ra đời,
 Thầy giao con hiệp coi thời ra sao?
 Trái bao năm phong trào sôi nổi,
 Để tự con trao đổi ý nhau,
 Thời gian im bật qua mau,
 Nay Thầy xem lại vẫn mâu rẽ chia!
 Sự rẽ chia tại là căn bản,
 Thầy phân qua, chẳng hãn tường tri,
 Thầy dạy con hiệp, con qui,
 Hiệp là không nghịch, qui y chơn truyền.
 Bề hình thức tự riêng mỗi phái,
 Là ý Thầy muốn dạy các con,
 Giao tay lãnh đạo hành tròn,
 Dìu đường sanh chúng, phận con làm đầu.
 Mười hai phái do đâu mà có?
 Góc Cao Đài tách ngõ phân ra,

Cũng như Thầy tạo cái nhà,
 Có mười hai cửa vào ra tự lòng.
 Nhưng làm Chủ Nhơn Ông có một,
 Lại tỉ như giống tốt Thầy gieo,
 Mười hai thứ giống tùy theo,
 Con nào muốn cấy giống nào cũng xong.
 Vở tuy khác mà trong vẫn gạo,
 Nấu chín rồi vẫn bảo là cơm,
 Dầu phân gạo nhỏ, gạo thơm,
 Gạo nào thì cũng nuôi con no lòng.
 Đạo cũng thế, Thầy mong con trẻ,
 Dầu phái nào, chớ tẻ tách nhau,
 Dầu cho khác sắc, khác màu,
 Chơn truyền có một, không cao thấp gì.
 Đâu cũng gọi TAM KỲ PHỔ ĐỘ,
 Đâu cũng THẦY, danh ngã CAO ĐÀI,
 Dầu cho đầy dờ, đó hay,
 Đỡ nưng mới phải, đừng bài bác nhau.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

084.- GÌN TÂN PHÁP CHƠN TRUYỀN
 THI BÀI:

Thầy hằng mong làm sao các phái,
 Giữ chơn truyền đừng cãi cạnh chi,
 Tân Luật Pháp Chánh hành y,
 Giáo dân vi thiện ấy thì bản căn.
 Sự thương yêu lòng hằng thành thật,
 Ngũ giới cấm tích cực hành y,
 Cùng là Tứ Đại Điều Qui,
 Con nào phái nấy hành y chánh truyền.

Rồi các con cần chuyên phở đồ,
 Cho thật nhiều dân số tín đồ,
 Cát nhiều tịnh thất bày phở,
 Tam đài lập đủ cũng do chơn truyền.
 Mỗi phái con dựng riêng Tòa Thánh,
 Cho mỗi nơi vác gánh mỗi phân,
 Mười hai phái được cân phân,
 Đạo Thầy ắt dựng chiếm phần về vang.
 NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

085.- LIÊN GIAO CHI PHÁI
 BÀI:

Rồi các con hiệp đoàn dây đó,
 Các phái chi đều có hội khai,
 Mỗi con lớn nhỏ được hay,
 Đồng chung đến đó kết dây liên tình.
 Hiệp hòa nhau đê, huynh, tỷ, muội,
 Nghĩa đại đồng kết chuỗi chung râu,
 Tình thương khắp cả hoàn cầu,
 Không phân sắc tóc da màu rẽ chia.
 Nây các con, đời thì xô xát,
 Mất tình thương, rời rạc rẽ chia,
 Đoạn tình cốt nhục xa lìa,
 Đồng bào, đồng chủng cũng chia rẽ tình.
 Bởi thế nên đạo huỳnh Thầy mở,
 Dạy các con tỉnh ngộ hòa nhau,
 Hòa nhau thì mới thương nhau,
 Thương nhau một dạ một màu chẳng sai.
 Nếu các con ngày nay chưa hiệp,
 Thì cảnh nguy liên tiếp đến con,

Thương nhau đoàn kết thì còn,
 Nghịch nhau ắt khó bảo tồn phái chi.
 Mười hai phái nay Thầy kiểm lại,
 Thì chỉ còn năm bày phái thôi,
 Vậy con phải rán trau giồi,
 Làm cho mỗi phái rạng ngôi Thánh Tòa.
 Hiệp dựng rồi thì là thống nhất,
 Dù phái nào cũng phải hành y,
 Đúng theo giáo lý Tam Kỳ,
 Đồng chung tôn chỉ, đồng y chánh truyền.
 Thì chừng ấy tự nhiên hết phái,
 Bởi các con nhìn lại một khuôn,
 Thế thì con vững lập trường,
 Thế là thống nhất chủ trương Cao Đài.
 Hội Bình Linh Thầy bày hơn thiết,
 Cho các con hiểu biết thi hành,
 Từ đây con chớ phân ranh,
 Rẽ chia dây đó không đành ý Cha.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

086.- TRỌNG PHÁP GIÁO

(Châu Minh, 14-6 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 16-7-1961)

Này chư hiền nam nữ! Vàng ở trong mỏ
 vàng, chẳng biết vàng là quý; cũng như người ở vườn
 chi lan mùi thơm nức, nào hay biết được mùi thơm.

Với pháp giáo từ ngàn xưa, những nhà mộ
 đạo đều thành tâm cung kính để cầu học pháp. Bởi
 chữ pháp nghĩa là phép dạy người từ chỗ tối ra chỗ
 sáng, từ tục nên tiên, từ phàm nên thánh. Bởi vậy nhà

tu sĩ rất quý trọng pháp giáo vô cùng.

Đầy Bàn Đạo nhắc lại một tích xưa của một vị Bồ Tát trọng pháp giáo là thế nào?

Thuở xưa, bên thành Ba La Nại, có nhà vua tên Xu Ru Ba trị vì trong nước được thanh bình, lê dân an cư lạc nghiệp. Nhà vua lại mộ đạo, thích sự từ thiện bố thí, hằng hành đạo giải thoát. Hoàng hậu là Xon Đa Ri Ca có sanh một thái tử là Xon Đa Ra Ca rất tốt đẹp vui vẻ.

Nhà vua vì ham mộ pháp giáo mới hội quần thần bảo phải đi tìm sư đem về thuyết pháp cho nhà vua nghe.

Quần thần tâu: Việc nghe pháp khó lắm, trừ khi nào phật xuất thế thì pháp mới hiển hiện mà thôi.

Vua rất buồn rầu vì không được nghe pháp giáo. Lúc ấy, Đế Thích là vua của chư thiên, biết rõ hết những việc dưới cõi trần, nên biến hình Dạ xoa để thử nhà vua Xu Ru Ba.

Trong lúc đang hội quần thần, Dạ xoa tâu rằng: "Nhà vua muốn nghe pháp chăng? Tôi sẽ thuyết."

Vua Xu Ru Ba rất hân hoan đáp lại: "Tôn thần cứ thuyết đi vì tôi mong ước từ lâu."

Dạ xoa đáp: "Này Đại vương! Pháp lý cần có sự no đủ trước. Vậy để ta ăn no rồi sẽ thuyết cho nhà vua nghe."

Vua truyền đem những đồ ăn lại cho Dạ xoa, nhưng Dạ xoa rằng: "Ta chỉ muốn dùng huyết nhục của người là thái tử."

Nhà vua nghe rất thản nhiên, suy nghĩ thầm, nay ta mới gặp được dịp nghe pháp, nhưng pháp này

quá cao, ta theo không nổi.

Thái tử Xon Đa Ra Ca rõ chuyện trên, tâu cùng nhà vua nên nhẫn nhục để thái tử hiến thân cho Dạ xoa để nhà vua được nghe pháp. Vua Xu Ru Ba nén lòng vì pháp mà hiến đứa con thân yêu cho Dạ xoa ăn. Ăn xong chưa no lòng, đòi nữa rằng: "Còn phải ăn luôn hoàng hậu tôi mới thuyết pháp được."

Nhà vua cũng vì pháp liền dâng. Ăn xong hoàng hậu rồi, Dạ xoa nói: "Tôi cũng chưa no, ăn luôn bệ hạ mới đủ." Nhà vua đáp: "Nếu Tôn thần ăn tôi rồi làm sao tôi nghe pháp được? Vậy hãy thuyết trước đi, rồi tôi sẽ hiến thân này." Dạ xoa bắt nhà vua lập thế hứa hẹn, rồi thuyết lên bài pháp này:

Vì chưng ưa thích, nên lo,

Vì chưng ưa thích, làm cho hãi hùng.

Ai mà dứt mối yêu thương,

Chẳng còn lo lắng, chẳng phương hãi hùng.

Tuy có mấy câu ấy, mà nhà vua lãnh hội đủ lý Đạo cao siêu, nên phán cùng Dạ xoa: "Đây, thân tôi Tôn thần muốn chi tự tiện!"

Đế Thích thấy căn cơ chặt dạ, liền hiện nguyên hình, một tay cầm thái tử, một tay cầm hoàng hậu, mà bảo với vua Xu Ru Ba rằng: "Lành thay! Lành thay! Ngài sẽ đắc quả Bồ đề Vô thượng trong kiếp sau. Tôi rất mừng cho căn cơ đạo lý của ngài sâu rộng. Đó là tôi thử lòng ngài nên dùng thần thông. Vậy tôi trả lại thái tử và hoàng hậu cho ngài đó!"

Đây là câu chuyện quá khứ để chư hiền nam nữ nhận định lý siêu việt của pháp giáo là cao thượng thăm thẳm dường nào, phải mua bằng một giá rất cao.

Bởi vậy những vị giáo chủ từ ngàn xưa hay thử lòng đệ tử, coi bên tâm chặt ý trên việc đạo đức tu hành hay không, rồi mới truyền pháp giáo.

Nay thời kỳ mạt kiếp, Đức Thượng Đế khai Đại Đạo, truyền pháp giáo biết bao! Ngày kế cận đây, khắp trên hoàn cầu, nhơn loại người có căn đức đều lần lượt đến nước Việt Nam để thọ truyền pháp giáo của Đức Chí Tôn.

Hiểu lẽ quý báu vô giá ấy, chư hiền nam nữ chớ nên khinh thường lời của Ôn Trên giáo hóa, rồi ngày tương lai hối tiếc cũng đã muộn.

Vậy cố gắng tinh tấn nghe lời chỉ giáo của Ôn Trên, rồi chư hiền nam nữ khắc chặt vào tâm trí để hành đúng theo lời dạy, tức nhiên là kết quả hoàn thành trên đường đạo lý tu học chẳng sai.

THI:

*Pháp giáo cao thâm rất diệu kỳ,
Hữu duyên, hữu phước ngộ tiên tri,
Nữ nam cố gắng trên đường đạo,
Trau luyện thân tâm đúng pháp y.*

PHÁP LỰC KIM TIÊN

087.- BIỆN PHÂN TÀ CHÁNH
(Huệ Đông Thiên, 3-5 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-6-1961)

Này chư đệ muội ôi! trong thời hạ ngươn cùng cuối này, nếu người có lòng muốn tu hành mà không đi đúng một nền chánh giáo thì cũng rất nguy hiểm cho thiên mạng. Bởi vậy, Thầy đã vạch một đường lối chủ trương rõ rệt là con đường Trung

dung, Trung đạo, Trung hòa mới đi đến nơi Bạch Ngọc Kinh, về với Đức Chí Tôn đượ; bằng vị nào còn nhẹ tánh mơ hồ nghi hoặc, chưa phân biệt điều nào giả, điều nào thiệt, điều nào phải, điều nào quấy, bạ đâu nghe đó, thấy đâu theo đó, tức nhiên là tu theo sự mê hoặc.

Vậy phải rán mà tìm hiểu, bởi sự tu phải học, học phải hành, hành cho đến nơi đến chốn mới thành công đắc quả vậy. Điều cần nhứt là rán giữ thân, khẩu, ý, bởi ba điều này xuất hiện các điều hay, lẽ dở, tội hay phước cũng do tư tưởng, lời nói, việc làm mà ra. Vậy người tu hành luôn luôn kiểm điểm tư tưởng hằng ngày, cùng muốn nói điều chi phải suy nghĩ trước và làm việc nào cũng phải cẩn thận dè dặt cho đạo đức thuần túy, nghĩa là: Đạo đức chánh chơn, không có màu sắc chánh trị, quân sự gì cả. Đó mới gọi là tu chơn để giải khổ phần thể xác và cứu rỗi phần linh hồn đến nơi trọn lành trọn tốt đó vậy.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

088.- CHÁNH PHÁP, TÀ PHÁP
(Châu Minh, 14-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 26-7-1961)

BÀI:

*Pháp cũng có pháp tà, pháp chánh,
Chánh pháp là trong cảnh toàn chơn,
Chánh pháp giáo hóa nghĩa nhơn,
Chánh pháp dạy rõ nguồn chơn lý màu.
Chánh pháp dạy hồi đầu hương thiện,
Chánh pháp là thể hiện phật tiên,*

Chánh pháp học rõ chơn truyền,
 Chánh pháp chơn chánh mỗi giếng từ trên.
 Tà pháp là lệch chệnh tả hữu,
 Tà pháp là bảo thủ lợi quyền,
 Tà pháp dụ dỗ trần miền,
 Theo đường dục vọng, chẳng yên cõi lòng.
 Tà với chánh là trong với đục,
 Người tu chơn trí thức rõ tường,
 Phải cần giữ vững lập trường,
 Theo đường chánh đại chủ trương của Thầy.
 Nên đất Việt nơi đây thánh địa,
 Thầy đã gieo trồng tủa giống lành,
 Là chư đệ muội nhơn sanh,
 Hấp thụ đạo đức trọn lành tốt tươi.
 Là hạt giống truyền đời mãi mãi,
 Giống hòa bình đem rải năm châu,
 Năm châu, bốn bể hồi đầu,
 Để người phục thiện vào châu Chí Tôn.
 Đời đang lúc dập dồn tai nạn,
 Ấy là cơ độ tận chúng sanh,
 Nếu người giác ngộ đường lành,
 Thì sẽ được cứu lưu danh sau này.
 Còn những kẻ tạo gây tội ác,
 Chẳng hồi đầu mạng bạc tiêu vong,
 Ngày nay Thầy mở Hoa Long,
 Thừa cơ cứu thế độ trong nhơn loài.
 Hữu duyên lành ngày nay đệ muội,
 Trước gặp Thầy, tiến tới vị ngôi,
 Rõ thông đạo lý của Thầy,
 Thành tâm, thật ý, mới là thành công.
 Chư đệ muội hiệp đồng chung lại,

Lãnh vai tuồng trọng đại Thầy giao,
 Để lo hướng dẫn đồng bào,
 Lăn ra vạn quốc một màu đạo Cha.
 Hiểu trọng trách răn mà tu học,
 Học để hành chí dốc một đường,
 Dù cho vạn khổ tai ương,
 Trải bao khổ khó chớ sờn chí tu.
 Đời còn gặp mịt mù sương tuyết,
 Nạn phong ba chi xiết nã nùng,
 Người tu vững chí đạo trung,
 Theo đường chánh giáo hiệp cùng thánh tiên.
 Sẽ đến hội đoàn viên bạn lữ,
 Hường cảnh đời phong phú Thuấn Nghiêu,
 Thanh bình trở lại sớm chiều,
 Hường an cảnh lạc, tiêu diêu thanh nhàn.

LÝ THÁI BẠCH

089.- TRUNG DUNG, TRUNG ĐẠO
 (Châu Minh, 16-2 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 1-4-1961)

Người tu nhưt là phải luôn luôn bình tĩnh
 trọn đức tin với thiêng liêng, giữ vững lập trường
 chơn chánh, dù cho hoàn cảnh xáo trộn thế nào, dù
 việc biến đến bên mình cũng vẫn giữ thái độ tự nhiên
 bình tĩnh mới sáng suốt để điều hành những điều khó
 khăn gay trở sắp đến được. Nếu chư hiền luôn luôn
 xao động, việc một tưởng mười, thì càng tai hại cho
 thân tâm chư đệ muội đó vậy.

Người tu phải biết rõ lý trung đạo, trung
 dung của Ôn Trên thường dạy. Người mà không giữ

được trung dung, tức nhiên bị chênh lệch mất thăng bằng, tức nhiên phải mất sự sáng suốt linh hoạt vậy. Vì gần với kẻ mình hờn ghét thì không thấy đặng điều tốt, điều hay của người; còn với kẻ mình ưa, mình thích thì không thấy đặng cái dở, cái xấu của người. Bởi thế, người tu chơn đạo phải để tâm không không, là tâm trung dung, trung đạo, không thiên lệch, không tư vị, không xu hướng, như thế mới nhận định được những điều hay dở.

LÝ THAI BẠCH

090.- ĐẠO ĐỨC THUẦN TÚY

HỒI CHẦU NGỌC KINH

(Thanh Liên Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

BÀI:

Lão Đại Tiên đem thanh ngọc bút,
Để giáo truyền giữa lúc canh đầu,
Hạ ngươn phục thi đảo đầu,
Đạo đức thuần túy hồi châu Ngọc Kinh.
Chư đệ muội, đạo huynh chung thủy,
Gìn chơn truyền, khắc kỷ tu thân,
Giới trau mình đức tâm dân,
Chí u, chí thiện mới hoàn tròn Tiên.
Buổi hạ ngươn trần miền thống khổ,
Đức từ bi khai mở đạo Trời,
Tam giáo thống hiệp quy nguyên,
Độ tận sanh chúng, phần tiền vị ngôi.
Đường chánh kỷ chiêu mời kiên cố,
Để hóa nhơn giác ngộ đạo nhà,

Căn bản vong kỷ, vị tha,
Đại đồng thống nhất hiệp hòa đệ huynh.
Chí quân tử vẹn gìn chữ tín,
Với tác lòng phụng thánh Cao Đài,
Để lo tu phận kịp ngày,
Long Hoa xoay chuyển hội khai kè gần.
Số vàng chạm, chí vàng trọn thảo,
Bằng ngọc đề, tâm đạo sĩ nhu,
Muốn nên danh để nghìn thu,
Sớm hôm công quả, công phu chuyên cần.
Kẻ thức trí bươn chân bước thẳng,
Dầu phong sương, dầy dạn xa xăm,
Trải bao nhiêu cảnh thăng trầm,
Muốn lo trọn phận hân hoan tác lòng.
Muốn đi đến tận dân mình đức,
Phải hành theo đúng mức chơn truyền,
Kinh văn, chí thủ căn chuyên,
Mới là xứng phận sĩ hiền Đài Cao.
Chư đệ muội đạo mẫu giác ngộ,
Phận tu mi bồi bổ ân thâm,
Ngày ngày soi rọi thân tâm,
Giới trau bản thể, chất âm vun bồi.
Đấng nam tử chiều mời phục vụ,
Trang nữ liệt phận sự vẹn an,
Chí tâm thẳng bước lối đàng,
Để đem giáo lý độ toàn nhơn sanh.
Chớ đắm thế, mai danh hiển sĩ,
Mãi luyến trần phải lụy kiệt hào,
Đời tàn xô xát khổ đau,
Đoạn lần quả nghiệp mới vào bang Tiên.
Thấy thế sự ưu phiền lắm khổ,

Nhìn chúng sanh lụy đổ đôi hàng,
 Cuộc đời nhiều nỗi lo toan,
 Họa tai dồn dập khắp tràn đảo điên.
 Đời Kiệt Trụ ngấm nghiêng sanh chúng,
 Vì nhờn tâm sử dụng lỗi nghi,
 Đồng chung chịu cảnh khuynh nguy,
 Luật công Thiên định đâu lý mãi hào.
 Tri thấu lý cần trau linh tánh,
 Gân đường chơn xa cảnh mị tà,
 Chánh tà đôi ngả suy ra,
 Trước, thanh phân biệt khỏi sa lụy phiền.
 Tâm thanh bạch bốn nguyên tự giác,
 Trí quang minh thấu đạt diệu minh,
 Gắng lo trau sửa đạo Huỳnh,
 Từ bi, bác ái, công bình, yêu thương.
 Kỳ nguyên hạ phổ trương Đại Đạo,
 Hiệp ba nền tôn giáo thuyết minh,
 Để ra cứu vớt toàn linh,
 Rõ thông giáo lý phục bình sáng soi.
 Đây là người, kia người ai đó?
 Người với ta chỉ có một thôi,
 Tranh nhau, giành giật mấy hồi,
 Hồn lìa khỏi xác, phui rồi tay không.
 Cửa thiên môn lỏng lòng trong sạch,
 Nên am tự định tỉnh đường tu,
 Chí tâm vệt phá ngút mù,
 Giới trau linh tánh thiên thu ánh lò.
 Kẻ luyến thế đạo Cha nào thấu,
 Người đắm trần cá chậu, chim lồng,
 Khôn trong bốn vách quanh vồng,
 Khôn vây nên phải đọa trong luân trầm.

Đại chỉ biết lo tâm lẽ phải,
 Đại như vậy, ấy đại ra khôn,
 Đại không biết tính thiệt hơn,
 Đại không hại chúng, tổn nhờn lợi mình.
 Tứ Diệu Đê đình ninh nơi dạ,
 Bát Chánh Đạo mau khá ghi lòng,
 Lưu thanh, khử trược, lỏng trong,
 Đồng tu trau sửa, chí công thực hành.
 Tâm quảng đại trọn lòng cho đúng,
 Tánh khoan nghiêm sử dụng mới nên,
 Giới qui căn bản làm nền,
 Biết mình nhờn loại, biết trên Cha Trời.
 Phận trò tu trau giới thanh bạch,
 Trên thiêng liêng chỉ vạch lối đường,
 Chung đồng huynh đệ lo buôn,
 Con đường siêu thoát thuần lương tấm lòng.

LÝ THÁI BẠCH

091.- ẢNH HƯỞNG CỦA TƯ TƯỞNG
 (Xích Long Minh Đức, 5-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 17-6-1961)

Đây chư đệ muội ôi! người tu học khá trọn
 giữ đức tin cho vững chắc theo lập trường đạo đức
 chánh nghĩa do Hội Thánh Tiên Thiên hướng dẫn thì
 chẳng khác nào nhà thuốc kia có được sự cầu chứng
 nơi chánh phủ, thì đâu còn sợ sự giả mạo lường gạt
 của những kẻ mưu cầu danh lợi, thấy nhà thuốc hay
 muốn mượn danh làm giả hiệu để thủ lợi.

Vì thế, người tu phải biết phục tùng mạng
 lệnh thượng cấp, tin tưởng bề trên là những tay hướng

đạo đã được thiêng liêng chọn lựa, giao phần trọng trách mà hướng dẫn nhơn sanh đi đúng theo lập trường đạo đức thuần túy chánh chơn, mới đạt đến cơ tuyệt khổ đại đồng. Người biết tu phải hiểu rõ đạo lý, rồi cần phải biết thống trị lấy mình cũng như người đánh xe làm chủ con ngựa kia vậy.

Bởi câu: "Tâm viên ý mã" là như thế. Xác con người như chiếc xe, người đánh xe mới chính là chơn nhơn linh hồn đó vậy. Người không biết tu, luôn luôn bị tâm viên ý mã làm chủ lấy chiếc xe kia, rồi muốn tự kéo nơi nào tùy ý.

Bởi vậy người tu học, biết lý đạo, chẳng khác nào như người đánh xe, cầm chặt dây cương điều khiển con ngựa theo ý định đoạt. Bởi lẽ ấy, Ôn Trên hằng dạy: Tư tưởng, lời nói, việc làm đồng tội và đồng phước là như thế vậy. Bởi tư tưởng, lời nói, việc làm do thân, khẩu, ý mà ra. Nếu biết tu kèm được tư tưởng, lời nói, việc làm theo điều lành, điều phải, thì sẽ hưởng được phước đức; bằng để tư tưởng, lời nói, việc làm theo điều ác, điều xấu, điều dở, tức nhiên phải mang lấy tai họa chẳng sai. Mà nhứt là do tư tưởng là gốc, chính do tư tưởng mới xuất hiện ra lời nói và việc làm. Vì lẽ ấy, một khi tư tưởng đã máy động toan tính điều lành, điều phải, dù chưa gặp phương tiện để thực hành thì cũng được Ôn Trên chứng minh và ban phước lành sắp đến.

Còn nếu tư tưởng tàn ác, hung bạo sắp tính thi hành, tuy chưa làm nhưng Ôn Trên đã thấu rõ và những sự tai họa cũng sắp đến cho vậy. Điều này rất thực tế chứng minh.

Bản Đạo nhắc lại một mẩu chuyện thời Pháp

thuộc. Lúc Toàn quyền PASQUIER sắp định trong ý tưởng sang qua Việt Nam trong một thời gian đôi tháng sẽ tiêu diệt ngay nền Đại Đạo Cao Đài của Đức Chí Tôn. Với sự trù liệu ấy, ý tưởng quá ác bạo, tức nhiên phải bị thiêu hủy trước sự hành vi, là lúc trở về toàn cả phi cơ đều bị thiêu hủy vậy.

Chư đệ muội trên mấy mươi năm học đạo nhớ câu: Đạo gốc bởi lòng thành, tín, hiệp.

Khá tìm hiểu cho rốt ráo chữ thành tín để hành tròn bốn phận. Tín là tin, con người nếu chẳng có lòng tin, tức nhiên không làm nên một việc gì, dù lớn hay nhỏ, bởi câu: Nhơn vô tín bất lập.

Vậy hôm nay Bản Đạo để đôi lời triết luận khuyến khích chư đệ muội, rán mà tích cực tu hành, trọn dạ tưởng tin có Thầy Trời cứu thế, không nên lơ lãng tiêu cực, nghĩa là: Tu cầm chừng lấy lệ, thì nào được kết quả đầy đủ, hầu ảnh hưởng tròn vẹn trong cảnh đời thượng ngươn thánh đức.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

092.- NHÀ TU HỌC, RÕ ĐƯỜNG CHƠN LÝ
(Thanh Liên Đàn, 3-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 15-7-1961)

BÀI:

*Đời hỗn độn, thú người lộn lạo,
Cảnh hạ ngươn gian xảo mị tà,
Khiến nên nhơn loại bất hòa,
Thiên tai giáng xuống, cùng là nạn dân.
Ai tỉnh ngộ tu thân làm gốc,
Kẻ mê đời lẫn lóc theo đời,*

Chịu điều sâu thâm chiều mới,
 Biết bao ách nước, tai trời đến dân.
 Ấy là cuộc xoay vần giáp mối,
 Đêm tới ngày, hết tối sáng ra,
 Hữu duyên sớm gặp đạo nhà,
 Rán lo tu học, Long Hoa dự vào.
 Con biển chuyển binh đao khắp chốn,
 Lúc khổ nguy hỗn độn kinh hoàng,
 Người tu hiểu rõ trần gian,
 Là nơi mộng ảo đêm tàn có chi.
 Đường đạo đức mới thì quý báu,
 Đạo cứu đời tái tạo thượng ngươn,
 Thiên cơ đã rõ tuần hườn,
 Khá tua giữ chặt keo sơn một lòng.
 Trọn đức tin mới mong cứu vãn,
 Đức tin là nền tảng người tu,
 Tin trên có Đức Phụ Từ,
 Tin phân vô ảnh khắp nơi bên mình.
 Phần thiêng liêng vô hình nào thấy,
 Vì mắt phàm che đậy mọi mê,
 Không tường linh điển phủ phê,
 Che người đạo đức lánh bề họa tai.
 Chỉ có đức thoát rày nạn khổ,
 Dù đạn, tên, súng nổ bên mình,
 Cùng là giữ trọn đức tin,
 Có thần độ mạng độ mình cơn nguy.
 Nhờ biết tu trước thì lập đức,
 Lập đức là ra sức quả công,
 Công trình chí quyết một lòng,
 Công phu định tịnh lóng trong thân phàm.
 Người tu học lo kham chơn đạo,

Hiểu luật Trời quả báo chẳng sai,
 Nhân nào quả nấy trần ai,
 Gieo chi gặt nấy, hường rày phước duyên.
 Đời cùng khổ, biến thiên cùng tốt,
 Cuộc loạn rồi mai một trị bình,
 Ấy cơ biến chuyển nhơn sanh,
 Thanh, suy, bỉ, thời, nhơn tình thế gian.
 Nhà tu học rõ đàng chơn lý,
 Chơn lý là: Xả kỷ, Vị tha,
 Muốn cho nhơn loại bình hòa,
 Thì toan xả kỷ, vị tha độ đời.
 Muốn độ đời, trước thời tự độ,
 Tự độ rồi giác ngộ kẻ mê,
 Chữ "Tâm", chữ "Tánh" một bề,
 Tâm yên, tánh lặng, qui về cùng Cha.
 THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

093.- TIỂU NGÃ, ĐẠI NGÃ
 (Châu Minh, 15-5 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 27-6-1961)

Tiểu ngã là gì? Đại ngã là gì?

Đó là cái "Tôi" lớn và cái "Tôi" nhỏ. Người
 biết tu bỏ tiểu ngã. Giả dụ như: Xác phàm là tiểu ngã,
 còn linh hồn là đại ngã. Nếu chú trọng quá về thể xác,
 thì linh hồn phải chìm đắm, đó là sự tự nhiên thôi,
 nhưng có thể nói: Tiểu ngã là mầm non của tội lỗi.
 Trên đời ai cũng quan tâm và xem bản ngã to hơn cả;
 hễ một khi chạm đến tiểu ngã, thì thanh nộ sân si.
 Người tu phải bỏ tiểu ngã, nếu kèm giữ tiểu ngã, nó
 sẽ ngự trị cả linh hồn vì tiểu ngã là đầu mối của sự

khai thác những tội lỗi, quên tất cả đường thiện toàn chơn toàn mỹ.

Kìa: Thánh như Ngũ Đế, tức là Phục Hi, Thần Nông, Huỳnh Đế, Đường Nghiêu, Ngu Thuấn. Nhân như Tam Vương là Hạ Vũ Vương, Thang Văn Vương và Võ Vương. Hiền như Ngũ Bá là Tống Tương Công, Tề Hoàn Công, Tấn Văn Công, Tần Mục Công, Sở Trang Vương còn phải chết thay!

Kìa bên Trời Tây như: Thánh GANDHI thuở sanh tiền đã được tặng phong là thánh, nhưng kết quả của sự chết rất đau thương.

Cho nên người tu không viên vọng cầu mong trường thọ để làm gì, miễn sống trên thế gian là kẻ đạo đức chu toàn, dù thác đực, nhưng cái đại ngã vẫn trong sáng như gương lành. Một ai trên thế gian này sống trong đi nữa, đến thác cũng trong đi nữa, thì điều đó rất ít có, mà lại có những kẻ ần ác dương thiện, mà vẫn thác trong, nhưng linh hồn có trong sạch như thế chẳng? Vì rằng sống đực, thác trong có quý bao giờ. Người trên thế gian bởi trọng cái tiểu ngã là chết sao cũng vẻ vang, nhưng quên hẳn linh hồn mới xứng đáng phần vẻ vang đó.

THIÊN TƯỚNG HUỆ MINH CHÂU

094.- SANH KÝ TỬ QUI

(Châu Minh, 15-5 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 27-6-1961)

BÀI:

Câu rằng: Sanh ký tử qui,

Sống tròn đạo đức, thác thì nhàn thân.

*Sống đeo đai, xác phàm nặng nhọc,
Thác thân rời, hồn được thanh thoi;
Đạo chơi góc bể chân trời,
Lúc nương mây gió, lúc nơi thiên bồng.
Người tu chẳng cầu mong sống mãi,
Sống làm sao trọn phải, trọn lành;
Thác rời hồn được nhàn thanh,
Vui cùng tuế nguyệt, em anh một nhà.
Người ở thế, ai mà chẳng chết.
Chết làm sao đừng vết lỗi lầm;
Ở đời ai sống trăm năm,
Làm nên bể Sở, non Tân lưu lai.
Tiếc bấy kẻ phàm tai, mắt tục,
Tiếc sống trong, thác đực đau thương;
Sanh ly, tử biệt là thường,
Như đèn trước gió, như sương đầu gành.
Lúc ra đi, ngoảnh nhìn Tòa Thánh,
Khi trở về, cảm cảnh tiêu điều;
Người người về mặt hắt hui,
Thương người thiên cổ tiêu điều non bồng.
Hãy phấn chí hết lòng vì đạo,
Vì chết là hết báo nghiệp căn;
Hết điều thế tục nợ nần,
Rảnh rang non nước, lê chân ngắm nhìn.
Thương những kẻ hy sinh hành đạo,
Thương những người khổ não nghiệp căn;
Ngã đây đã được phục hoàn,
Lòng thương nén lại, để toan cứu mình,
Miễn sống sao trọn lành trọn tốt,
Thì ngày sau sẽ được vị ngôi;
Lo chi ngày tối đua bơi,*

Những điều lợi lộc, chiều mời khổ lòng.
 Thương những kẻ trong vòng lao lý,
 Quên con đường chánh kỷ hóa nhân,
 Ngã đây ngói vì sẵn sàng,
 Còn chi luyến tiếc xác phàm trọc ô.
 Hãy quyết tiến bến bờ sẽ thấy,
 Bao con đường trái, phải, chánh, tà;
 Mạch sâu hơn loại lụy sa,
 Là tay hướng đạo, lo xa giúp vùa.
 Thuở sanh tiền, chiều trua hành đạo,
 Sớm tu hành, đàm thảo chữ tu;
 Em anh đồng một thuyền từ,
 Cùng là tỷ muội, chữ tu cố cần.
 Nay tôi chỉ linh quan điển huê,
 Để xuống phàm, hầu để đôi lời;
 Cùng chung Hội Thánh yên nơi,
 Ngã xin kỳ khác, Ngã lui kiếu từ.

THIÊN TƯỚNG BẠCH SẮC

095.- QUÂN TỬ TRANG NHI BẤT TRANH,
 QUẦN NHI BẤT ĐẰNG

Lão cần nhắc điều cần yếu, trong toàn thể đạo nên nhớ câu này vào lòng, thì mới giữ vững lập trường đạo đức thuần túy được. Có câu của đức Khổng Thánh dạy rằng: Quân tử trang nhi bất tranh, quần nhi bất đàng! Nghĩa là: người Quân tử trang nghiêm, nhưng không tranh với ai, hợp quần với tất cả mọi người, nhưng không vào bè đảng, nghĩa là chí của người quân tử tự mình trang nghiêm, theo lý công nhiên mà đối xử chớ không thiên lệch, tư vị; xử

thế thì thân ái với tất cả mọi người, nhưng không vì tình riêng mà a tòng theo bè đảng cầu lợi.

Người tu học nên hiểu lý nghĩa ấy, để thực hành cho đúng con đường trung dung trong giai đoạn gay go chênh lệch này.

LY THÁI BẠCH

096.- TẠI SAO MỞ HỘI LONG HOA
 (Vĩnh Ca Phủ Tự, 6-3 năm Đại Đạo 32
 Đinh Dậu, 5-4-1957)

BÀI:

Lão nhắc hết những lời kinh sám,
 Cho tỏ tường tình trạng hạ ngục;
 Cho người hiểu biết nguồn cơn,
 Cho người rõ lý tuần hườn hóa công.
 Tại sao mở Long Hoa tại thế?
 Bởi vì đời hư tẻ hơn luân;
 Chẳng tùy mỹ tục phong thuần,
 Tam cang hư hoại, ngũ thường đảo điên.
 Đời như thế, đâu yên ổn được,
 Đời như vậy, ác trược đầy đây;
 Nên trong tam giáo giải bày,
 Đời cùng mặt kiếp không sai sám truyền.
 Kia Thánh kinh thì Thiên Chúa để,
 Trong hai ngàn tận thế gian này;
 Tái lâm Chúa xuống nơi đây,
 Để mà thường phạt hơn loài các nơi.
 Nay mới rõ thời kỳ Thiên định,
 Nên đạo Thầy chấn chỉnh sửa đời;
 Dạy cho ra vẻ con người,

Hạ ngưng chám dứt, thượng đời lập nên.
 Đạo Cao Đài lập nền chánh đại,
 Học từ bi, bác ái, tam qui,
 Ngũ giới [1], Tứ đại [2] đây thì,
 Giữ tròn luật đạo, mới thì thương yêu.

QUAN THÁNH ĐẾ QUẢN

[1] Ngũ giới = Ngũ giới cấm.

[2] Tứ đại = Tứ đại điều qui.

CHƯƠNG VI: HUYỀN LỰC VÔ VI

097.- HUYỀN LỰC VÔ VI

(Châu Minh, 13-2 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 29-3-1961)

Từ ngày khai Đại Đạo đến nay trả biết bao nhiêu kỳ hội hữu hình trong phần tôn giáo, đến ngày nay chuyển Hội Huyền Đơn, để đưa nhơn sanh tiến vào cơ Vô vi Chơn đạo. Vậy Hội Huyền Đơn tức là hội để trừ căn bịnh tinh thần của nhơn sanh, từ nay được trọn lành, trọn mạnh để tiến đến Đại hội Long Hoa.

Trải qua hơn hai ngàn năm nay mới có lệnh chuyển Đại hội Huyền Đơn này, vậy thì Hội Huyền Đơn thật là quan trọng, đều có phần vô hình chưởng quản, nhưng nhơn loại trong thời kỳ văn minh vật chất tiến bộ, tưởng rằng sự hữu hình này là mạnh, nào thấu rõ sự tinh thần tức là vô hình mới tuyệt đối đồng mãnh.

Kìa hãy xem điển lực hậu thiên, là những luồng gió, nhơn loại nào thấy đâu, nhưng có thể làm tan tành sự vật chất được.

Ngày nay người học đạo, đi từ cửa tôn giáo lần đến nhà Đại Đạo, mới nhận định sự huyền diệu vô vi là vô lượng vô biên màu nhiệm.

Bởi vậy, người tu học, đến tuổi đạo đã trưởng thành, phải chú trọng tập trung tất cả tinh lực vào tư tưởng để thi hành Chơn đạo Vô vi, tuy thấy rằng:

không làm mà vẫn có làm, mới gọi rằng huyền diệu, không không mà có, chớ cái có của hữu vi có ra chi, sẽ tan tành hư hoại một thời giờ sắp đến đây.

Người tu học đã thấm nhuần sự vô vi, phải trọn lòng tin tưởng.

Kỳ Đại hội Huyền Đơn này, đem lại sự ảnh hưởng thiêng liêng vô cùng cho mỗi thân tâm chư đệ muội.

THÁI BẠCH KIM TỊNH
TRƯỜNG CANH LÃO LÝ

098.- MINH TÂM KIẾN TÁNH
(Châu Minh, 13-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 29-3-1961)

Như Lai rất mừng cho thiện nam tín nữ hạnh ngộ Đại Đạo Tam Kỳ, chư thiện tín đây hầu hết tất cả là đệ tử của Như Lai xưa kia chưa đắc quả, nên nay gặp đạo Trời mà tiến hóa thêm cho đủ đầy đạo đức.

Như Lai nhắc lại chơn truyền của Như Lai truyền lại tạng Luật là hình thức của tôn giáo, tạng Kinh là chỉ rõ sự siêu hình, ấy là tâm truyền hoàn toàn về tinh thần đạo học. Bởi vậy hôm nay, Thầy đã qui Tam Giáo lại một nhà, chỉ nẻo tắt cho nhơn sanh tu luyện kỳ đạo chuyển mạng pháp này.

Vậy đến thời kỳ Chơn đạo Vô vi, tức nhiên là chư thiện tín đã trải qua thi hành giới luật được hoàn toàn rồi, thì tinh thần được lành mạnh, khá tiến sâu vào Vô vi Chơn đạo, là chớ tịch diệt hư không. Chư thiện tín nên biết rằng: Như Lai đây cũng ở trong chúng sanh mà thành Phật, chớ nào phải Phật sanh

Phật đâu? Thì tất tả nhơn sanh, ai cũng có đủ năng lực Tinh, Khí, Thần trong mình rần mà bồi bổ đầy đủ, để trau dồi cho đến chỗ minh tâm kiến tánh.

Bởi vậy kỳ Đại hội Huyền Đơn này, Như Lai hằng phóng điển lành khắp nơi, cho những ai để trọn tâm thanh, sẽ tiếp trọn điển lành; chư thiện tín phải hiểu chữ "Tâm Không" chớ chẳng phải là không tâm. TÂM KHÔNG là lý trung đạo, không chênh, không lệch, không vui, không buồn, không xao động chát chứa điều chi tất cả vì tâm người với tâm của Đại Vũ Trụ cũng đồng nhứt lý.

Vậy khá để TÂM KHÔNG sẽ cảm ứng được sự màu nhiệm vô vi.

TRƯỜNG THIÊN:

*Như Lai chỉ dạy đời đời,
Thiện nam tín nữ đạo Trời rần tu.
Trên đường công quả công phu,
Vô vi Chơn đạo Phụ Từ đã ban.
Gom thân cho đủ mới an,
Tâm kia yên tịnh rõ ràng hư vô.
Tam qui đã giảng bày phò,
Quy theo Phật Pháp Tăng đồ tròn xong.
Tinh, Khí, Thần tụ hiệp đồng,
Ấy là kết quả Đạo trong thân mình.
Minh tâm kiến tánh hiển linh,
Nhờ nơi thanh tịnh trau mình ngày đêm.
Tứ thời bền bỉ cần siêng,
Mới là kết quả tham thiền thành công.
Như Lai ban bố điển hồng.
Trong kỳ Đại hội Huyền Đơn đủ đầy.
Khá toàn vâng thừa lệnh Thầy,*

Hành tròn phân sự đến ngày công phu.

PHẬT TỔ NHƯ LAI

099.- TU TÂM LUYỆN TÁNH

(Châu Minh, 13-2 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 29-3-1961)

Đại hội Huyền Đơn này do Thượng Tôn chủ hội nên hàng bố điển nơi đây cho chư môn đồ nam nữ khá để tâm thanh tịnh mà tiếp ứng ảnh hưởng đến thân tâm được trọn lành trọn tốt, hầu tiến đến Đại hội Long Hoa.

Về chơn truyền của Thượng Tôn khi xưa đã truyền lại, phần công truyền thì có Đức kinh, phần mật truyền thì có Đạo kinh, cũng lấy Tam Bửu Ngũ Hành làm căn bản, lấy sự thanh tịnh vô vi để tu tâm luyện tánh, thì Giáo Chủ nào cũng thế, trước chỉ dạy giới luật, để khép mình diệt tận phàm tâm, trừ xong nhờn đục, công quả đủ đầy rồi, mới tiến lần vào Đại Đạo, thấu rõ Vô Vi.

Hôm nay chư môn đồ hữu phước, trên mấy ngàn năm mới có khai Hội Huyền Đơn một kỳ, chư môn đồ tiền căn có tu, nên nay hội ngộ đã rõ chơn truyền. Vậy khá kèm tâm định tánh, lóng lòng trong sạch, càng định tịnh, càng rõ rệt. Ngươn Tinh, Ngươn Khí, Ngươn Thần đầy đủ, ấy là kết quả trên đường tu học.

Vậy kỳ Đại hội này là hoàn toàn vô vi, cấm khẩu, tuyệt thực; cấm khẩu thì đầy đủ Ngươn Khí, tuyệt thực để cho cõi lòng trong sạch mát mẻ. Vậy khá trọn đức tin, tiếp trọn điển Tiên Thiên vào mình,

cho thân tâm được yên lành mát mẻ.

BÀI:

*Hội Huyền Đơn ban truyền khai mở,
Phần Chơn Đạo tế độ nguyên căn,
Rõ tường chơn pháp nắm phăng,
Để tâm thanh tịnh Đạo hăng sáng ra,
Lấy Tam Thanh dung hòa lại một,
Tinh, Khí, Thần, trụ cốt con người,
Muốn nên phải giữ tứ thời,
Kèm tâm định tánh, chớ lơ lửng lòng,
Chẳng xao xuyên mới mong kết quả,
Phải tịnh thanh, Đạo cả hiện ra,
Trong người có đủ báu mà,
Khá toan phát triển mới là thành công.
Hội Huyền Đơn phước hồng ban bố,
Cho nữ nam hội ngộ nơi đây,
Thọ ân phước huệ của Thầy,
Thân tâm mát mẻ đến ngày Long Hoa.
Vậy nam nữ rán mà định tịnh,
Để tâm yên cho tỉnh cõi lòng,
Mới là cứu khiêu khai thông,
Mới là cảm ứng điển hồng trời ban.*

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

100.- TỒN TÂM DƯỠNG TÁNH

(Châu Minh, 13-2 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 29-3-1961)

Với giáo lý của Thánh Sư thì cũng phân ra "Hình Nhi Hạ" và "Hình Nhi Thượng" để dạy con người từ thấp lên đến chỗ cao, thì sự hữu hình vật

chất, đến sự vô hình là tinh thần. Bởi vậy chư môn đồ ngày nay mới nhận thấy trong Tam giáo đồng nhứt lý, tại danh từ khác nhau, làm cho nhơn sanh phải bận tâm rộn trí, không nhận định được, chớ đâu có phải nhiều chơn truyền. Như Phật thì dạy Minh Tâm Kiến tánh, Tam Qui Ngũ Giới; Tiên thì dạy Tu Tâm Luyện Tánh, Tam Bửu Ngũ Hành; còn Thánh Sư thì dạy Tồn Tâm Dưỡng Tánh, lấy Tam Cang Ngũ Thường làm căn bản. Tam Cang cũng tượng trưng là Tinh, Khí, Thần, như Quân Thần Cang là vị vua trong nước cũng như là Thần ở trong thể xác của con người; Phụ Tử Cang là Khí, cũng như chư hầu bá một nước lớn; Phu Thê Cang là Tinh, như con dân. Nếu vua mình thì chư hầu bá phục tùng, con dân mới được an cư lạc nghiệp, thì từ trên đến dưới, từ dưới lên trên, có sự tương tế lẫn nhau. Nên về Chơn đạo, thì cần phải bảo Tinh cho đầy đủ, mới dưỡng Khí hoàn toàn, thì Thần kia mới tồn tại được. Cũng như vua nhờ dân, dân nhờ vua, đó là luật tương tế, lý sự đời đạo đi đôi, người tu học khá tìm hiểu.

Thánh Sư rất mừng cho chư môn đồ nam nữ thời hạ ngưng được hạnh ngộ đạo Thầy. Lại buổi cuối cùng được dự Đại hội Huyền Đơn, ấy là đại hồng phúc, rán tuân y Thánh Lịnh hành tròn bốn phận người tu Chơn đạo, trong tứ thời chớ xao xuyến cõi lòng, để tâm yên tịnh, tiếp tròn điển Tiên Thiên, sẽ hạnh hưởng thân tâm vô cùng.

BAI:

*Lão Thánh Sư mừng chư môn đệ,
Nữ cùng nam hiệp tế nơi đây,
Huyền Đơn Đại hội xum vầy,*

*Trong tam nhứt khá đủ đầy Chơn Ngươn.
Tinh, Khí, Thần hiệp hườn nhau lại,
Giữ thân tâm chớ cải lịnh truyền,
Cấm khẩu, tuyệt thực, lặng yên,
Trong ngoài định tịnh, tham thiền chớ sai.
Khá liên tiếp đêm ngày tịnh tọa,
Chớ vọng lòng, lãng dạ chẳng nên;
Vô Vi Chơn Đạo phải bền,
Trọn lòng tin tưởng Ôn Trên chỉ truyền.
Sẽ tiếp được điển Thiên ban bố,
Trong hội này đắc ngộ huyền linh,
Nhờ tâm yên tịnh thanh bình,
Nhập vào khối Đại Quang Minh của Trời,
Sẽ hiểu rõ kỳ thời mạt kiếp,
Sẽ tròn câu được tiếp điển lành;
Nhờ nơi trọn định tịnh thanh,
Cõi lòng trong sạch đắc thành Huyền Đơn.
Nay Thánh Sư nguồn cơn dạy rõ,
Nữ cùng nam gắn bó hội này;
Cho tâm kết quả đủ đầy,
Cho thân kết tựu đêm ngày chớ sai,
Tinh, Khí, Thần giới mài trong sạch,
Luyện Huyền Đơn, khí phát anh linh
Kỳ này kết quả vô hình,
Nhờ trên ban điển hư linh tại trần.*

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

101.- CHƠN NHƠN VÀ PHÀM NHƠN
(Châu Minh, 13-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 29-3-1961)

Này các con nam nữ ôi! các con nhập tịnh trong thập nhứt thời mỗi con mới nhận thấy tâm ý của các con xao động thể nào? Điều ấy cho các con thấy rõ tâm viên ý mã là thế nào! Bởi vậy các con đây có hai phần là:

1. Chơn nhơn.
2. Phàm nhơn.

Và cũng còn nhiều danh từ khác hơn là: Chơn ngã hay bản ngã, đạo tâm hay nhơn tâm, nhưng cũng chỉ vào hai con đường đi lên và đi xuống.

Một là đường thiên lý về Thầy thì chơn nhơn hoạt động.

Hai là nhơn dục về phàm nhơn sai khiến.

Vì vậy, Thầy mở đạo ra, phân làm hai giai đoạn:

1. là Tôn Giáo Cao Đài.
2. là Cao Đài Đại Đạo.

Cũng như cửa và nhà; trước khi các con muốn vào nhà, phải bước ngay cửa trước, cửa ấy là phần tôn giáo đầy đủ qui giới tinh nghiêm, luật lệ trang hoàng để khép chặt thân phàm của mỗi con cho thuần túy đạo đức.

Lại có phương tiện bồi công lập đức đủ đầy rồi mới lần vào nhà Đại Đạo để đắc thành chơn tánh bản nguyên, phục hồi cựu vị. Nhưng các con ôi! đường đạo chẳng khác một con đường thiên viễn từ dưới trần này đến Bạch Ngọc Kinh. Thầy bắt các con lo ở từ đầu mỗi đường phải chịu khó gian lao, thân thập tất cả sự kinh nghiệm ở dưới thế trần này cho đủ mới được kết quả huy hoàng. Nếu không giữ được chơn tánh đạo tâm thì khó mà thắng được lòng tham

dục lôi cuốn các con vào vòng tội lỗi.

Mỗi con hãy nhớ lại coi ngày trước con chưa ngộ đạo Thầy thì tâm tánh con như thế nào? Rồi trải qua mấy mươi năm học đạo, ngày nay tâm tánh con ra sao? Mặc dù có phần thay đổi lớn, từ chỗ xấu ra tốt, từ chỗ dở ra hay, nhưng con ôi! đường thiên lý vẫn còn thăm thẳm, mỗi chơn tâm cần phải phát triển những tinh thần bác ái, hy sinh cao cả để phụng sự cho nhơn loại, vì các con tu trong thời kỳ này là theo hạnh Bồ Tát, phải rán lo cứu độ diu dắt nhơn loại, vừa tu vừa học, vừa kêu gọi nhắc nhở khuyến khích nhau, tiến theo đường thiên lý, như thế mới hợp lòng Thầy.

Con ôi! con người sống nhờ có Tinh, Khí, Thần đầy đủ, sáng suốt thông minh nhờ có tâm tánh. Nếu con mất những món báu ấy thì khác nào loài thảo mộc thú cầm đó vậy.

Con ôi! cần nhứt là phải trau giồi thân, khẩu, ý, vì tự nơi ba chỗ ấy mà phát minh ra tư tưởng, lời nói, việc làm, mà ba món báu Tinh, Khí, Thần cũng xuất hiện từ đó nữa con.

Vậy mỗi con phải rán định tịnh liên tiếp sau ngày Đại hội Huyền Đơn này, chớ buông trôi, vì gián đoạn thờ ơ là bị lòng tham dục dấy động. Vì cõi trần này là cõi dục giới đó con, tai nghe, mắt thấy, mũi ngửi, miệng nếm, thân sờ, ý muốn đều tham dục cả.

Vậy các con muốn tiến tốt được đường thiên lý, tức nhiên phải bế cả ngũ quan, không lòng dấy động thì Đạo tâm mới phát triển được.

Về Chơn Đạo Vô Vi các con có nhận thấy chẳng? Vô Vi nghĩa là không làm hữu hình tay chơn,

nhưng các con phải làm bằng tinh thần dũng mãnh tinh tấn mới thấy được lòng phàm.

Bởi thế có câu dạy về Chơn Đạo là: Ưu thắng, liệt bại. Nếu trên đường tu tịnh tồn dưỡng tánh tâm, con nào thiếu chí đại hùng, đại lực thì không sao thắng được giặc lòng.

Vậy Thầy mong sao từ đây đến ngày Đại hội Long Hoa các con không nên bỏ luống một thời nào, vì trong tứ thời định tịnh ấy là vô vi, để nuôi chơn thần, còn ngoài những tứ thời là hữu vi, để bồi công lập đức là bảo tồn sự sống về thể chất của mỗi con.

THI BÀI:

Hội Huyền Đơn Thầy ban ân điển,
Cho mỗi con thẳng tiến đường lành,
Để mà khứ trước lưu thanh,
Kèm tâm định tánh thực hành đạo Cha.
Trong tứ thời chớ sồn định tịnh,
Diệt lòng phàm mới tiến đường tu,
Công trình, công quả, công phu,
Thầy đều quan trọng chữ tu mới thành.
Con đã hiểu tịnh thanh chơn ngã,
Những việc trần chớ khá để tâm,
Kèm cho chơn ý uyên thâm,
Lóng lòng trong sạch rõ thâm chơn như.
Thầy đã dạy công phu từ trước,
Nay thực hành đã được thành công,
Nước đục con muốn lóng trong,
Để yên lắng lắng mới hòng được nên.
Hội Huyền Đơn ghi tên mỗi trẻ,
Số Chơn Đạo sau sẽ ân ban,
Về nơi gia cảnh tịnh tràng,

Rán cần giữ vẹn lo toan tứ thời.
Lấy đức tin vào nơi tâm khảm,
Vững một lòng tinh tấn mới thành,
Dù cho gặp cảnh tan tành,
Tâm con cũng cứ tịnh thanh vững vàng.
Mới thấu đạt huyền quan nhất khiếu,
Nhờ công phu rõ hiểu Đạo chơn,
Con ôi! thế cuộc tuần hườn,
Còn nhiều khổ khó chớ sồn tâm linh.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

102.- DỰ NGÀY ĐẠI HỘI
ĐẮC THÀNH TRI CƠ
(Châu Minh, 1-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 17-3-1961)

Bịnh tinh thần nhờ Thầy cứu chữa,
Thuốc đạo đức gội rửa tận tinh;
Nhờ Thầy cứu tử hườn sinh,
Nhờ nơi đạo đức cứu mình được an.
Hiểu lý đạo khá toan sót sáng,
Hành chơn đạo dậm thẳng bước đường;
Vô vi thanh tịnh như gương,
Như Lai mới hiện, tâm tường sáng ra.
Chữ tâm minh mới là kiến tánh,
Nhờ trau giồi trong cảnh tham thiền;
Tứ thời định tịnh lặng yên,
Ấy là tâm thọ chơn truyền chẳng sai.
Chư đệ muội ngày nay rõ lý,
Lý vô vi chánh kỹ tu thân;
Muốn nên phải rán ân cần,

Một lòng bền chí, tinh thần nêu cao.
 Vững lập trường giới trau chơn lý,
 Giữ giới luật chung thi hành tròn;
 Một lòng tin tưởng sắt son,
 Chẳng nên vọng niệm, bảo tồn chơn ngươn.
 Tinh, Khí, Thần, chơn nơn đầy đủ,
 Diệt phàm tâm lo tỵ đức tin;
 Trau dồi tâm tánh nơi mình,
 Trong ngày Đại hội điển linh tiếp vào.
 Hội Huyền Đơn khá mau lo liệu,
 Mỗi thân tâm tiêu biểu điển lành;
 Tiếp tròn hường phước nhân thanh,
 Dự ngày Đại hội đắc thành tri cơ.
 Hành y đúng chớ lơ lảng dạ,
 Kèm tánh tâm đạo cả chẳng rời;
 Y giờ nhập tịnh mỗi thời,
 Kèm tâm bất động mới thời rõ thông.
 Chư đệ muội nhớ lòng ghi dạ,
 Tâm khẩu tròn chớ khá động tâm;
 Gìn y tuyệt thực rõ thâm,
 Tiếp tròn thiên điển ân thâm ban truyền.

PHÁP LỰC KIM TIÊN

103.- TỰU VỀ DỰ HỘI
 HUYỀN ĐƠN, NGHE À
 (Châu Minh, 15-1 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 1-3-1961)

BÀI:

Đường Đại Đạo Cao Đài rộng mở,
 Mẹ giáng đàn bao thuờ quên con;

Mừng chung đấng đấng lưỡng ban,
 Con ôi! Nghe kỹ Mẹ than những lời.
 Ban ân huệ, đôi nơi thế cuộc.
 Nhìn con đường rọi đuốc thẳng đàng;
 Mau chơn bước đạo kịp kỳ,
 Hội trường rộng mở khoa thi cận rồi.
 Mẹ nhìn con ngậm ngùi lòng Mẹ,
 Cảnh thế trần sao trẻ mê say;
 Mãi mẹ cái cảnh đọa đầy,
 Đường tu miên viễn, tương lai rạng đê.
 Nữ phái ôi! Một lòng giữ đạo,
 Chị em đồng tay bất tình yêu;
 Chung lo cơ đạo mỹ miều,
 Long Hoa Đại hội mục phiêu cận rồi.
 Mẹ nhìn con, mẹ rơi lụy đổ,
 Nhìn thấy con thọ khổ dấy trần;
 Đứa cười, đứa khóc khổ than,
 Mà con cứ mãi đa mang trần hồng.
 Nhìn thế sự, đôi dòng lụy đổ,
 Có nhiều con đang khổ buồn thay;
 Bởi mẹ hai chữ: tiền tài,
 Cho nên bước đạo kéo dài đó thôi.
 Con nhứt định trả rồi nợ thế
 Phải bớt trần về bệ cung Diêu;
 Mẹ mong từ sớm đến chiều,
 Tin con vẫn bật, hắt hiu lòng già!
 Đời con thấy bốn ba sự khổ,
 Đạo là đường tâm chổ thiên thanh;
 Con ôi! Mẹ mãi cam đành,
 Đàn con khờ dại, không thành nhứt tâm.
 Bởi thế cuộc, sa hầm vạt chất,

Đường con tu phượng phát điền nhiên;
 Con ôi! mê giấc huỳnh tuyên,
 Mẹ già chờ trẻ cung Thiên động Đào,
 Nhắc đến con Mẹ đau từng đoạn,
 Nhớ con hiền dầy dạn phong sương;
 Lo tu chịu cảnh đoạn trường,
 Giàu nghèo hai lẽ, Mẹ thương đến cùng,
 Nghèo mà biết thủy chung chung thủy,
 Giàu mà lòng địa vị rẻ khinh;
 Thà nghèo, được giữ công bình,
 Nghèo mà được biết nhục vinh phân tường.
 Giàu mà chẳng biết thương nòi giống,
 Con nữ hiền tạm sống thương yêu;
 Giúp vừa em chị đồng đều,
 Trên hòa dưới thuận, thương yêu cho đồng.
 Đùng thấy nghèo, đem lòng bỉ bạc,
 Nghèo mà lòng hoạt bát đường tu;
 Tinh thân vệt phá ngút mù,
 Lo đường đạo đức, công phu tô bồi.
 Nữ phái ôi! đứng ngồi đau đớn,
 Thấy cảnh trần, mắc ròn óc tai;
 Thương cho thế sự lạc sai,
 Vào đường tội lỗi, nào hay đâu mà.
 Con phải biết Long Hoa Đại hội,
 Đã đến ngày tự hồi ăn năn;
 Con hiền đạo đức nắm phăng,
 Lập trường vững chắc, đạo hững chớ lời,
 Nhắc nữ phái vâng lời Mẹ dạy,
 Hội Huyền Đơn con phải tự về;
 Đồng thời lo việc mọi bề,
 Các con nên rán, đừng xê bước đường.

Dù cực khổ cũng nương giúp sức,
 Dù xa xuôi tận lực hiệp hòa;
 Cả kêu lớn nhỏ gần xa,
 Tự về dự hội Huyền Đơn nghe à!
 Lịnh Mẹ chiếu con mà nghe thừa,
 Đời cận bên thường bữa con nghe;
 Từ đây đường đạo kiên dè,
 Trên thì có Mẹ hộ che con hiền.

DIÊU TRÌ KIM MẪU

104.- VÔ VI TRƯỜNG CỬU,
 LÝ SÂU DIỆU HUYỀN
 (Châu Minh, 15-4 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 29-5-1961)
 BÀI:

Đường chơn đạo thực hành cho đúng,
 Lý vô vi hữu dụng sau này,
 Mới tường Đại Đạo của Thầy,
 Hư hư thiệt thiệt, đủ đầy huyền linh,
 Từ chỗ không, kết tinh sự có,
 Có kia mà, rồi có còn đâu,
 Hữu hình hữu hoại đáo đầu,
 Vô vi trường cửu, lý sâu diệu huyền.
 Người tu học Tiên Thiên chánh giáo,
 Phải thực hành đào tạo đức tin,
 Thiêng Liêng ban bố huyền linh,
 Những ai tâm chí tận tình đạo Cao.
 Người hướng đạo, lo sao tròn phận,
 Bực thế thiên tình tấn đường tu,
 Mới là vệt ngút mây mù,

Mới là sáng tỏ trăng Thu đêm rằm.
 Cơ đạo chuyển huyền thâm bí ẩn,
 Thế sự đời lặn độn lao đao,
 Trong cơn sóng gió ba đào,
 Chỉ đường đạo Đức khá mau thi hành.

LÝ THÁI BẠCH

105.- KHỬ TRƯỚC LƯU THANH
 (Châu Minh, 20-2 năm Đại Đạo 36
 Tân Sửu, 5-4-1961)

Này chư môn đồ nam nữ, lý Trời có một, thì mỗi nhơn sanh ai cũng có điểm linh quang trong tâm, nhưng khác nhau là bởi tại điểm linh quang có thể xác trước thanh này che mờ. Bởi vậy mới có phân biệt nhiều trình độ căn cơ, vì điểm linh chơn tánh ấy luôn luôn sáng rõ nếu ở trong thể xác của thánh nhân, thì không khác nào hòn ngọc ở trong chậu kiến nước trong; còn điểm linh quang nào ở trong thể xác phàm phu tục tử, chẳng khác nào hòn ngọc ở trong chậu đất nước đục, rồi làm sao điểm linh quang ấy sáng rõ cho được?

Vì vậy mới phân biệt chỗ thanh, trước. Nhưng cái thanh cũng nơi chỗ trước mà ra.

Đạo Trời luôn luôn lưu hành và tiến hóa trong mỗi thân tâm con người, chớ không nhứt thiết khư khư số mạng như thế! Phải biến hóa, từ chỗ đục thành trong, từ trước hóa thanh. Như thế là do công tu luyện. Bởi vậy trong hàng phật, tiên, thánh cũng đều ở trong chúng sanh là phàm thân nhục thể này mà ra, chớ nào phải tự trên trời rớt xuống mà thành

phật, thánh, tiên đâu!!!

Bởi thế, mỗi nam nữ đều có điểm linh quang sáng suốt, ấy gọi là linh tánh đó; nhưng khi vào trong nhục thể này rồi, bị thất tình, lục dục, tam độc dây loạn, muốn ham sắc, tài, vật chất, thuận chịu theo nhờn dục, mà làm điều tội lỗi, thành ra che lấp điểm linh quang ấy.

Này chư đệ muội đã ngộ đạo Thầy, thực hành theo chơn truyền Tân Pháp ấy là lối tu tấ, phải trọn đức tin, và vâng lời theo Thiêng Liêng, hành đúng theo chơn truyền sẽ được đắc ngộ chẳng sai, nhưng trên đường tu luyện phải bền chí dày công không gián đoạn, chẳng lòng dục vọng sự kết quả mau, thì bất thành, bởi Chơn Đạo vô vi rất thâm vi diệu. Vì rằng sự nghiệp vật chất, chư môn đồ còn phải dày công khó mới thành tựu được thay, huống hồ phần vô vi tinh thần này hạnh hưởng muôn năm bất diệt, mà mới tu luyện dưỡng tánh tồn tâm trong một đời niên mà muốn thành tựu kết quả, có đặng nào? Phải rán phát triển tinh thần đạo đức theo đường Thiên lý là: kèm chơn tánh, chơn tâm, không giờ phút nào xao xuyên.

Vì rằng có nuôi, thì mới lớn, bằng bỏ quên thì mất vậy, đạo tâm cũng thế rất tinh vi, nếu còn chút tham vọng ắt phải bị sa ngã.

Vì vậy, Thượng Tôn hằng dạy chư môn đồ, phải giữ tâm thanh tịnh hư vô trong tứ thời, luôn luôn dùng bỏ. Giữ được như thế, từ nhứt chuyển, đến cửu chuyển rồi thì tinh thần đạo đức, chơn tánh, chơn tâm sẽ phát huệ như thế nào là tùy theo sự cố gắng của chư môn đệ. Ưu hay khuyết đó thôi.

Về Chơn Đạo không phải dạy nhiều.

Bởi vậy khi xưa Tử Cống hỏi Khổng Tử về Chơn Đạo tâm truyền rằng: Thầy không dạy tôi làm sao tôi biết mà hành? Khổng Tử đáp: Trời có nói chi, nhưng bốn mùa vẫn xoay vần trùng tiết. Ta dạy người một chữ "Tín" chẳng khác nào chỉ một gốc, thì nên tìm hiểu những gốc khác, mới phát triển tâm linh được.

Như thế, về Chơn Đạo không bao giờ chỉ rạch ròi. Thiêng Liêng chỉ dạy úp mở bằng những danh từ, nhưng chỉ tóm lại là trong tâm với tánh là âm dương đó vậy.

THÁI THƯỢNG LÃO QUÂN

106.- ĐƯỜNG ĐẠO ĐỨC

TRUNG DUNG TRUNG LẬP

(Thanh Liên Đàn, 3-6 năm Đại Đạo 36

Tân Sửu, 15-7-1961)

BÀI:

*Nay Thượng Tôn phân qua Chơn Đạo,
Chơn Đạo là pháp giáo bí truyền,
Trong tâm đã sẵn thiên nhiên.
Tùy theo Thiên ý diệu huyền rõ thông.
Thân, khẩu, ý, lóng trong gan đục,
Giới, định, huê, chẳng chút ly rời,
Tứ thời định tịnh chiêu mời,
Không lòng dục vọng, ảnh đời phù vân.
Tìm lẽ thật tinh thần đạo đức,
Nơi chơn hồn tích cực công phu,
Đừng cho che ám mịt mù,*

*Luôn luôn bình tĩnh, thiện từ phát tâm,
Giữ trí huê diệt trừ nghiệp chướng,
Dứt dây oan phước chướng tâm điên,
Ngoài trong lắng lặng cho yên,
Lưu thanh khứ trước, tâm thiền định tu.
Chư môn đệ công phu sốt sắng,
Đừng mê muội chẳng đặng quang minh,
Ngày đêm tinh tấn vẹn gìn,
Giữ tròn giới luật, đức tin vững vàng.
Rán tiến bước lên đường đạo đức,
Ngày Long Hoa hưởng phước vô cùng,
Người tu sẽ được thung dung,
Đại đồng phán đoán, khắp chung nhơn loài.
Nay Thượng Tôn giảng bày cặn lý,
Chư môn đồ khắc kỷ tu thân,
Muốn nên phải phé việc trần,
Lo bòn âm chất là phần thiêng liêng.
Thượng Tôn dạy cần chuyên sốt sắng,
Đàn giờ nay phước đặng ân ban,
Nữ nam gột tẩm điển quang,
Thân tâm mát mẽ trên đường tu thân.
Được chắm công ban ân cả thầy,
Kể từ đây hăng hái thương nhau,
Trên đường đạo đức một màu,
Chẳng nên xu hướng, dễ nào thành công.
Đường đạo đức, trung dung, trung lập,
Chữ "Dĩ Hòa" thương khắp nhơn loài,
Thượng trong sanh chúng trần ai,
Côn trùng thảo mộc, đây rày cũng thương.
Chữ Bác Ái lập trường cho vững,
Đức Từ Bi hưởng ứng chúng sanh,*

*Công Bình tạo hóa dạy rành,
Tu là làm phải, làm lành thì nên.*
THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

107.- TIẾN HÓA VÀ THỐI HÓA
(Thanh Liên Đàn, 8-6 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 20-7-1961)

Chư môn đồ hãy suy lý trong sự và tìm rõ lý đạo như thế nào? Kìa vàng ngọc có được nhiều hay chẳng? Vàng ở đâu sanh ra? Có phải là ở trong đất cát biển ra chẳng? Ngọc đâu mà ra? Phải chăng ở trong nơi đá mà sanh ra chẳng?

Cũng như thế, phật, tiên, thánh, thần nên từ trong hành nhơn sanh mà đắc đó, chớ nào phải trên trời rớt xuống mà thành phật, thánh, tiên đâu?

Vậy cũng trong nhơn loại được tiến hóa nên làm Hiền, Thần, Thánh, Tiên, Phật có năm bậc, mà thối hóa xuống cũng có năm bậc là: Ma, Quỷ, Tinh, Yêu, Quái. Nhưng Phật, Thánh, Hiền cũng là Ma, Quỷ, Tinh, Yêu, Quái.

Tại sao như thế? Có phải là do tâm chẳng? Bởi vậy sách Phật mới nói "Tam điểm như tinh tượng, hoành câu tợ nguyệt tà, phi mao tùng thử đắc, tác Phật dữ do ha (tha)".

Như thế ấy thì tất cả môn đồ ai ai cũng có tâm và tánh, nếu giữ được tánh Di Đà, tâm Tịnh Độ thì thành Tiên, Phật.

Nếu để tánh Ma, Quỷ, tâm dục vọng si mê tức nhiên là thành yêu quái vậy.

Bởi thế người biết tu Chơn Đạo rồi luôn luôn

lúc nào cũng định tịnh chơn thần, kiên tâm trì chí dùng để vật dục ám ảnh si mê mà sa vào vòng tội lỗi.

Sở dĩ nhơn loại trên thế gian này tranh đấu giết hại lẫn nhau là đang si mê trên đường vật dục lợi danh, còn những nhà tu sĩ đạo đức "lạc tại kỳ trung" là nhờ biết nhận định được lời hư lẽ thật, khỏi phải lạc làm theo vật chất giả tạm trần ai, chỉ có chơn thần là trường tồn bất diệt.

Thượng Tôn thấy chư môn đồ, năm đạo thứ ba mươi sáu này, trên đường công phu mỗi nam nữ đều được ảnh hưởng một phần nào, nhưng phải cố gắng thẳng được lòng nhơn dục mới đạt thiên lý tự nhiên mà thành công đắc đạo.

THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

108.- NHỨT CHUYỂN ĐẾN NGŨ CHUYỂN
(Châu Minh, 20-2 năm Đại Đạo 36
Tân Sửu, 5-4-1961)
BÀI:

*Trong tam thừa phân ra cửu chuyển,
Đạo vô vi thực hiện bèn lòng,
Mới là kết quả kỳ công,
Kèm tâm định tánh, rửa lòng sạch trong.
Đã dự hội Huyền Đơn ảnh hưởng,
Thì rần lo tu chương đức công,
Đủ đầy vững dạ hành xong,
Theo đường Chơn Đạo ân hồng Thầy ban.
Trong nhứt chuyển hành tàng máy nhiệm,
Sửa trau lòng tinh tiến công phu,
Móng nền vững chắc ngời tu,*

Tham thiền nhập định trăng Thu sáng lò.
 Qua nhị chuyển cái ta bản ngã,
 Dứt cho xong vũng dạ ngôi thiên,
 Lóng lòng trong sạch định yên,
 Gom thần định trí tham thiền quán thông.
 Trong tam chuyển điển hồng bố hóa,
 Cả thân tâm như đá vừng vàng,
 Thất tình, lục dục đã an,
 Tinh thần xuất hiện hào quang nê hườn.
 Qua tứ chuyển linh sơn tụ đảnh,
 Hội Tam Huê rõ cảnh chơn như,
 Điển lành ban bố ân từ,
 Cho trong môn đệ khur khur vừng vàng.
 Đến ngũ chuyển rõ tàng máy nhiệm,
 Vững tinh thần thẳng tiến đến nơi,
 Ngôi vị dành sẵn cung Trời,
 Xuất thần phát hiện rõ thời Tiên Thiên.
 Trong lục chuyển cơ Thiên dĩ định,
 Trong thất ngoạc liệu tính an toàn,
 Trong ngày sơ nhứt nhập tràng,
 Nữ nam ngũ chuyển khá toan thi hành.
 Phải liên tiếp mới thành đạo pháp,
 Đình gián đoạn chẳng hạp thời cơ,
 Từ từ bước một đến giờ,
 Lo toan định tịnh huyền cơ chỉ rành.
 Định Tâm pháp thực hành cho đúng,
 Ứng nội tâm xử dụng hành y,
 Mỗi trong nam nữ rõ thì,
 Tâm tâm tương ứng, vô vi ban truyền.
 Rán kèm lòng cho yên lắng lặng,
 Trong mỗi thời sót sáng ngời tu,

Mới là tỉnh ngộ chơn như,
 Rõ thông Chơn Đạo huệ từ tánh tâm.
 Rồi chuyển ấy, hiểu thâm Chơn Đạo,
 Còn tam chuyển, pháp giáo rần hành,
 Nếu trong nam nữ môn sanh,
 Hành tròn cứu chuyển đắc thành chơn như.
 Đạt pháp diệu Phụ Từ ban bố,
 Cả thanh tâm trình độ tiến cao,
 Rần mà định tịnh giới trau.
 Chẳng nên vọng niệm lãng xao tinh thần.
 Thân, khẩu, ý ân cần gìn giữ,
 Nói với làm tư lự cho in,
 Mới là: Thần Khí kết Tinh,
 Đủ đầy Tam Bửu vô hình ân ban.
 THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ

CHƯƠNG VI:
THI VĂN DẠY ĐẠO

ĐỒNG đạo, đồng tâm, vốn một nhà,
TỬ sanh chung chịu cảnh tai ba,
Báo ân tổ quốc gìn tâm hiệp,
Tin tưởng đạo Trời dạ ái tha,
THÁNH đức thượng nguơn đời Thuấn địa,
SỬ minh hạ thế lập Nho gia,
Giáng phân chỉ rõ cơ Thiên định,
Đàn nội nữ nam phải thuận hòa.

...
VĂN ngôn thất đức thọ nguy tai,
TUYỂN thế không tròn phải đọa đày,
KHỔNG Tử dạy truyền cơ hiếu nghĩa,
THÁNH Sư khuyến thế chánh tâm ngay,
HÙNG vong thành bại lòng không đổi,
NHO, Thích, Tiên gia dạ chớ sai,
GIÁO hóa nhơn sanh hành chí thiện,
CHỦ Nhơn Ông ngự tại Linh Đài.

...
Việc đạo cần trau để cứu đời,
Đời là biển chuyển lăm luân vơi,
Vơi luân, khổ hải ba đào dậy,
Dậy tình thức tâm rõ thế thời.
Thời cuộc đổi xây có mấy hồi,
Chư hiền nam nữ rân tô bồi,
Đạo là độ thế cơn đau khổ,
Đời lúc chinh nghiêng lăm thâm ôi!

VĂN TUYỂN KHỔNG THÁNH

Thức giấc lặn qua cảnh khổ sầu,
Mơ màng giấc mộng lúc canh đầu,
Hỡi ai hưởng đạo gìn cương quyết,
Đáng phận anh hùng khắp A châu.

QUAN THÁNH ĐỂ QUÂN

QUAN cảnh nơi trần chẳng dặng yên,
BÌNH tâm tìm hiểu rõ cơ Thiên,
THÁI tình ấm lạnh hầu thay đổi,
TỬ, bịnh, lão, sanh, lăm khổ phiền.
Giáng thế cứu nguy cơn mạt kiếp,
Ngọc lành sánh bực với tu hiền,
Đài cao muôn trượng năm châu thấy,
Long tỵ hiểu nhơn rõ bí truyền.

...
HIỆP hòa huynh đệ nhứt tâm hành,
THIÊN đạo gắng lo mới đắc thành,
ĐẠI đức, đại nhơn, lòng bác ái,
ĐỂ Nghiêu, đế Thuấn, rõ lời lành.
QUAN trường vinh, nhục, hầu thay đổi,
THÁNH, Phật, Thần, Tiên vẫn trọn lành,
ĐỂ nghiệp vừng bên nhờ tổ quốc,
QUÂN ân hiếu nghĩa sửa nên danh.

...
Tiên Thiên rạng rỡ chớ nào sai,
Đạo đức thi đua gắng sức tài,
Đầy đủ đức tin toan hưởng lạc,
Số vàng cung Ngọc chép nào sai.

HIỆP THIÊN ĐẠI ĐỂ

BẠCH thủy rửa lòng nô, ái, sân,
 HẠC kêu kẻ tục khá trau thân,
 ĐỒNG tâm lo đạo sau chung hưởng,
 TỬ sĩ giúp tròn sẽ đắc ân.
 Giáng chỉ nữ nam ghi cố nhớ,
 Đàn tiên nghiêm nghị phải ân cần,
 Báo đền nghĩa nặng ơn Từ Phụ,
 Tin rạng một lòng nghĩa hiếu ân.

...

CAO thấy sang hèn quý tại tâm,
 ĐÀI linh Thầy ngự rõ cơ thâm,
 NGỌC lành con giữ đừng lem ố,
 ĐẾ đạo trẻ toan chớ nghĩ lâm,
 Giáo chánh cố tìm cho thấu đáo,
 Đạo mâu rán học nghiêm suy tâm,
 Ngũ lời minh thế con nên sợ,
 Châu Á, Mỹ, Âu chịu khổ thâm.

...

LÝ sự hiểu chẳng mối đạo Trời,
 ĐẠI hơn quân tử rộng thương người,
 TIÊN Thiên chơn chánh nên suy nghiêm,
 TRƯỜNG lão một lòng cứu độ đời,
 GIÁO pháp y hành Tân Luật Đạo,
 TÔNG đồ rạng rỡ ngộ kỳ thời,
 ĐẠO mâu chánh nghĩa năm châu lập,
 ĐẠI đức gieo truyền khắp mọi nơi.

...

Cảnh vật quên rù phải hại thân,
 Mê trần phải chịu cảnh tao tân,
 Ngày sau chớ trách Ông Trên bỏ,
 Toại chí chẳng lo phải nặng phần.

...

Chung sức hiệp tâm khó cũng thành,
 Vững theo Thiên ý để lo hành,
 Rõ tường Đại Đạo kỳ ân xá,
 Thấu đáo để Nghiêu hưởng phúc lành,
 Cõi tục quan sanh đời thống khổ,
 Cảnh tiên, thánh, phật rất thanh nhàn,
 Hiếu hiền để Thuấn nên cơ nghiệp,
 Rạng rỡ quân thân tạc sử xanh.

...

Thiên khai Huỳnh đạo cứu hơn loài,
 Thế tục suy tường kế nạn tai,
 Hiệp sức đồng tâm ra gánh vác,
 Quả công tử đệ rón thi tài.

...

Đua nhau tài đức để tranh công,
 Hiểu đạo thì toan khá hết lòng,
 Muốn đặng làm quan cần cố học,
 Muốn thành tiên, phật phải dày công,
 Bước đường tiến hóa mau bươn bả,
 Nếu để thối lui khó thoát vòng,
 Đời khổ cận kề xây biến chuyển,
 Ai là đáng mặt giống Tiên Rồng?

ĐÔNG PHƯƠNG CHƯỞNG QUẢN

LÝ luận đạo lành cổ sánh kim,
 THÁI bình hay loạn đạo không chìm,
 BẠCH thanh hãy giữ lòng yên tịnh,
 Mâu nhiệm Tiên Thiên mãi học tìm.

...

NGỌC quý giao con khá giữ tròn,

HOÀNG thành hay bại cũng do con,
 THƯỢNG lưu Thầy chọn gieo giềng mối,
 ĐỂ chuyển nguyên căn để hiệp đoàn,
 Tá thế độ đời con nước lửa,
 Danh nhơn giúp đạo buổi ly loạn,
 CAO xanh đâu phụ con hiền hiếu,
 ĐÀI tại Nam phương cứu độ toàn.

...

THANH bần trợn đạo chí lo tu,
 VÂN cầu khác nhau cõi thế phù,
 ĐỒNG chí mấy ai tròn nghĩa vụ?
 TỬ quân ít kẻ đáng danh nhu.
 Giáng phân lý sự tường đen trắng,
 Ngọc sáng không trau để lấp tu,
 Sơn đánh tự cao, cao bất tuyết,
 Quang minh đến mấy cũng phàm phu.

...

Phàm phu tánh tục lối lãng thay,
 Biết một, tự mình đã giỏi hay,
 Biển Thánh nào ai đã thấy hết,
 Rừng Nhu khó nổi cạn phân bày,
 Trường đời chẳng biết am tường hiểu,
 Cơ đạo dễ gì gọi dỡ hay,
 Khiêm nhượng hạ mình điều khách tục,
 Đức cao thẳng được bậc cao tài.

THANH VÂN ĐỒNG TỬ

CHÂU ngọc lời khuyên tiếng phật, tiên,
 XƯƠNG ghi tạc nhớ sám kinh truyền,
 TƯỚNG trung hết dạ vì cơ đạo,
 QUÂN tử vẹn gìn chữ hiếu hiền,

Giáng điển dạy đời đừng nghịch lẩn,
 Thanh minh đạo lý chớ tranh quyền,
 Long Hoa thưởng phạt nơi trần thế,
 Cung kính một niềm dạ chớ riêng.

...

Dạ chớ riêng tư chịu khổ đàn,
 Tạo thuyên là để rước nhơn sanh,
 Hạ mình nhường nhịn tình huynh đệ,
 Bác ái, từ bi với khách lành,
 Muốn đắc nhơn tâm cần nhẫn nhịn,
 Muốn tròn nhiệm vụ phải chí thành,
 Mới là đáng phận tay thoàn trưởng,
 Đoàn kết sống chung đạo Tiên hành.

...

Bác nhã thuyên Trời trở chẳng thành,
 Đem đời hung dữ cải ra lành,
 Đạo còn thù nghịch sao tròn vẹn,
 Đời lắm chinh nghiêng cuộc chiến tranh.
 Cảnh tục chớ ham phải khổ lòng,
 Cuộc đời chinh chiến lắm long đong,
 Lo tu giải thoát kỳ ân xá,
 Đến buổi Vạn Linh được chấm công.

...

HUỶNH đạo trung dung thật của Trời,
 MI tường chánh giáo sửa nên đời,
 ĐỒNG bào, đồng loại, đồng chung gốc,
 TỬ sĩ, tử quân, tử thiếu thời.
 Giáng điển Tiên Thiên đời mặt kiếp,
 Ngọc cơ linh bút độ trần vơi,
 Long thiên ngũ sắc khai kỳ hội,
 Bửu Tự chung qui tiếng rạng ngời.

...
 VẤN chơn hiền đức vị căn lành,
 TUYỂN bố đạo Trời cứu chúng sanh,
 KHỔNG Tử nhơn luân tường hậu thế,
 THÁNH hiền kinh sử tạc bia danh,
 HÙNG đời chấn chỉnh nền phong hóa,
 NHO đạo sửa đời trực hóa thanh,
 GIÁO lý ngàn năm còn rạng rỡ,
 CHỦ tôn sẽ được đạt thành công.

...
 Nước lớn nơi đâu cũng chảy vào,
 Nước ròng chảy rút chảy nhanh mau,
 Con xem ngọn lửa đời ly loạn,
 Ví dụ đó thời trẻ liệu mau.

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

*Có khổ mới là biết khổ ai,
 Nếu không sao trọn bực anh tài,
 Đời dài mong mỏi con ghi tiếng,
 Đạo vẫn hy sinh chẳng nệ nài,
 Dầu khó khăn chí lòng chẳng đổi,
 Đời thì khổ hải đạo lo hồi,
 Con ôi! đừng có xa đường đạo,
 Năm vừng chơn truyền đạo đức hay.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

*RẮN lòng nóng nực tập anh hùng,
 RẮC thủy vào tâm sẽ gặp lành,
 RÚT giáo tạc đề Âu châu quốc,
 SỜ truyền ngôn để chánh lời lành.*

JEAN JACQUES ROUSSEAU

*Học đờn dạy đạo của Cao Đài,
 Sớm biết nhìn nhau chẳng tách màu,
 Đen, trắng, đỏ, vàng đâu cũng một,
 Đó là định trí đạt cơ màu.*

GIA TÔ GIÁO CHỦ

*Lý đạo Cao Đài buổi hạ ngưng,
 Sáng khai nền đạo lại nghe đờn,
 Thâm thâm, diệu diệu cơ huyền bí,
 Giáo phải khi xưa cũng học đờn.*

GIA TÔ GIÁO CHỦ

*ĐA vàng máu đỏ giống Nam bang,
 TÔ điểm nền nhân lập chiếc thuyền,
 GIÁO dục nhơn sanh tìm cảnh lạc,
 CHỦ truyền đạo lý cứu dân gian.*

GIA TÔ GIÁO CHỦ

*Thế tôn nam nữ chẳng nào sai,
 Con răn thi đua học đức tài,
 Thi hội lập trường cho vững chắc,
 Thi đua các việc đợi ngày mai,
 Thấy rồi chuyển hóa Long Hoa mãi,
 Con trẻ bền gan chí miệt mài,
 Tịnh luyện giáo truyền cho thế sự,
 Hiện giờ tôn trọng trẻ đêm ngày.*

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

*Rời đây tôn giáo sắp liên tình,
 Tân Sửu nào xa trẻ răn tin,
 Xuân, Hạ, Thu, Đông còn lựa chọn,*

Xuân Nhâm sẽ thấy cuộc công bình.
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

NGỌC lành giáng thế lúc đêm thanh,
HOÀNG phụ thương con chí nhiệt thành,
THƯỢNG hạ tùy căn, tùy bốn phận,
ĐẾ trào chuyển hóa lập ngôi lành,
KIM tiền vật chất lần tiêu mãi,
VIẾT chữ kêu con hiệp chúng sanh,
CAO thấp nại gì con mặt kiếp,
ĐÀI môn Hội Thánh lập an thành.
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

CHUNG